

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LŨ  
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC MẦM NON

LÊ THỊ NGÂN

**KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC  
NHẪM GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI  
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**Mã sinh viên: 2252010856**

**NINH BÌNH, 2022**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LŨ  
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC MẦM NON

**LÊ THỊ NGÂN**

**KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC  
NHẪM GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI  
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**Mã sinh viên: 2252010856**

**Người hướng dẫn khoa học: ThS. VŨ THỊ DIỆU THÚY**

**NINH BÌNH, 2022**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan khoá luận “*Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí*” là sản phẩm quá trình nghiên cứu của tôi, nội dung trong khoá luận chưa công bố trong bất kì công trình nào khác. Trong khoá luận có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng.

*Ninh Bình, ngày tháng năm 2022*

**Tác giả**

**Lê Thị Ngân**

## **XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHÓA LUẬN**

Khoá luận tốt nghiệp “*Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí*” là sản phẩm quá trình nghiên cứu của sinh viên Lê Thị Ngân, nội dung trong khoá luận chưa công bố trong bất kì công trình nào khác. Trong khoá luận có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng.

*Ninh Bình, ngày tháng năm 2022*

**Người hướng dẫn**

**ThS. Vũ Thị Diệu Thúy**

## BẢNG CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa của từ
BVKK:	Bảo vệ không khí
BVMT:	Bảo vệ môi trường
BVMTKK:	Bảo vệ môi trường không khí
GV:	Giáo viên
KK:	Không khí
KPKH:	Khám phá khoa học
LQVMTXQ:	Làm quen với môi trường xung quanh
MTKK:	Môi trường không khí
MTXQ:	Môi trường xung quanh
ONKK:	Ô nhiễm không khí
TPVH:	Tác phẩm văn học
VH:	Văn học
VHTN:	Văn học thiếu nhi

## MỤC LỤC

### LỜI CAM ĐOAN

### XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHÓA LUẬN

### BẢNG CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	8
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	9
5. Phương pháp nghiên cứu.....	9
6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn.....	10
7. Kết cấu của đề tài .....	10
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ.....</b>	<b>11</b>
1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CHUNG.....	11
1.2. TÁC PHẨM VĂN HỌC THIẾU NHI VỚI GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI.....	13
1.2.1. Một số đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học thiếu nhi.....	13
1.2.2. Đặc điểm của trẻ 5-6 tuổi liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học ...	17
1.2.2.1. Đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mầm non liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học .....	17
1.2.2.2. Đặc điểm tiếp nhận tác phẩm văn học của trẻ 5-6 tuổi.....	21
1.2.3. Tác phẩm văn học về môi trường không khí trong các tuyển tập thơ truyện sử dụng ở trường mầm non hiện nay .....	24
1.3. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ NHẪM GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ.....	27
1.3.1. Đặc điểm lĩnh hội tri thức về môi trường không khí của trẻ 5-6 tuổi... 27	
1.3.2. Mục đích giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi .....	30
1.3.3. Nhiệm vụ giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi.....	30
1.3.4. Nội dung giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi.....	31

1.3.4.1. Cơ sở xác định nội dung giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK .....	31
1.3.4.2. Nội dung giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ không khí .....	33
1.3.4.3. Khai thác nội dung giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ không khí.....	34
1.3.5. Phương pháp giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi .....	37
1.3.5.1. Phương pháp dạy học theo dự án .....	37
1.3.5.2. Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề .....	40
1.3.5.3. Phương pháp tổ chức các hoạt động trải nghiệm.....	42
1.3.5.4. Phương pháp sử dụng trò chơi .....	44
1.3.5.5. Phương pháp sử dụng các phương tiện nghệ thuật .....	44
1.3.6. Hoạt động khám phá nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí.....	46
1.3.6.1. Ý nghĩa của hoạt động khám phá nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí.....	46
1.3.6.2. Tổ chức giáo dục bảo vệ môi trường không khí thông qua hoạt động khám phá .....	48
1.4. Ý NGHĨA CỦA VIỆC KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC VỚI VIỆC GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ.....	51
Kết luận chương 1 .....	52
<b>Chương 2: KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ.....</b>	<b>54</b>
2.1. THỐNG KÊ NHỮNG TÁC PHẨM VĂN HỌC VỀ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ DÀNH CHO TRẺ 5-6 TUỔI.....	54
2.1.1. Thống kê theo thể loại tác phẩm văn học .....	54
2.1.1.1 Thơ .....	54
2.1.1.2 Truyện .....	55
2.1.1.3 Câu đố về môi trường không khí .....	56
2.1.2. Thống kê theo nội dung giáo dục bảo vệ môi trường không khí.....	56
2.2. XÁC ĐỊNH NỘI DUNG, CÂU HỎI GIÁO DỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ CHO TRẺ 5-6 TUỔI QUA TÁC PHẨM VĂN HỌC .....	58

2.2.1. Quy trình xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục bảo vệ môi trường không khí trong tác phẩm văn học .....	58
2.2.2. Xác định nội dung và hệ thống câu hỏi giáo dục bảo vệ môi trường không khí trong tác phẩm văn học .....	61
2.2.3. Ứng dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí .....	88
2.3. LẬP KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ .....	93
Kết luận chương 2 .....	94
<b>KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ .....</b>	<b>95</b>
1. Kết luận .....	95
2. Kiến nghị .....	95
2.1. Về phía trường mầm non .....	96
2.2. Về phía giáo viên mầm non .....	96
2.3. Về phía gia đình .....	96
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>97</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	



## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Không khí có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống của mỗi người và đặc biệt là đối với sự phát triển của trẻ em lứa tuổi mầm non. Nếu như không khí bị ô nhiễm thì sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người như mắc phải các bệnh hô hấp, bệnh ngoài da.... Vì thế giáo dục bảo vệ không khí đang là mối quan tâm của toàn nhân loại. Để con người được sống trong môi trường lành mạnh, giảm tình trạng ô nhiễm thì việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường không khí (BVMTKK) cần được hình thành và rèn luyện cho trẻ ngay từ những năm tháng đầu tiên của cuộc đời.

Trẻ 5-6 tuổi rất ham thích tìm hiểu và khám phá môi trường xung quanh, thích được trải nghiệm với môi trường để khám phá các dấu hiệu, đặc điểm, lợi ích, tác hại... của chúng; trẻ cũng hay đặt câu hỏi cho các bạn và người lớn về những điều trẻ muốn biết về đối tượng khám phá; trẻ dễ bắt chước, học hỏi người xung quanh về những hành vi ứng xử với môi trường. Do vậy, nếu được hướng dẫn, giáo dục thực hiện những hành vi đúng, góp phần bảo vệ môi trường nói chung và không khí nói riêng sẽ hình thành ở trẻ những kỹ năng, thái độ tích cực để bảo vệ môi trường (BVMT) và ngược lại. Do vậy, việc giáo dục kỹ năng bảo vệ môi trường không khí (BVMTKK) cho trẻ lứa tuổi này là vô cùng cần thiết và hợp lý.

Văn học là nghệ thuật ngôn từ, phản ánh cuộc sống bằng hình tượng, là suối nguồn quan trọng của tri thức, kinh nghiệm sống của nhân loại mà con người cần tiếp thu và phát triển. Những tác phẩm văn học (TPVH) thiếu nhi thường hồn nhiên, ngây thơ phù hợp với bản tính trẻ thơ, dễ làm rung động tâm hồn trẻ, làm trẻ dễ hiểu, dễ nhớ, yêu thích các vấn đề, các đối tượng được phản ánh trong những tác phẩm văn học. Việc sử dụng các TPVH để giáo dục trẻ BVMTKK phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ vì TPVH giúp trẻ hiểu biết về MTKK một cách nhẹ nhàng, gần gũi và hấp dẫn, giúp trẻ yêu thích, quan tâm đến MTKK, có ý thức và cách thức BVMTKK phù hợp với khả năng của trẻ dựa trên thông tin trẻ thu được qua TPVH.

Hiện nay ở trường mầm non, việc cho trẻ làm quen với TPVH đã và đang được các giáo viên (GV) quan tâm thực hiện. Tuy vậy, hầu hết các giáo viên chưa thực sự chú trọng khai thác các thông tin về MTKK và vấn đề BVMTKK có trong những TPVH đó để giáo dục trẻ. Vì vậy, việc dạy trẻ BVMTKK nói chung và qua TPVH nói riêng còn những hạn chế nhất định.

Xuất phát từ những lý do trên, tôi nghiên cứu đề tài: “***Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK***”

## **2. Tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài**

### ***2.1. Những nghiên cứu về văn học thiếu nhi dành cho trẻ em lứa tuổi mầm non***

Văn học trẻ em là những tác phẩm văn học hoặc phổ cập khoa học dành riêng cho trẻ em. Có thể nói trên thế giới từ rất lâu đã xuất hiện văn học trẻ em. Trẻ em ngày càng được quan tâm, văn học viết cho các em ngày càng được coi trọng, nhu cầu thưởng thức văn học của các em cũng ngày càng được nâng cao. Chính vì thế, việc sáng tác tác phẩm văn học cho trẻ em được đặt ra một cách nghiêm túc. Đã có nhiều sáng tác cho các em trở thành những tác phẩm kinh điển của nền văn hóa nhân loại, ví dụ: *Truyện cổ Andersen*, truyện kể của Perôn (Charles Perault), *Không gia đình* của Hecto Malo (Hector Malot)... Ở mỗi dân tộc, văn học cho các em có những nét đặc sắc riêng, tuy nhiên, những tác phẩm hay đều gặp nhau ở một điểm là hướng về mục đích nhân văn, hướng tới cái thiện, cái đẹp trong cuộc sống [10, tr.170].

Ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX bắt đầu xuất hiện các tác phẩm văn học viết cho trẻ em, nhưng phải đến sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nền văn học thiếu nhi mới chính thức được hình thành. Vấn đề giáo dục trẻ qua các tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi đã được một số nhà giáo dục cũng như những người cầm bút sáng tác cho các em quan tâm nghiên cứu.

Theo Võ Quảng, “Văn học cho thiếu nhi còn đặt ra vấn đề chính yếu thứ hai, đó là vấn đề giáo dục: Giáo dục cái hay, cái đẹp cho thiếu nhi. Người viết cho thiếu nhi là một nhà văn nhưng đồng thời cũng là một nhà giáo muốn các em trở nên tốt đẹp. Quan điểm sư phạm và văn học thiếu nhi là hai anh em sinh đôi”. Võ Quảng cũng quan niệm rằng không thể nói với các em

những điều răn dạy, công thức khô khan mà văn học thiếu nhi cần mang tính chất vui tươi, hồn nhiên, giàu sức tưởng tượng [10, tr.27]. Sáng tác của ông không chỉ giúp các em cảm nhận vẻ đẹp xung quanh, vẻ đẹp thiên nhiên mà còn giáo dục các em biết yêu quý, bảo vệ thiên nhiên, môi trường xung quanh một cách nhẹ nhàng đầy thuyết phục.

Nhà giáo dục Hà Nguyễn Kim Giang cũng khẳng định cho trẻ làm quen với văn học giúp trẻ mở rộng nhận thức phát triển trí tuệ, giáo dục đạo đức, giáo dục thẩm mỹ, phát triển ngôn ngữ, hứng thú “đọc” sách, kỹ năng đọc và kể tác phẩm cho trẻ. Những câu ca dao, bài thơ, truyện kể là những bài học đầu tiên giúp các em nhận thức thế giới, định hướng cơ bản trong môi trường xung quanh, giúp các em chính xác hóa những biểu tượng đã có về thực tế xã hội, dần dần từng bước cung cấp cho các em những khái niệm mới và mở rộng kinh nghiệm sống [6, tr.28-29].

Nhà giáo dục Lã Thị Bắc Lý với *Giáo trình văn học trẻ em* đã phân tích giá trị của TPVH dành cho trẻ em, đặc biệt, các cuốn sách *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non* [12] đã định hướng giá trị của TPVH dành cho trẻ em và cách khai thác TPVH để giáo dục trẻ. Đây là nghiên cứu có vai trò chủ chốt để đề tài kế thừa, khai thác.

Giảng viên Vũ Thị Diệu Thúy cũng đã chỉ ra sự cần thiết và tầm quan trọng của văn học đối với sự phát triển toàn diện của trẻ nói chung và sự phát triển trí tuệ của trẻ mầm non nói riêng, giúp trẻ mở rộng hiểu biết về thế giới xung quanh, tên gọi, đặc điểm, những mối liên hệ và ý nghĩa của chúng bằng những hình tượng văn học nhẹ nhàng, sinh động [24, tr.1-14].

Một số khóa luận tốt nghiệp, đề tài NCKH của sinh viên trường Đại học Hoa Lư như Văn Thu Hiền, Lê Thị Hiền, Lê Thùy Giang [22], Bùi Thùy Linh [4], Bùi Thị Ngoan, Trần Thị Phương Loan, Ngô Thị Thùy Linh [3]... góp phần làm rõ lí luận và thực tiễn việc giáo dục trẻ qua TPVH mà đề tài tiếp thu và phát triển.

## ***2.2. Những nghiên cứu về hoạt động giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí***

Những giáo trình phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh của tác giả Hoàng Thị Phương [9]; Nguyễn Thị Xuân, Hoàng Thị Oanh [7] giúp các nhà giáo dục có cơ sở khoa học cho việc tổ chức hoạt động làm quen với môi trường xung quanh cho trẻ ở trường mầm non, trong đó có việc hình thành các kiến thức, kỹ năng, thái độ BVMTKK cho trẻ. Đặc biệt, cuốn “*Giáo trình giáo dục môi trường cho trẻ mầm non*” của tác giả Hoàng Thị Phương [8, tr.10-13-28-47-76] chỉ ra tầm quan trọng của việc giáo dục môi trường, thực trạng các vấn nạn môi trường hiện nay; chỉ dẫn cụ thể mục đích, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện giáo dục môi trường cho trẻ mầm non. Về môi trường không khí, giáo trình cũng đã chỉ ra cần phải hình thành biểu tượng cho trẻ về không khí, giáo dục trẻ biết được mối quan hệ giữa con người và môi trường không khí, vấn đề ô nhiễm không khí, nguyên nhân, giải pháp, hình thành ý thức BVMTKK cho trẻ ngay từ khi còn nhỏ. Giáo trình còn khẳng định giáo dục môi trường thông qua hoạt động ngoài trời là hình thức quan trọng để giáo dục môi trường cho trẻ mầm non, để trẻ có thể dễ dàng quan sát, học hỏi, tiếp thu kiến thức về môi trường, giúp trẻ có thể hình thành các kỹ năng bảo vệ môi trường.

Bài giảng *Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh* đã chỉ ra việc giáo dục cho trẻ có hiểu biết về không khí là cần thiết. Cần giáo dục trẻ biết về sự tồn tại của không khí, biết được đặc điểm, tính chất, vai trò của không khí, hình thành cho trẻ mong muốn và kỹ năng bảo vệ môi trường không khí xung quanh [24, tr.13]; định hướng việc sử dụng sách, truyện, thơ, câu đố, ca dao, tục ngữ, đồng dao để khám phá không khí trong đó nêu rõ sử dụng các câu truyện, bài thơ, câu đố, ca dao, tục ngữ, đồng dao giúp trẻ có thể dễ dàng cảm nhận được nội dung, nghệ thuật của tác phẩm, từ đó giúp trẻ dễ dàng khám phá các thông tin về đối tượng, liên hệ kiến thức giữa tác phẩm với MTXQ; có thể sử dụng sách, truyện, thơ, câu đố, ca dao, tục ngữ, đồng dao để khơi gợi hứng thú, củng cố kiến thức, chuyển tiếp các hoạt động nhận

thức giữa các hoạt động nhận thức giữa các đối tượng này với đối tượng khác, giúp cho trẻ hứng thú, tích cực hơn trong giờ học, giúp giáo dục trẻ theo hướng tiêu cực, khơi gợi tình yêu quê hương đất nước, yêu quý mọi người, mọi vật xung quanh [25, tr.46-47]. Tài liệu dạy học *Hướng dẫn tìm hiểu và ứng dụng tác phẩm văn học trong giáo dục mầm non* của giảng viên Vũ Thị Diệu Thúy, Phạm Thị Thanh Vân cũng đã nhắc đến việc sử dụng các tác phẩm truyện, thơ để giúp cho trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm, nơi phân bố, tác dụng/tác hại, cách sử dụng/bảo vệ các đối tượng trong thiên nhiên vô sinh như cát, đá, sỏi, không khí [24, tr.14].

Tài liệu “*Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo lớn 5-6 tuổi*” cũng đã đề cập đến việc hình thành biểu tượng, cho trẻ khám phá khoa học về các hiện tượng tự nhiên: nước, không khí, ánh sáng... Cụ thể, cuốn sách đã đề cập đến việc tạo cơ hội cho trẻ khám về thiên nhiên vô sinh trong đó có không khí, sự cần thiết của không khí với cuộc sống con người, cây cối và con vật; nguyên nhân gây ô nhiễm không khí và tận dụng các điều kiện hoàn cảnh cụ thể hàng ngày để tạo cơ hội tổ chức các hoạt động cho trẻ như: quan sát, trò chuyện về không khí; chơi, thử nghiệm với cát, nước để cảm nhận một vài đặc điểm, tính chất của không khí; trò chuyện, thảo luận về đặc điểm, tính chất, lợi ích của không khí với đời sống của con người, con vật và cây cối; thảo luận về nguyên nhân gây ô nhiễm và cách bảo vệ không khí... và phải hoạt động ở mọi lúc, mọi nơi [14, tr.83-84].

### ***2.3. Tác phẩm văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ bảo vệ môi trường không khí***

Có rất nhiều các tác phẩm văn học thiếu nhi nói về không khí và bảo vệ không khí. Tập sách “*Chăm sóc hành tinh của chúng mình*” của dịch giả Võ Hằng Nga [23] gồm 8 cuốn sách: giảm ô nhiễm không khí; gìn giữ tài nguyên đất; tiết kiệm năng lượng; xử lý các loại rác thải; giữ cho nguồn nước sạch; bảo tồn các loài quý hiếm; những thiên tai khốc liệt; bảo vệ những cách rừng. Trong mỗi cuốn sách, các em sẽ được theo chân chú gấu trúc Ginkgo và những người bạn lên rừng xuống biển, khám phá thế giới thiên nhiên tươi

đẹp, tìm hiểu những vấn đề nhức nhối mà hành tinh xanh của chúng ta đang gặp phải và cùng bắt tay vào bảo vệ môi trường từ những hành động nhỏ thiết thực nhất. Cuốn sách “*Bảo vệ những cánh rừng*” đã chỉ ra vai trò của cây xanh, của những cánh rừng đối con người, con vật, với không khí và cũng chỉ ra một sự thật đáng buồn là những cánh rừng đang ngày một giảm đi do hoạt động của con người. Hoạt động bảo vệ những cánh rừng không chỉ của kiểm lâm mà là trách nhiệm của tất cả mọi người. Một số hành động bảo vệ rừng cũng được chỉ ra trong cuốn sách: không vất rác bừa bãi, không đốt lửa trong rừng, không bẻ cành ngắt lá...[23]. Đặc biệt cuốn sách “*Giảm ô nhiễm không khí*” đã nói rõ được vai trò của không khí, những điều tốt lành mà không khí mang lại cho sự sống của con người, mọi vật. Bên cạnh những tốt lành đó là những mùi hôi nồng nặc của rác thải, của những chất ô nhiễm từ các nhà máy sản xuất của con người...và đó cũng là những gì mà con người đang phải đối mặt – ô nhiễm không khí. Đi theo bước chân của gấu trúc Ginkgo các bạn nhỏ sẽ thấy được những việc làm không tốt mà con người đang tác động đến không khí như thế nào, tác hại của ô nhiễm không khí đến sự sống của con người và sinh vật. Đồng thời cuốn sách cũng đã chỉ cho các bạn nhỏ biết những việc mà các bạn có thể làm để bảo vệ môi trường không khí: không vất rác bừa bãi, không hò hét...và cả một số hoạt động thú vị mà bố mẹ có thể làm cùng với con trong bầu không khí trong lành: chơi chong chóng, thả diều...[23].

Nhiều nhà thơ đã sáng tác cho trẻ em những bài thơ nho nhỏ, xinh xinh giúp trẻ cảm nhận vẻ đẹp, đặc điểm, tính chất, ích lợi của môi trường không khí như Võ Quảng với *Có một chỗ chơi*, *Ai dậy sớm*; Trần Đăng Khoa với *Hương và gió*, Vương Trọng với *Gió từ tay mẹ*, Thạch Quỳnh với *Quạt cho bà ngủ*, Quang Huy với *Giữa vòng gió thơm*, Dạ Thảo với *Trưa hè*... Giáo viên mầm non có thể sử dụng những tác phẩm này giúp trẻ biết không khí có ở xung quanh chúng ta, nó không màu, không mùi, không vị nhưng nhờ có không khí mà các em có thể quan sát được mọi vật ở xung quanh, ngửi được các mùi hương thơm dịu của các loài hoa...truyền trong không khí; không khí

còn giúp cho các em nghe thấy tiếng động, âm thanh ở xung quanh thông qua tai của mình...

Cũng có thể giáo dục trẻ biết được trực trạng ô nhiễm không khí, cách bảo vệ không khí thông qua các tác phẩm thơ như: *Bác quét rác* (Hoàng Thị Dân), *Tiếng chổi tre* (Trần Đăng Khoa), *Im lặng* (Blaginnina), *Chổi ngoan* (Vũ Thị Minh Tâm), *Hồ sen* (Nhược Thủy), *Tình bạn* (Việt Quỳnh), *Cô dạy* (Phạm Hồ), *Giúp mẹ* (Bạch Tuyết - sưu tầm), *Xe đổ rác* (Sưu tầm), *Thùng rác trò chuyện* (Nguyễn Thụy Kha), *Quét lá* (Nguyễn Văn Chương), *Không vứt rác ra đường* (Phong Thu)...Giáo dục trẻ thông qua các tác phẩm thơ giúp cho trẻ tiếp thu kiến thức một cách dễ dàng, dễ hiểu và dễ ứng dụng vào thực tế hơn. Thông qua những vần thơ, câu thơ có các hình ảnh sống động, chân thực trẻ biết được các hành động bảo vệ môi trường không khí, hiểu, ghi nhớ và biết được bản thân mình cần phải làm gì để góp phần bảo vệ không khí, giúp không khí trong lành hơn: quét rác, không vất rác bừa bãi, không hò hét làm ồn...

Để giáo dục trẻ về không khí, bảo vệ không khí hiệu quả hơn thì cũng có thể sử dụng các tác phẩm truyện như: *Chú vịt khàn* (Nguyễn Thị Hòa), *Hoa dâm bụt*, *Thi hát* (Cầm Bích sưu tầm), *Chim Vàng Anh ca hát*, *Tại sao gà trống gáy* (Cầm Bích sưu tầm), *Niềm vui bất ngờ*, *Tiếng hót của Vẹt* (Phong Thu), *Vì sao hoa lại có mùi thơm* (Tuyết Hoa kể), *Em của Tí Bẩn* (Lô-ra-ki-sa), *Lợn con sạch lắm rồi* (Phạm Mai Chi)...Các tác phẩm trên đều đề cập đến các vấn đề về không khí, ô nhiễm không khí: đặc điểm, nguyên nhân gây ô nhiễm không khí và biện pháp bảo vệ không khí. Thông qua các con vật, hình ảnh gần gũi, quen thuộc trong câu chuyện giúp cô đưa kiến thức đến cho trẻ một cách dễ dàng, giúp trẻ dễ hiểu và có ý thức bảo vệ không khí hơn.

Ngoài truyện, thơ còn có những câu đố đề cập đến vấn đề không khí như: đố về *Cháy rừng*, đố về *Cái thùng rác*, đố về *Cô*, *chú công nhân vệ sinh*, đố về *Cái chổi rom*, đố về *Gió*, đố về *Xe cứu hoả*, *xe chữa cháy*.

Ở trường Đại học Hoa Lư, nhiều cán bộ giảng viên và sinh viên đã nghiên cứu về ứng dụng tác phẩm văn học trong khám phá môi trường xung quanh tại trường trong đó tiêu biểu là các công trình nghiên cứu sau:

Nhóm sinh viên Văn Thu Hiền, Lê Thị Hiền, Lê Thùy Giang [22] đã quan tâm đến giáo dục môi trường cho trẻ mầm non, chỉ ra những hạn chế trong nhận thức và kỹ năng, thái độ của trẻ về môi trường và giáo dục môi trường; sự quan tâm của GV đối việc về việc giáo dục môi trường cho trẻ và những hạn chế trong việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ.

Sinh viên Bùi Thuỳ Linh [4] đã quan tâm đến việc sử dụng các tác phẩm văn học để cho trẻ làm quen với nước và các hiện tượng tự nhiên. Đề tài đã đánh giá được thực trạng sử dụng TPVH cho trẻ 5-6 tuổi LQVMTXQ chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên, qua đó đưa ra được các biện pháp sử dụng TPVH cho trẻ 5-6 tuổi LQVMTXQ nhằm nâng cao hiệu quả về nhận thức, kỹ năng và thái độ cho trẻ 5-6 tuổi về MTXQ thông qua các TPVH.

Những công trình nghiên cứu trên khẳng định việc sử dụng TPVH cho trẻ nhận biết thế giới xung quanh là phù hợp và cần thiết. Tuy nhiên, chưa có công trình nào hướng dẫn cụ thể cách khai thác và ứng dụng TPVH dành cho trẻ em để giúp trẻ 5-6 tuổi biết BVMTKK, do vậy đề tài này kế thừa lí luận của các nghiên cứu trên để làm rõ cách khai thác và ứng dụng TPVH nhằm giúp trẻ 5-6 tuổi BVMTKK.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### ***3.1. Mục đích***

Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc khai thác và ứng dụng TPVH nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK từ đó thực hiện khai thác TPVH, bước đầu lập kế hoạch sử dụng TPVH giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK.

#### ***3.2. Nhiệm vụ***

3.2.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc khai thác và ứng dụng TPVH nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK

3.2.2. Xác định nội dung, câu hỏi giáo dục BVMTKK cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH



3.2.3. Lập kế hoạch sử dụng TPVH giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK qua hoạt động khám phá khoa học.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

##### **4.1. Đối tượng**

Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK.

##### **4.2. Phạm vi**

Khóa luận nghiên cứu trong phạm vi sau:

- Nghiên cứu TPVH thiếu nhi nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK:
- + Nghiên cứu TPVH cho trẻ mầm non có nội dung về MTKK.
- + Ứng dụng TPVH trong một số hoạt động giáo dục gồm Khám phá khoa học, Khám phá xã hội nhằm BVMTKK.
- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 10/2021 đến tháng 4/2022.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài sử dụng nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận bao gồm:

##### **5.1. Phương pháp phân tích, tổng hợp lý thuyết**

- Thu thập các tài liệu có liên quan đến đề tài.
- Phân tích các tài liệu đã thu thập được thành nhiều mặt, nhiều bộ phận để nhận thức, phát hiện và khai thác các khía cạnh khác nhau của lý thuyết từ đó chọn lọc những thông tin cần thiết phục vụ cho đề tài nghiên cứu.
- Tổng hợp những thông tin từ các tài liệu đã thu thập được thành một chỉnh thể để tạo ra một hệ thống lý thuyết đầy đủ về chủ đề nghiên cứu.

##### **5.2. Phương pháp phân loại, hệ thống hóa lý thuyết**

- Phân loại, sắp xếp những thông tin đã thu thập được thành một hệ thống logic chặt chẽ theo từng mặt, từng đơn vị kiến thức, từng vấn đề khoa học có chung dấu hiệu bản chất hoặc cùng hướng phát triển giúp dễ dàng trong việc tìm hiểu, phát hiện các kiến thức cần thiết phục vụ cho quá trình nghiên cứu.

- Sắp xếp các thông tin đa dạng thu thập được từ các nguồn, các tài liệu khác nhau thành một hệ thống trên cơ sở một mô hình lý thuyết làm cho sự hiểu biết về đối tượng được toàn diện, sâu sắc hơn.

### ***5.3. Phương pháp cụ thể hóa lý thuyết***

Cụ thể hóa các lý thuyết đã nghiên cứu được sau quá trình phân tích, tổng hợp, phân loại các thông tin đã tìm kiếm được liên quan đến đối tượng một cách súc tích.

## **6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn**

### ***6.1. Ý nghĩa khoa học***

- Góp phần làm phong phú thêm lý luận về việc khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK.

### ***6.2. Ý nghĩa thực tiễn***

- Là tài liệu tham khảo cho sinh viên chuyên ngành giáo dục mầm non khi học môn làm quen với môi trường xung quanh, phương pháp cho trẻ làm quen với TPVH, hướng dẫn tìm hiểu và ứng dụng tác phẩm văn học trong giáo dục mầm non, thực hành sư phạm thường xuyên, thực tập sư phạm.

## **7. Kết cấu của đề tài**

Ngoài phần Mở đầu, phần Kết luận và kiến nghị, nội dung đề tài gồm 2 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của việc khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK.

Chương 2: Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK.

**Chương 1**  
**CƠ SỞ LÝ LUẬN**  
**VỀ KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC**  
**GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

**1.1. MỘT SỐ KHÁI NIỆM CHUNG**

- Tác phẩm văn học thiếu nhi

Jan Susian, giáo sư về văn học thiếu nhi và văn hóa của Đại học Illinois State (Mỹ) cho rằng: “Giống như các khái niệm về thời thơ ấu, VHTN là một cấu trúc văn hóa, đang trong quá trình phát triển. VHTN bao gồm những văn bản được viết riêng cho trẻ em, những văn bản được trẻ em, ranh giới giữa văn học trẻ em và văn học những lớn rất mong manh” [29].

Trong *Sách của trẻ em trong bàn tay trẻ: Dẫn nhập về văn học của trẻ* lại nhận định rằng: “Văn học thiếu nhi là tập hợp những cuốn sách đọc cho trẻ em và được đọc bởi trẻ em...từ sơ sinh tới 15 tuổi” [29].

Còn theo *Từ điển Thuật ngữ Văn học*: Văn học trẻ em (lâu nay vẫn quen gọi là văn học thiếu nhi) gồm những [29] hoặc phổ cập khoa học giành riêng cho trẻ em, thường bao gồm một phạm vi rộng rãi những [29] thông thường (cho người lớn) đã đi vào phạm vi đọc của trẻ em [29].

Bách khoa thư Văn học thiếu nhi Việt Nam cho rằng:

- Mọi tác phẩm được mọi nhà sáng tạo ra với mục đích giáo dục, bồi dưỡng tâm hồn, tính cách cho thiếu nhi. Nhân vật trung tâm của nó là thiếu nhi, và đôi khi cũng là người lớn, hoặc là một cơn gió, một loài vật, một đồ vật, một cái cây... Tác giả của văn học thiếu nhi không chỉ là chính các em mà cũng là các nhà văn thuộc mọi lứa tuổi.

- Những tác phẩm mà thiếu nhi thích thú tìm đọc, bởi vì các em đã tìm thấy trong đó cách nghĩ cách cảm cùng những hành động gần gũi với cách nghĩ cách cảm và cách hành động của chính các em, hơn thế, các em còn tìm được ở trong đó một lời nhắc nhở, một sự răn dạy, với những nguồn động

viên khích lệ, những sự dẫn dắt ý nhị, bổ ích... trong quá trình hoàn thiện tính cách của mình [29].

Từ những quan niệm trên, chúng ta có thể nhận định rằng: Tác phẩm văn học thiếu nhi là những tác phẩm viết về thiếu nhi và viết cho thiếu nhi do người lớn hoặc trẻ em sáng tác, được nhìn qua lăng kính trẻ thơ. Những tác phẩm này được thiếu nhi yêu thích và hướng tới giáo dục, bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách trẻ.

- Hoạt động bảo vệ không khí

Theo điều 3, khoản 3 của Luật Bảo vệ môi trường 2014, “Hoạt động BVMT là hoạt động giữ gìn, phòng ngừa, hạn chế các tác động xấu đến môi trường; ứng phó sự cố môi trường; khắc phục ô nhiễm, suy thoái, cải thiện, phục hồi môi trường; khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên nhằm giữ môi trường trong lành” [28].

Căn cứ vào khái niệm trên, đề tài hình thành khái niệm hoạt động BVMTKK như sau: *Hoạt động BVMTKK là hoạt động giữ gìn, phòng ngừa, hạn chế các tác động xấu đến không khí, ứng phó với sự cố MTKK, khắc phục ô nhiễm suy thoái, cải thiện, phục hồi MTKK; khai thác và sử dụng hợp lý không khí nhằm giữ không khí trong lành”.*

- Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí

Theo *Từ điển Lạc Việt*, nghĩa của từ khai thác gồm:

+ Hoạt động để thu lấy những sản vật có sẵn trong tự nhiên. Ví dụ: Khai thác tài nguyên...

+ Tận dụng hết khả năng tiềm tàng, đang ẩn giấu. Ví dụ: Khai thác nguồn tư liệu quý...

+ Tra xét, dò hỏi để biết thêm điều bí mật. Ví dụ: Khai thác tù binh.

Ý nghĩa thứ hai phù hợp với hướng nghiên cứu của đề tài.

Do vậy, đề tài xác định:

*Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí là quá trình tìm hiểu, tận dụng hết khả*

*năng tiềm tàng, đang ẩn giấu trong TPVH dành cho thiếu nhi nhằm hình thành và phát triển ở trẻ 5-6 tuổi các kỹ năng nhận biết những vấn đề về MTKK, thái độ và hành vi tích cực để giữ gìn, bảo vệ MTKK.*

## **1.2. TÁC PHẨM VĂN HỌC THIẾU NIHI VỚI GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI**

### **1.2.1. Một số đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học thiếu nhi**

Văn học thiếu nhi là một bộ phận của văn học nên nó cũng phải có những đặc trưng của văn học. Đó là một khái niệm mở, có nội dung phong phú. Nó không tồn tại tách rời mà gắn bó chặt chẽ với nhau trong mối quan hệ chuyển hoá lẫn nhau. Bên cạnh những chức năng đó văn học thiếu nhi có những đặc trưng riêng biệt, đặc thù mà thiếu nó hẳn VHTN sẽ không tồn tại trong sự phân biệt rạch ròi với văn học viết cho người lớn [27].

#### ***Tính giáo dục***

Văn học thiếu nhi có một vai trò to lớn trong việc giáo dục toàn diện về đạo đức, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ cho các em. Có thể nói, tính giáo dục là một đặc điểm nổi bật mang tính sống còn của văn học thiếu nhi. Chính chức năng này đã đem đến cho văn học thiếu nhi một sức mạnh có tác động cải tạo cách nhìn, cách nghĩ và giáo dục đạo đức cho các em.

Để thể hiện chức năng giáo dục, TPVH thiếu nhi không phải thể hiện ra như một người thầy quen thuyết giáo mà là một người bạn đồng hành, người đối thoại với các em. Bằng một ngôn ngữ giàu cảm xúc và hình ảnh, giọng văn dí dỏm, thấm đẫm chất thơ, TPVH thiếu nhi ngấm sâu vào thế giới cảm xúc của trẻ thơ, nhen lên trong trái tim non trẻ của các em những tình cảm trong sáng, nhân hậu làm cho các em biết tôn trọng, yêu thương, biết điều hay lẽ phải, biết tin yêu vào cuộc đời, khao khát khám phá hiểu biết, ước mơ đi xa hơn chứ không sớm lụi tàn vì hoài nghi sợ hãi. Và bằng cách đó văn học thiếu nhi đã chuyển quá trình giáo dục thành tự giáo dục [27].

Qua bài thơ *Xe đổ rác*, tác giả muốn giáo dục trẻ phải biết cách bảo vệ môi trường không khí, không được vứt rác ra đường, biết đổ gọn rác đúng nơi quy định để xe đổ rác mang đi. Trẻ biết được công dụng của xe đổ rác và có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường xung quanh xanh, sạch, đẹp:

...Bác xe đi đở	Trong trẻo khí trời
Rác bần gọn nơi	Phố, nhà thoáng mát
Đem quang đem sạch	Sạch lối em chơi
Đến cho mọi người	Là vui lòng bác.

---

***Kích thích, khơi gợi trí tưởng tượng sáng tạo***

Tâm lý lứa tuổi thiếu nhi đóng một vai trò quan trọng trong việc tạo nên sự khác biệt giữa văn học thiếu nhi và văn học người lớn. Ngây thơ, hồn nhiên, trong sáng, tràn đầy cảm xúc và giàu trí tưởng tượng là những đặc điểm nổi bật của lứa tuổi này. Đối với các em, thế giới được phản ánh trong tác phẩm dường như có tri giác. Các em đọc sách như là những cuộc trò chuyện với cỏ cây hoa lá chim muông và hình dung thật hồn nhiên rằng đó là những cuộc đối thoại thực sự. Chính sự hồn nhiên và khả năng tưởng tượng vô cùng phong phú đã làm cho các em dễ hoà đồng với các nhân vật. Trẻ dễ dàng hóa thân vào nhân vật chú bò nông trong bài thơ *Có một chỗ chơi* để tưởng tượng ra mình đang mãi mê ngắm cảnh đẹp của hồ sen với bầu trời xanh trong mênh mông, không gian thoáng thoảng hương sen... Hay đọc bài thơ *Ai dậy sớm* của Võ Quảng, trẻ tin rằng hương cau trước hiên, ánh nắng ban mai (hừng đông) ngoài đồng hay cả đất trời trên đời giống như những người bạn thân thiện đang sẵn lòng chờ đón trẻ, tạo động lực cho trẻ thức dậy mỗi sớm mai, tham gia vận động buổi sáng để cơ thể thêm mạnh khỏe...

Khả năng tưởng tượng của các em là vô tận cho nên sức hấp dẫn của các TPVH thiếu nhi đối với các em trước hết là ở các chất huyền ảo, tưởng tượng của nó. Điều đáng chú ý là dầu có huyền ảo, kỳ diệu đến đâu VHTN vẫn không tạo cho các em cảm giác xa lạ, mơ ước viễn vông mà chỉ gợi lên sự tích cực trong cuộc sống, hướng các em tới một tương lai, một cuộc sống tốt đẹp, nhen lên trong tâm hồn các em niềm hy vọng vào những ước mơ, khám phá. Đó cũng là các nhìn nhận biện chứng mang lại sức hấp dẫn cho tác phẩm [27].

***- TPVH dành cho trẻ em giàu chất thơ, chất truyện***

Tác phẩm truyện viết cho trẻ em lôi cuốn, hấp dẫn, có sức cảm hóa lạ lùng, mạnh mẽ được các em là vì luôn lấp lánh chất thơ. Chất thơ giúp trẻ em

thấy bao nhiêu điều kì diệu, níu giữ tâm hồn, tình cảm và chấp cánh cho những ước mơ, khát vọng của tuổi thơ.

***Yếu tố truyện trong thơ*** thể hiện rõ trong nhiều bài thơ dành cho trẻ em. Mỗi bài thơ viết cho các em như một mẩu chuyện hoặc chứa đầy yếu tố truyện giúp các em dễ hiểu, dễ cảm nhận nội dung thông tin chứa trong bài và thuộc lòng những vần thơ, từ đó có thể liên hệ, phát hiện và cảm nhận những vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống. Nhiều bài thơ giống như một câu chuyện nhỏ có đủ trình tự, trọn vẹn về nội dung [23, tr.33] như bài *Im lặng, Giữa vòng gió thơm...*: Tác giả Quang Huy đã “kể” lại khung cảnh khu vườn, ngôi nhà của bạn nhỏ khi bà bị ốm, lời căn dặn nhẹ nhàng của bạn nhỏ với Gà Nâu, Vịt bầu, mong chúng đừng làm ồn để bà ngon giấc cho đỡ mệt, đỡ ốm; lời thủ thỉ tâm tình với bà để bà dễ đi vào giấc ngủ. Hay bài thơ *Cây dây leo* của Xuân Tửu như một mẩu chuyện nhỏ kể về một cây cảnh, thân leo được trồng làm cảnh ở trong nhà nhưng lại bò ra ngoài cửa sổ để tắm nắng gió, đón không khí trong lành giúp cây mau lớn, khỏe mạnh...

***Yếu tố thơ trong truyện*** thể hiện trong các truyện kể cho trẻ nghe, giúp câu chuyện sinh động, có thêm sức lôi cuốn, hấp dẫn mạnh mẽ. Nhiều câu chuyện có những chi tiết giàu tính thơ, lung linh như bức tranh thủy mặc, réo rắt như tiếng nhạc [24, tr.32]. Ví dụ hình ảnh thiên nhiên như một bài thơ, một bức tranh tuyệt đẹp trong truyện *Lời ru của trăng* giúp trẻ cảm nhận vẻ đẹp thanh bình của đêm trăng sáng: “Những khu vườn trải ra vô tận dưới ánh trăng, sông hát lên niềm vui của mình. Những sợi rong xanh biếc chập chờn. Những con cá không muốn ngủ, cứ bơi lượn lấp lánh suốt đêm...”. Truyện *Quả bầu tiên* vẽ lên bức tranh trong sáng của bầu trời mùa thu: “Con én dang cánh chấp chới bay trên nền trời xanh biếc của mùa thu. Nó nhập vào một đàn én lớn đang trên đường di cư về những xứ sở ấm áp ở phương Nam”; truyện *Giọt nước tí xíu* hiện lên một khung cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp: “Gió nhẹ nhàng đưa Tí Xíu lướt qua những dòng sông lấp lánh sáng như bạc”. Đặc biệt, một số truyện còn có cả những đoạn văn vần giúp trẻ rất dễ nhớ như truyện *Có Mây* sử dụng đoạn đồng dao gọi mưa:

Lạy trời mưa xuống      Lấy bát cơm đầy  
Lấy nước tôi uống      Lấy rơm đun bếp...  
Lấy ruộng tôi cày

Truyện Cáo, Thỏ và Gà trống có điệp khúc là tiếng hát của Gà trống mà trẻ rất thích, rất thuộc:

Cúc cù cu cu.  
Ta vác hái trên vai  
Đi tìm cáo gian ác.  
Cáo ở đâu ra ngay !

**- TPVH cho trẻ mầm non có từ ngữ ngắn gọn, trong sáng, dễ hiểu**

Sự ngắn gọn thể hiện trong nội dung bài, trong câu thơ, câu văn và cả nhan đề của tác phẩm. Các TPVH cho trẻ thường ngắn gọn, phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ. Các câu văn thường có cấu trúc đơn giản, ít câu phức hợp. Dạng phổ biến của thơ viết cho trẻ em lứa tuổi mầm non là thể thơ 3 chữ, 4 chữ, 5 chữ gần giống đồng dao giúp trẻ dễ đọc, dễ nhớ [12, tr.11]. Ví dụ bài thơ *Cây dây leo* (Xuân Tửu), *Có một chỗ chơi* (Võ Quảng)... Nhan đề tác phẩm thường ngắn gọn, cụ thể (Ví dụ: *Mẹ ốm*, *Im lặng...*), thể hiện ý nghĩa giáo dục (Ví dụ: *Tình bạn*, *Cô dạy*, *Con gà trống kiêu căng...*), sử dụng tên nhân vật chính (Ví dụ: *Xe đồ rác*, *Hoa dâm bụt...*) hoặc một câu hỏi mang tính định hướng (Ví dụ: *Ai dậy sớm*, *Tại sao gà trống gáy...*).

Sự rõ ràng thể hiện trong ý nghĩa từ vựng và kết cấu đối lập, tương phản của các nhân vật. Từ vựng được sử dụng thường mang nghĩa đen, với lời miêu tả cụ thể, dễ hiểu [12, tr.12]. Ví dụ Bạch Tuyết miêu tả các công việc mà bạn nhỏ có thể giúp mẹ làm vào ngày chủ nhật thật rõ ràng, cụ thể “Nhặt rau quét dọn”, là “Áo quần xếp gọn./Đỡ bé cùng chơi”... (bài thơ *Giúp mẹ*).

Truyện thường có kết cấu đối lập, tương phản với hai loại nhân vật thiện – ác, tốt – xấu, thông minh – ngu ngốc, chăm chỉ - lười biếng, kiên trì - hấp tấp... (theo kết cấu truyện cổ tích) phù hợp với lối tư duy cụ thể của trẻ, giúp trẻ dễ nắm bắt được cốt truyện, dễ hiểu nội dung, ý nghĩa của câu chuyện và có thể kể lại dễ dàng [12, tr.12]. Ví dụ truyện *Hoa dâm bụt* có hai tuyến nhân



vật đối lập: Hoa Huệ, Hồng Nhung, Thuộc Dược hay chế giễu, chê bai nhưng lại yếu ớt trước gió bão; Dâm bụt thân thiện, ít nói nhưng đoàn kết với nhau nên chắn được gió...; truyện *Thần Gió và Mặt trời*, Thần Gió hiếu thắng, hấp tấp nên thua cuộc, Mặt trời bình tĩnh tỏa nắng sưởi ấm không gian, ngày càng nóng dần lên làm người bộ hành phải cởi bớt áo cho đỡ nóng nên thắng cuộc.

**- TPVH dành cho trẻ em giàu hình ảnh, vần điệu, nhạc điệu**

TPVh dành cho trẻ với những hình ảnh đẹp rực rỡ cùng vần điệu và nhạc điệu vui tươi, dí dỏm, sinh động, hấp dẫn, lôi cuốn sự chú ý của trẻ.

Vần là yếu tố quan trọng trong thơ dành cho trẻ em. Thơ không chỉ có vần mà còn phải gieo vần thật phù hợp với sự tiếp nhận của trẻ. Ví dụ, Xuân Tửu đã miêu tả về cây dây leo trong bài thơ *Cây dây leo*

Cách gieo vần linh hoạt giữa các câu thơ, câu trước gieo vần câu sau như nhịp điệu nhịp nhàng thông thả: leo – teo, nhà – ra, sỏ - cỏ, cao – sao... giúp cho bài thơ như khúc hát đồng dao, dễ đi vào lòng trẻ.

Bài thơ *Mời vào* của Võ Quảng như một hoạt cảnh vui nhộn không chỉ vì sự xuất hiện của các nhân vật, giúp trẻ biết đặc điểm đặc trưng của thỏ là có đôi tai dài, nai có đôi sừng (gạc) nhiều nhánh mà còn bởi sự kết hợp của các thanh trắc, thanh bằng tạo nên nhạc tính của bài thơ:

- Cốc, cốc, cốc	Cốc, cốc, cốc
- Ai gọi đó?	Ai gọi đó?
- Tôi là thỏ.	Tôi là nai.
- Nếu là thỏ	Nếu là nai
Cho xem tai.	Cho xem gạc...[12, tr.13-14]

Như vậy, giáo viên cần nắm vững được các đặc trưng cơ bản của tác phẩm văn học dành cho trẻ ở từng độ tuổi để lựa chọn nội dung, phương tiện, hình thức tổ chức, để có những phương pháp tổ chức các hoạt động lao động và tiếp xúc với các TPVH một cách hợp lí.

## **1.2.2. Đặc điểm của trẻ 5-6 tuổi liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học**

### **1.2.2.1. Đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mầm non liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học**

### a. Đặc điểm sinh lý

Ở trẻ mầm non hệ thống tín hiệu thứ 2 phát triển rất nhanh nên các phản xạ có điều kiện hình thành sớm, phong phú và bền vững hơn.

Giai đoạn 1-3 tuổi là giai đoạn phát cảm của ngôn ngữ, trẻ phát âm khá chính xác, nói được nhiều từ và câu đơn giản, có thể lĩnh hội cấu trúc ngữ pháp. Trẻ 3-6 tuổi dần ổn định khả năng tập trung chú ý, ít bị chi phối bởi các tác động bên ngoài. Ngôn ngữ của trẻ phát triển mạnh, xuất hiện ngôn ngữ bên trong nên tư duy trừu tượng dần hình thành. Do vậy, trẻ dễ dàng tiếp xúc (nghe, đọc, kể; xem và nghe biểu diễn) TPVH, ghi nhớ tác phẩm và thể hiện lại tác phẩm. Tuy nhiên, do nhịp tim, nhịp thở nhanh, hơi thở ngắn hơn người lớn nên trẻ chỉ dễ nhớ và thể hiện lại những câu thơ (truyện) ngắn gọn, có tính nhịp điệu [24, tr.28].

### b. Đặc điểm tâm lý

- Trẻ mầm non giàu xúc cảm, tình cảm.

Giai đoạn 0-6 tuổi, xúc cảm, tình cảm thống trị hầu hết các mặt trong hoạt động tâm lý của trẻ nên nhận thức của trẻ cũng mang màu sắc cảm xúc. Trẻ luôn quan tâm đến mọi người, mọi vật xung quanh và cũng luôn muốn được quan tâm, yêu quý. Trẻ đặc biệt nhạy cảm trước sự thay đổi ở xung quanh và xúc động ngỡ ngàng trước những điều tưởng chừng bé nhỏ: cây thược dược gãy sau trận gió trong bài thơ *Cây thược dược*, bông cúc vàng nở giữa mùa đông giá rét trong bài *Hoa cúc vàng...* cũng có thể làm trẻ xúc động sâu sắc. Do vậy, trẻ dễ hóa thân vào nhân vật, có phản ứng trực tiếp, tức thời (khóc, cười, vui, buồn...) khi tiếp xúc với tác phẩm. Khi trẻ đọc bài thơ *Hoa cúc vàng*, trẻ dễ dàng cảm nhận được vẻ rực rỡ, ấm áp của sắc hoa giữa trời đông rét và rung động, thể hiện sự yêu thích của bản thân trước khung cảnh "Đầy sân cúc vàng". Những biểu cảm này càng mạnh mẽ hơn nếu có sự đồng cảm của người lớn. Vì thế, ngôn ngữ, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ của người đọc/kể tác động trực tiếp đến trẻ, ảnh hưởng đến năng lực cảm nhận cái đẹp, cái hay giúp trẻ có thái độ và kỹ năng sống phù hợp, tích cực.

Từ những cảm xúc nảy sinh trong quá trình tiếp xúc với TPVH, trẻ biết yêu thương mọi người và vạn vật xung quanh. Sự xúc động điều khiển tri giác và độ tập trung chú ý, hứng thú nhận thức. Do vậy, cảm xúc gắn bó với tư duy và hành động của trẻ, trở thành một yếu tố tâm lý góp phần phát triển nhân cách trẻ.

Trẻ tiếp nhận văn học bằng cả tâm hồn, trái tim với những tình cảm hồn nhiên, ngây thơ, dễ cảm thông, dễ hòa nhập vào mọi vật. Pautopxki từng nói ”Trẻ nhìn thế giới bằng đôi mắt trong sáng và tất cả đôi với chúng đều rực rỡ hơn. Cả lòng người cũng rộng mở hơn, nỗi đau thương cũng sâu sắc hơn và mảnh đất quê hương cũng chan chứa nhiều bí mật hơn gấp hàng nghìn lần”. Trẻ không phân biệt rạch ròi thế giới của tác phẩm với cuộc sống nên dễ dàng hóa thân vào thế giới đó và thực lòng muốn chia sẻ [24, tr.29].

*- Trẻ 5-6 tuổi có trí tưởng tượng phong phú, bay bổng.*

Trẻ 5-6 tuổi dùng tưởng tượng để khám phá thế giới, thỏa mãn nhu cầu nhận thức của mình. Trí tưởng tượng của trẻ bắt đầu mang tính sáng tạo, gắn chặt với cảm xúc. Việc hình thành và phát triển tưởng tượng của trẻ cũng gắn liền với phát triển ngôn ngữ, ngôn ngữ giúp trẻ hình dung ra những gì mà trẻ không thấy được. Tưởng tượng giúp trẻ xâu chuỗi các sự vật, hiện tượng, riêng lẻ vào thành một thể thống nhất. Trí tưởng tượng của trẻ phát triển trong các hoạt động giáo dục, trẻ xâu chuỗi các sự kiện và tích lũy lại thành vốn biểu tượng cụ thể. Nuôi dưỡng trí tưởng tượng cho trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của giáo dục mầm non.

Đặc điểm nổi bật trong trí tưởng tượng của trẻ 5-6 tuổi là tưởng tượng hoang đường – giai đoạn đầu tiên và thấp nhất của trí tưởng tượng, thiên về những điều kì diệu khác thường (ông Tiên, ông Bụt, nàng công chúa xinh đẹp, chàng hoàng tử dũng cảm...). Arnaudôp khẳng định: ”Những sáng tác hoang đường thích hợp với tư duy trẻ em, những người chưa quen với những chuyện tầm thường của cuộc sống, chưa biết những kinh nghiệm cay đắng làm cho khôn ngoan và rất dễ tin vào đủ chuyện có thật. Đối với trẻ em, những gì làm cho xúc động mạnh mẽ là phương tiện duy nhất để làm cho trí tưởng tượng và

sự nhạy cảm phải hoạt động”. Nếu người lớn hiểu tác phẩm bằng kinh nghiệm và sự suy ngẫm từ cuộc đời từng trải của mình thì trẻ lại sáng tạo nghĩa cho tác phẩm bằng chính trực giác và những tưởng tượng thiên bẩm của tuổi thơ. Thế giới huyền thoại với những cái lộng lẫy, phi thường và thế giới hiện thực lồng vào nhau trong tư duy của trẻ do trí tưởng tượng làm cầu nối hai thế giới đó. Trí tưởng tượng ngây thơ và phi lí đó đem lại cho trẻ thơ niềm tin vào cuộc sống. Đó là lý do chính để trẻ say mê, yêu thích thế giới của cổ tích, thần thoại, truyền thuyết; đó cũng là lý do để thể loại truyện đồng thoại ra đời phục vụ nhu cầu tưởng tượng của trẻ[24, tr.30].

Trí tưởng tượng phong phú cùng ý thức bản ngã rất cao giúp trẻ luôn lấy mình làm trung tâm để nhìn nhận thế giới xung quanh. Với cách nhìn ”vật ngã đồng nhất” và trí tưởng tượng phong phú, thế giới xung quanh trong mắt trẻ đều có linh hồn giống quan niệm ”vạn vật hữu linh” của người xưa thể hiện trong truyện cổ dân gian. Trẻ tìm thấy trong thiên nhiên có đời sống của chính mình. Do vậy, trẻ thích truyện cổ dân gian và truyện đồng thoại. Trẻ giao cảm với thế giới nghệ thuật trong tác phẩm, hiểu thế giới ấy bằng tâm hồn và ngôn ngữ rất thơ của mình.

Vì thế, khi cho trẻ tiếp xúc với tác phẩm VH, người lớn cần tăng cường lựa chọn những tác phẩm có nét kì ảo, sinh động; có nghệ thuật độc, kể trong không gian phù hợp để phát huy trí tưởng tượng cho trẻ, giúp trẻ vận dụng trí tưởng tượng để tiếp thu sáng tạo nghệ thuật và những hình ảnh kỳ diệu, bay bổng trong tác phẩm chấp cánh cho những ước mơ, hoài bão và sự sáng tạo của trẻ [24, tr.30].

*- Tư duy hình tượng của trẻ góp phần đặc lực vào việc giúp trẻ tiếp nhận văn học.*

Tư duy của trẻ gắn liền với những hình ảnh, màu sắc, âm thanh nên dễ tiếp nhận những chi tiết đó trong TPVH, đó cũng là lý do ngôn ngữ trong TPVH dành cho trẻ mầm non rất giàu hình ảnh, vần điệu, nhạc điệu, nhiều từ tượng thanh, tượng hình giống như một bức tranh, một khúc hát đi vào lòng trẻ [24, tr.30].

### ***1.2.2.2. Đặc điểm tiếp nhận tác phẩm văn học của trẻ 5-6 tuổi***

Khả năng tiếp nhận văn học của trẻ 5-6 tuổi được phát triển cùng với sự tích lũy kinh nghiệm sống trẻ, giúp trẻ không chỉ nhớ, hiểu nội dung tác phẩm mà còn biểu hiện thái độ đối với các nhân vật, tính cách của nhân vật và đưa ra các nhận xét đánh giá của mình; cảm thông với nhân vật, lo lắng hoặc vui mừng cho nhân vật ... thể hiện sự cảm nhận của cái tôi của trẻ. Ở lứa tuổi 5-6 tuổi, cảm nhận về hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm tăng lên rõ rệt, hình thành sự chú ý tới các phương tiện lời nói diễn cảm. Trẻ cảm nhận âm điệu, nhạc điệu của bài thơ, so sánh và nhận xét “thơ cứ như hát”. Sự phát triển và hoàn thiện cảm nhận về hình tượng nghệ thuật làm tăng thêm cảm hứng của trẻ, giúp trẻ hiểu nội dung các TPVH.

Trẻ 5-6 tuổi có khả năng suy nghĩ về nội dung TPVH và hiểu một số đặc trưng của hình thức của tác phẩm. Trẻ có thể phân biệt được các thể loại văn học và đặc trưng của từng thể loại, dễ dàng phân biệt được thơ và văn xuôi, chỉ ra thơ là những dòng ngắn có sự nhịp nhàng, có giai điệu tình cảm. Điều đó có nghĩa là chúng đã nhận ra được tính nhịp điệu và cấu tạo vần, sự ngân nga về những câu thơ còn văn xuôi có ngữ điệu biểu cảm gần với nhịp điệu giọng nói. Cần hướng sự chú ý của trẻ vào đặc trưng thể loại để trẻ nhận thức sâu sắc hơn những giá trị TPVH.

Mức độ phát triển lời nói, trí tuệ cũng như kinh nghiệm của trẻ 5-6 tuổi đã phát triển. Khả năng quan sát MTXQ ở trình độ cao hơn đã dẫn đến một thực tế là những tác phẩm mang nội dung hiện thực, tức là những TPVH mà ở đó trẻ có thể tìm thấy những sự kiện và hoàn cảnh quen thuộc, có thể mở rộng và củng cố, định hình những hiểu biết là tác phẩm mà trẻ rất thích. Các em hứng thú thật sự khi được nghe kể về thiên nhiên, các vấn đề thuộc về kỹ thuật, một số hiện tượng trong đời sống xã hội. Các câu hỏi mà trẻ đặt ra càng ngày càng cụ thể hơn. Chúng muốn tìm hiểu nguyên nhân những sự kiện mà chúng quan sát được và tìm cách dự đoán kết quả, ví dụ “Tại sao nắng buổi sáng mát hơn, nắng buổi trưa nóng hơn?”. Thiên nhiên xung quanh, những mối quan hệ đầu tiên thân thiết và cả những mâu thuẫn trong cuộc sống, sự

lựa chọn bạn bè... tất cả những cái đó càng ngày càng lôi kéo trẻ vào một loạt những quan hệ mang tính người phức tạp. Những tác phẩm mà đề tài là những bạn cùng lứa tuổi, quan hệ gia đình, thiên nhiên được trẻ yêu thích. Các em thích cả nhân vật được đặt vào những hoàn cảnh khó khăn, bất ngờ không đoán được số phận tiếp theo. Trọng tâm chú ý của chúng là hành động nhân vật chứ không phải những trang miêu tả cũng như nội tâm của nhân vật.

Một yếu tố rất quan trọng trong việc làm cho trẻ quan tâm đến VH là hướng cho chúng quan tâm đến lời nói và tư duy. Các em cũng rất thích cách mở đầu câu chuyện đại loại: “Ngày xưa ngày xưa”... Trẻ hiểu và phân tích TPVH thông qua vốn kinh nghiệm và trình độ tư duy của chúng, điều này đôi khi làm méo mó tác phẩm. Bởi vì trong ý thức của độc giả trẻ tuổi này, điều quan trọng không phải là ý tưởng nhà văn muốn thể hiện trong tác phẩm mà quan trọng hơn là cái mà độc giả tìm thấy phù hợp với kinh nghiệm bản thân. Tuy nhiên, hứng thú VH của trẻ một mặt được tạo điều kiện bởi những cái gần gũi, quen thuộc với trẻ, mặt khác là sự tìm kiếm những nội dung xa xôi, ngược hẳn so với thực tế cuộc sống đem đến những ngạc nhiên bất ngờ như những nội dung thú vị trong các truyện phiêu lưu viễn tưởng và những khung cảnh, sự kiện xa xôi ở vùng miền trên thế giới. Điều này phù hợp với định nghĩa về sự hứng thú của tâm lí học hiện đại [6, tr.58-61]. Ví dụ, trẻ nhập tâm vào bài thơ *Có một chỗ chơi*, hoàn toàn tin rằng chú bò nông đang đứng nghỉ ngơi kia là đang “ngẩn ngơ đứng ngẩn” vẻ đẹp của bầu trời xanh trong, của mặt nước thanh bình, của bông sen sáng rực như ngọn lửa trên mặt hồ xanh..., ngẩn cái không gian sạch trong, tĩnh lặng và tuyệt đẹp như bức tranh thủy mặc đó...

Trẻ thường coi những gì nghe được trong truyện là cái có thực ngoài đời: trẻ nghĩ do Vịt hay hét ho, ầm ĩ, hay gào khóc làm ồn (gây ô nhiễm tiếng ồn – ô nhiễm không khí) nên mới không nói được nữa chỉ kêu được mấy tiếng cạp, cạp, cạp (truyện *Chú vịt khôn*). Quá trình phân biệt hư cấu VH và cuộc đời thật trong ý thức của trẻ phụ thuộc vào mức độ thông minh cũng như diễn biến của những cuộc tiếp xúc của trẻ với VH và ảnh hưởng của môi trường

giáo dục. Trẻ có khả năng phân biệt được hình tượng VH với hiện thực cuộc sống, nhờ quá trình hướng dẫn của nhà sư phạm. Những tri thức, kinh nghiệm mà trẻ có được sẽ tạo cho trẻ khả năng phân biệt và đánh giá hình tượng nghệ thuật trong TPVH. Việc tổ chức cho trẻ trải nghiệm nghệ thuật qua đọc thơ diễn cảm, kể lại chuyện và nhập vai chơi trong trò chơi đóng kịch sẽ củng cố, làm cho sự cảm thụ, tiếp nhận VH của trẻ trở nên sâu sắc hơn. Trẻ em lứa tuổi này rất dễ nắm bắt những hoàn cảnh được đề cập đến trong văn học, tiếp tục phát triển chúng trong các trò chơi. Sự nghe có tập trung sẽ biến đổi về chất sự chú ý của trẻ. Nó sẽ trở thành tương đối bền vững và kéo dài trong một thời gian nếu TPVH phù hợp với trẻ và việc đọc kể tác phẩm của cô giáo có sức lôi cuốn trẻ. Sự phát triển tính tập trung nghe tác phẩm của trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của giáo dục trẻ em trước tuổi đến trường phổ thông. Điều này sẽ tạo điều kiện nâng cao trình độ cảm thụ, tiếp nhận VH của trẻ [6, tr.62].

Đối với trẻ 5-6 tuổi, sự hiểu biết sâu sắc nội dung TPVH, tính nhạy cảm xuất hiện trong quá trình nghe đã cho biết về sự hình thành ở trẻ sự mở đầu cảm nhận thẩm mỹ. Tăng cường sự hiểu biết làm sâu sắc sự cảm nhận tình cảm của trẻ về tác phẩm là cơ sở đây xây dựng và phát triển toàn diện nhân cách trẻ bằng phương tiện văn học nghệ thuật. Những xúc cảm và tình cảm giàu có ở trẻ cùng với cái nhìn hồn nhiên ngây thơ trước cuộc sống khiến trẻ hoà đồng, tin và sống với các hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm. Trong tiếp nhận VH, trẻ thường vận dụng vận dụng kinh nghiệm trực tiếp và nguyên hợp, không phân biệt sự khác nhau giữa chúng. Các em chưa đòi hỏi lý lẽ mà đòi hỏi sự hợp lý tình cảm trong khuôn khổ hạn hẹp của mình [6, tr.68].

Trẻ bắt đầu có năng lực phân tích, năng lực tổng hợp, khái quát hoá, biết phân biệt được khá nhiều màu sắc, hình khối. Trẻ bắt đầu biết suy diễn, trừu tượng, thích bắt chước, mô phỏng hành vi, lời nói các nhân vật mà trẻ được xem trên vô tuyến truyền hình hoặc do người khác đọc hoặc kể cho nghe. Trẻ 5-6 tuổi, bên cạnh trí nhớ hình tượng bắt đầu hình thành trí nhớ ngôn ngữ logic, bên cạnh trí nhớ không chủ định là trí nhớ có chủ định. Đến

5-6 tuổi, trẻ bắt đầu xuất hiện yếu tố tư duy logic, nó giúp trẻ lĩnh hội những tri thức ở trình độ khái quát cao, từ đó trẻ hiểu được bản chất của sự vật, nên trẻ em có thể lĩnh hội tác phẩm một cách sâu sắc hơn [6, tr.72]. Ví dụ, trẻ biết được công dụng của xe đồ rác: đi thu gom rác, làm sạch phố phường để môi trường, không khí được trong lành, sạch sẽ từ đó trẻ biết được, có ý thức BVMTKK, biết để rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi.

Cả tư duy trực quan hành động lẫn tư duy trực quan hình tượng đều liên hệ mật thiết với ngôn ngữ. Vai trò của ngôn ngữ là rất lớn, khi mà ngôn ngữ trở thành phương tiện chủ yếu của tư duy cũng là lúc trẻ lĩnh hội những khái niệm mà loài người đã xây dựng. Sự phát triển ngôn ngữ ở trẻ em, nhất là giai đoạn 5-6 tuổi cho phép trẻ có khả năng tiếp thu ngôn ngữ nghệ thuật qua nghệ thuật đọc và kể chuyện của cô giáo. Cho nên trong việc cho trẻ làm quen với TPVH, việc đọc và kể diễn cảm tác phẩm của cô giáo có một ý nghĩa rất lớn trong việc phát triển ngôn ngữ ở trẻ em. Trẻ 5-6 tuổi đã có khả năng hiểu được ngôn ngữ nói của người khác nói và nói cho người khác hiểu được ý của mình. Vì vậy khi cô đọc thơ, kể chuyện cho trẻ để trẻ nghe hiểu được nội dung, câu từ trong các bài thơ, truyện góp phần giúp trẻ mở rộng vốn từ, hiểu ngôn ngữ của dân tộc đặc biệt là ngôn ngữ nghệ thuật.

Có thể nói rằng đến giai đoạn 5-6 tuổi trẻ đã có những biến đổi về chất trong việc tiếp nhận VH mặc dù cách tiếp nhận của trẻ vẫn là tiếp nhận gián tiếp – “đọc” qua lời kể, đọc của người lớn. Cùng với sự phát triển tư duy, sự phát triển ngôn ngữ đã cho phép trẻ lĩnh hội được tác phẩm một cách tương đối đầy đủ và sâu sắc hơn so với lứa tuổi trước đó [6, tr.76].

### **1.2.3. Tác phẩm văn học về môi trường không khí trong các tuyển tập thơ truyện sử dụng ở trường mầm non hiện nay**

Hiện nay, các trường mầm non chủ yếu cho trẻ làm quen với TPVH theo các tuyển tập thơ, truyện, bài hát, câu đố....do Viện nghiên cứu trẻ em xuất bản. Các tuyển tập này có những đặc trưng sau:

- *Về thể loại*: Các tác phẩm văn học trong các tuyển tập gồm những thể loại:



+ Ca dao, tục ngữ, đồng dao: số lượng hạn chế

+ Không có truyện thần thoại, truyền thuyết; truyện cổ tích (*Sự tích cây khoai lang*), truyện ngụ ngôn (*Chó Sói và Cừu non*): tỷ lệ rất ít.

Nhìn chung, các truyện cổ dân gian ít được đề cập trong các tuyển tập.

+ Truyện đồng thoại có số lượng nhiều nhất trong tuyển tập, gồm: *Lợn con sạch lấm rồi, Hoa dâm bụi, Chú vịt khàn, Em của Tí Bẩn, Vịt con và Sơn ca, Tại sao gà trống gáy, Chim Vàng Anh ca hát*

+ Truyện ngắn: Không có

+ Truyện khoa học: Không có.

Phần lớn các TPVH trong tuyển tập có nội dung giáo dục tích cực, giúp trẻ phát triển thẩm mỹ, lòng nhân ái, trí tuệ và ngôn ngữ nghệ thuật.

- *Về nội dung*: Những tác phẩm này được phân chia theo các chủ đề giáo dục nhưng một số tác phẩm chưa phù hợp với nội dung chủ đề. Ví dụ, truyện *Cái ấm sành nở hoa* không phù hợp với chủ đề Gia đình mà phù hợp với chủ đề Thực vật, cũng có thể sử dụng để giáo dục trẻ bảo vệ không khí vì tận dụng phế liệu để trồng cây làm đẹp, làm sạch, làm mát môi trường là một trong những nhiệm vụ giáo dục trẻ.

Mảng thơ truyện giúp trẻ nhận biết các đối tượng trong thiên nhiên vô sinh còn hạn chế nên không có thơ, truyện riêng cho nhánh "Không khí", chúng tôi sử dụng truyện, thơ trong các chủ đề giáo dục khác có tích hợp nội dung giáo dục trẻ BVKK.

- *Về nghệ thuật*: TPVH trong chương trình có một số nét nghệ thuật chính như sau:

*Nghệ thuật của truyện*: Truyện thường có kết cấu đối lập tương phản giống như kết cấu chính của truyện cổ tích như mô típ người tốt – kẻ xấu, mô típ người thông minh – ngu dốt, mô típ người dũng cảm – nhút nhát, mô típ người chăm chỉ - lười biếng.... Các sự kiện trong truyện được trình bày theo trình tự tự nhiên: trước đó - tiếp theo - cuối cùng, khai thác các yếu tố hài hước của truyện cười dân gian, tạo nên tiếng cười hồn nhiên sáng khoái nhưng lại mang ý nghĩa giáo dục nhẹ nhàng mà sâu sắc. Truyện có cách diễn

đạt đơn giản, phù hợp xúc cảm, tình cảm của trẻ, ví dụ chi tiết Thỏ than thở "Làm sao mà tôi không khóc được cơ chứ"...; có kết cấu lặp lại giúp trẻ dễ theo dõi, ghi nhớ, ví dụ truyện *Cáo Thỏ và Gà trống*.

Đặc biệt, truyện cho trẻ mầm non có đặc trưng "trong truyện có thơ, trong thơ có truyện", ví dụ "Con én đang cánh chấp chới bay trên nền trời xanh biếc của mùa thu. Nó nhập vào một đàn én lớn đang trên đường di cư về những xứ sở ấm áp ở phương nam"(*Quả bầu tiên*); "Gió nhẹ nhàng đưa Tí Xíu lướt qua những dòng sông lấp lánh sáng như bạc"(*Giọt nước tí xíu*)... Một số truyện còn có cả những đoạn văn vần giúp trẻ rất dễ nhớ: *Cáo Thỏ và Gà trống, Cô Mây, Con gà trống chân chì*... Trong thơ có truyện: Nhiều bài thơ giống như một câu chuyện nhỏ có đủ trình tự, trọn vẹn nội dung, ví dụ *Mèo đi câu cá* [24, tr.33].

*Nghệ thuật của thơ*: Thể thơ phong phú, phần lớn là dạng thơ câu ngắn, phù hợp nhịp đọc và hơi thở của trẻ như thơ 3 chữ (*Cây dây leo*,...), thơ 4 chữ (...), thơ 5 chữ (*Bó hoa tặng cô*), thơ lục bát (*Cây dứa*...).

Ngôn ngữ trong thơ giản dị, trong sáng, dễ hiểu, nhiều từ nghệ thuật: tính từ chỉ màu sắc (tím tím, vàng vàng...), tính từ miêu tả (tí hon, bé xíu, nho nhỏ, xinh xinh, mát dịu...), từ tượng hình (sáng ngời, sáng rực, long lanh, rập rờn, lừng lơ...), từ tượng thanh (ào ào, oang oang, lộp độp, dồn dập...), từ so sánh (đỏ như lửa, chạy như bay...)...

Nhịp điệu trong thơ dành cho trẻ đa số vui nhộn với cách gieo vần độc đáo như bài đồng dao giúp trẻ dễ nhớ, dễ thuộc. Ví dụ bài *Bắt cải xanh*: từ cuối câu 1 lặp lại ở đầu câu 2, từ cuối câu 2 lặp lại ở đầu câu 3...giúp trẻ hình dung cách sắp xếp vòng tròn của lá cây bắt cải... Bài *Na*: từ cuối khổ thơ này bắt vần với từ cuối câu đầu của khổ thơ kế tiếp với các thanh trắc tạo nên nhịp điệu vui tươi, nhí nhảnh giúp người đọc hình dung quả na hồn nhiên, ngộ nghĩnh như đứa trẻ...

Nhìn chung, các tác phẩm cơ bản có nội dung và nghệ thuật phù hợp với sự tiếp nhận của trẻ song số lượng có hạn, đôi khi sự phân bổ chưa thực sự hợp lý, GVMN cần sưu tầm, lựa chọn và sử dụng phù hợp với từng hoạt

động giáo dục để phát huy tối đa khả năng giáo dục của tác phẩm, giúp trẻ cảm thụ cái hay, cái đẹp của TPVH [24, tr.33].

### **1.3. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ NHẪM GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

#### **1.3.1. Đặc điểm lĩnh hội tri thức về môi trường không khí của trẻ 5-6 tuổi**

##### **a. Trẻ có nhu cầu cao trong việc nhận thức về môi trường không khí**

Nhu cầu nhận thức là một trong những nhu cầu cơ bản, vốn có ở con người, phát triển mạnh ở lứa tuổi mầm non.

- Biểu hiện đầu tiên của nhu cầu này là mong muốn thức đầu tiên của trẻ [9, tr.39], giúp trẻ làm quen với những đặc điểm, tính chất của KK, tạo nên mối quan hệ giữa KK với các sự vật, hiện tượng khác. Trẻ đặc biệt thích tiếp xúc, chơi, giao tiếp và khám phá thế giới xung quanh để thu có được các ấn tượng về MTKK bằng những nỗ lực nhận thập kiến thức mới, mở rộng tầm nhìn để chính xác hoá những kinh nghiệm cá nhân của mình.

- Nhu cầu có được những ấn tượng về môi trường không khí thể hiện rõ trong hệ thống câu hỏi đa dạng của trẻ. Trẻ 5-6 tuổi: hỏi về nguồn gốc, đặc điểm, giả định (từ đâu/tại sao/nếu..thì sao?...). Ví dụ: Không khí có ở đâu? Tại sao cần giữ yên lặng khi bà ngủ? (*Quạt cho bà ngủ*), Tại sao vịt lại giật mình? (*Tình bạn*)...Xe đổ rác đã làm những việc gì để môi trường trong sạch? (*Xe đổ rác*)...

- Nhu cầu ham hiểu biết kích thích hứng thú nhận thức ở trẻ, thể hiện ở mong muốn biết cái mới, làm rõ cái chưa hiểu về đặc điểm, tính chất của KK và mối quan hệ giữa chúng. Hứng thú nhận thức thôi thúc trẻ tìm cách thỏa mãn, tạo ra khoái cảm, sự thích thú và khả năng huy động sinh lực một cách tối đa, trẻ tập trung chú ý cao độ, độc lập giải quyết nhiệm vụ, được trải nghiệm nhiều xúc cảm tích cực như ngạc nhiên, vui sướng với kết quả nhận thức của mình, tự tin vào bản thân mình... [8, tr.40].

##### **b. Nhận thức của trẻ mang nặng trực quan, cảm tính**

- Quá trình nhận thức của con người thực chất là quá trình khám phá quy luật tồn tại khách quan của sự vật, hiện tượng xung quanh. Sự tồn tại của

nó không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người. Tuy nhiên, do hạn chế của lứa tuổi về khả năng nhận thức, kinh nghiệm và mức độ tích lũy tri thức nên sự nhận thức của trẻ nhiều khi không phản ánh quy luật tồn tại khách quan của thế giới mà lại theo tình cảm, cách nghĩ riêng của trẻ [8, tr.40]. Ví dụ: Hoa hồng có mùi thơm là do mẹ hoa hồng đã xúc nước hoa cho nó (bài thơ *Hoa hồng* – Phạm Hồ), hoa có mùi thơm là vì nó thích thơm...

- Kết quả nhận thức về KK của trẻ chủ yếu thông qua hoạt động trực tiếp (tiếp xúc bằng các giác quan; bằng thử nghiệm, thí nghiệm và thực hành...) hoặc gián tiếp với đối tượng (qua tương tác, chia sẻ kinh nghiệm với cô, với bạn...; qua tư duy suy luận; qua trò chơi...). Khi được tham gia vào các hoạt động phù hợp với trình độ, khả năng của trẻ thì việc khám phá KK sẽ hiệu quả hơn, sự phát triển nhận thức được thúc đẩy mạnh mẽ hơn...

- Trẻ dễ tập trung chú ý, ghi nhớ, tái hiện những thông tin mới lạ, hấp dẫn, ngộ nghĩnh về KK khi có hứng thú và được trải nghiệm phù hợp. Ví dụ: tham gia trải nghiệm bắt giữ KK, trẻ hào hứng khi phát hiện ra túi nilon phồng lên vì giữ được KK cả ở trong nhà, ngoài hiên, ngoài sân... như vậy, KK có ở khắp nơi xung quanh mình.

GV không nên khắc phục yếu tố trực quan cảm tính trong nhận thức của trẻ bằng cách cố gắng giải thích để mong trẻ hiểu đúng bản chất của KK, thay đổi quan điểm trước đó của chúng mà nên tạo ra nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm để nhận ra đặc tính của KK; không nên thúc ép, bỏ qua các giai đoạn trong quá trình nhận thức mà cần giúp trẻ bước sang giai đoạn kế tiếp một cách tự nhiên, tạo điều kiện cho trẻ được thử - sai để đi đến việc xây dựng một khái niệm hoàn chỉnh về KK mà TPVH đóng vai trò như chất xúc tác, giúp trẻ có thêm hứng thú khám phá KK một cách hiệu quả hơn [8, tr.41].

### ***c. Quá trình hình thành khái niệm của trẻ là sự tự điều chỉnh***

Đây là quá trình tâm sinh lý tích cực để hình thành biểu tượng, khái niệm về KK xung quanh trẻ. Việc tiếp xúc với KK giúp trẻ tiếp thu, lưu giữ thông tin sau khi đã đặt tên, phân loại thông tin. Sự phát triển trí tuệ cũng diễn

ra theo cách mà cá thể đã thích ứng với môi trường. Có 2 hành động tâm lí xảy ra trong quá trình tiếp thu và lưu trữ thông tin:

- Quá trình đồng hoá: xảy ra khi thông tin mới về KK, được sắp xếp gần với thông tin cũ có liên quan đã lưu giữ trước đây trong não tạo thành cấu trúc nhận thức. Đó là tập hợp các sự vật hiện tượng có liên quan đến khái niệm. Cấu trúc nhận thức sẽ phát triển mỗi khi trẻ trải qua một kinh nghiệm có liên quan đến khái niệm đó. Ví dụ, được người lớn hướng dẫn tiếp xúc với KK, trẻ nhận ra KK trong suốt, không màu vì có thể nhìn rõ mọi vật trong KK nếu không có vật khác cản tầm nhìn; sau đó qua trải nghiệm trẻ lại biết KK không mùi, không vị...

- Quá trình điều ứng: xuất hiện khi thông tin mới mâu thuẫn với thông tin cũ đã được lưu giữ trong cấu trúc nhận thức, chúng sẽ rơi vào trạng thái mất cân bằng. Lúc đó, trẻ sẽ tích cực tìm kiếm thông tin bổ sung để tạo ra cấu trúc nhận thức mới. Trẻ sẽ có động cơ học hỏi, sẵn sàng tiếp nhận thông tin mới để thoả mãn nhu cầu hiểu biết, khi đã tạo ra cấu trúc nhận thức mới, lý giải được các hiện tượng trẻ sẽ trở lại trạng thái cân bằng. Ví dụ, khi đến gần bông hoa, trẻ nhận ra KK có mùi thơm của hoa, đến gần khu bếp, trẻ nhận ra KK thơm mùi thức ăn... Lúc này trong trí não trẻ xuất hiện mâu thuẫn: KK có phải là không có mùi hay là vẫn có mùi? Người lớn cần giúp trẻ nhận ra mùi trong KK mà trẻ nhận được chỉ là do KK chuyển động mang mùi của vật tạo ra mùi đến với mũi của trẻ, ví dụ bông hoa có tinh dầu thì tỏa ra hương thơm của tinh dầu, món ăn có mùi thơm do được chế biến phù hợp. Vậy, nhờ KK chuyển động mang hương thơm đến mà mũi của chúng ta giúp ta nhận được mùi chứ không phải KK có mùi thơm.

Hai quá trình này diễn ra liên tục giúp trẻ tích cực khám phá các sự vật hiện tượng để lĩnh hội tri thức, hình thành khái niệm về KK. Giáo viên cần xác định nội dung và sử dụng các phương pháp phù hợp khi tổ chức hoạt động KPKH nhằm giúp trẻ tiếp thu, lưu giữ thông tin về KK [8, tr.42].

Tóm lại, trẻ 5-6 tuổi nhận biết đầy đủ hơn về mình, có ý thức trong lời nói, hành động phù hợp với giới tính; có thể lĩnh hội các khái niệm sơ đẳng,

lập luận và kết luận chính xác hơn. Do khả năng tập trung, chú ý của trẻ lâu hơn, bền vững hơn, ghi nhớ chủ định hơn nên khả năng khám phá KK tốt hơn, lượng tri thức về KK của trẻ ngày càng phong phú hơn. Trẻ có thể so sánh các đối tượng, các nhóm đối tượng; có thể tổng hợp, khái quát dấu hiệu chung của các đối tượng để tạo thành khái niệm. Trẻ thích khám phá mối quan hệ, bản chất của đối tượng. Trẻ có khả năng, có nhu cầu giải thích trạng thái xúc cảm, tình cảm của mình và người khác; đánh giá người khác qua xúc cảm, tình cảm, hành động cụ thể; xuất hiện tình bạn; có trách nhiệm trong thực hiện nghĩa vụ, nỗ lực thực hiện các hành vi có văn hóa trong các hoạt động và sinh hoạt [8, tr.46-47].

### **1.3.2. Mục đích giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi**

Giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK hướng tới các mục tiêu sau:

- Hình thành biểu tượng về không khí, mối quan hệ giữa con người và không khí.

- Giáo dục trẻ bước đầu có ý thức quan tâm đến các vấn đề về không khí, nhận biết được trách nhiệm trong việc BVMTKK.

- Hình thành một số kỹ năng bảo vệ không khí, ứng xử tích cực trong việc giải quyết vấn đề về không khí, bước đầu có thói quen BVMTKK phù hợp với lứa tuổi.

Các mục tiêu trên có liên quan mật thiết với nhau. Việc thực hiện các mục tiêu được bắt đầu từ cung cấp những tri thức ban đầu về sự vật và hiện tượng xung quanh cho trẻ đến hình thành cảm xúc, tình cảm tích cực của trẻ với môi trường. Trên cơ sở đó, tạo điều kiện cho trẻ có cơ hội trải nghiệm, luyện tập hành vi, thói quen đúng trong quan hệ với môi trường, xung quanh, với không khí [8, tr.41].

### **1.3.3. Nhiệm vụ giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi**

Mục đích giáo dục kỹ năng BVMTKK cần được cụ thể hóa ở các nhiệm vụ sau đây:

- Tạo cơ hội để trẻ được tiếp cận với môi trường không khí, với các thành phần cơ bản của nó thông qua các phương tiện giáo dục ở trường mầm non.

- Giúp trẻ khám phá, tìm hiểu môi trường không khí dựa trên khả năng kinh nghiệm của trẻ ở các lứa tuổi và đặc điểm riêng của mỗi trẻ.

- Tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm trong môi trường thông qua các hoạt động đa dạng ở trường mầm non.

- Tạo cơ hội cho trẻ được chia sẻ hiểu biết, suy nghĩ, xúc cảm, tình cảm với bạn và những người xung quanh về các vấn đề về môi trường không khí và việc bảo vệ môi trường không khí.

- Sử dụng các hoạt động đa dạng ở trường mầm non để rèn luyện kỹ năng, hành vi, thói quen BVMTKK cho trẻ [10, tr.42].

### **1.3.4. Nội dung giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi**

#### **1.3.4.1. Cơ sở xác định nội dung giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK**

- Căn cứ vào mục tiêu giáo dục môi trường không khí cho trẻ

Mục tiêu giáo dục môi trường không khí cho trẻ mầm non là trang bị tri thức, hình thành thái độ, kỹ năng, hành vi. Do vậy, nội dung giáo dục BVMTKK cho trẻ mầm non cũng phải được xác định dựa theo các hướng trên để đảm bảo việc thực hiện các mục tiêu đặt ra.

Giáo dục BVMTKK cho trẻ mầm non sẽ tập trung vào 4 nội dung lớn sau: Hình thành biểu tượng về KK với trẻ, Mối quan hệ giữa con người và KK, Sự ô nhiễm không khí, BVMTKK [8, tr.42].

- Căn cứ vào đặc điểm lứa tuổi và khả năng nhận thức của trẻ 5-6 tuổi

Sự phát triển của trẻ diễn ra theo nhiều lĩnh vực có liên quan chặt chẽ với nhau: thể chất, nhận thức, tình cảm, xã hội. Sự phát triển của lĩnh vực này có ảnh hưởng đến sự phát triển các lĩnh vực khác. Sự phát triển của trẻ diễn ra theo các bước có thể dự đoán trước trong đó có sự phát triển khác biệt ở từng cá nhân về tốc độ phát triển, do vậy GV cần phải lựa chọn nội dung giáo dục cho phù hợp với lứa tuổi và từng trẻ riêng biệt.

MTKK có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của trẻ, do vậy GV cần sử dụng MTKK làm phương tiện tác động để giáo dục thái độ đúng cho trẻ trong quan hệ với MTKK.

Trẻ 5-6 tuổi nhận thức thông qua các hoạt động cảm giác, tri giác cụ thể sự vật, hiện tượng trong MTKK. Sự cảm nhận này diễn ra theo kiểu trực giác và cụ thể. Hoạt động tư duy theo kiểu trực quan hành động và trực quan hình tượng thường gắn liền với cảm xúc và ý muốn chủ quan. Do vậy, nội dung giáo dục cần cung cấp cho trẻ theo hướng tích hợp sẽ phù hợp với sự phát triển và đặc điểm nhận thức mang tính tổng thể ở trẻ [8, tr.43].

- Căn cứ vào chương trình GDMN, Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi

Trong chương trình chăm sóc và GDMN, nội dung giáo dục được cấu trúc theo chủ đề, đó là nội dung hoặc một phần kiến thức mà trẻ có thể tìm hiểu, khám phá theo nhiều cách khác nhau dưới sự tổ chức và hướng dẫn của GV, diễn ra trong một khoảng thời gian thích hợp.

Một chủ đề có thể bao gồm một số chủ đề nhánh. Phạm vi kiến thức và hoạt động của một chủ đề được mở ra rất linh hoạt, không bị khép kín (từ kiến thức cốt lõi sẽ mở rộng, cho phép trẻ tìm hiểu và lĩnh hội tùy theo khả năng của lứa tuổi và từng trẻ riêng biệt). Kiến thức trong một chủ đề thường mang tính tích hợp, nghĩa là để có được sự hiểu biết đầy đủ về một chủ đề nào đó, người dạy hoặc người học phải vận dụng tri thức từ các ngành khoa học khác nhau như: tự nhiên, khoa học xã hội, nghệ thuật, sức khỏe và dinh dưỡng...

Do vậy, để xác định nội dung giáo dục BVMTKK cho trẻ 5-6 tuổi cần phải nắm được hệ thống các chủ đề có trong chương trình giáo dục trẻ, sự phân bố các chủ đề đó trong suốt năm học và yêu cầu nâng cao dần về nội dung của nó ở các lứa tuổi để xác định các nội dung giáo dục BVKK qua các chủ đề [8, tr.43].

Tài liệu *Hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục mầm non* định hướng cho GV mầm non có thể giáo dục BVMTKK ở tất cả các chủ đề [2]. Ví dụ, về lĩnh vực dinh dưỡng và sức khỏe trẻ phải biết đi vệ sinh đúng nơi



qui định, biết đi xong dội/giặt nước cho sạch không gây hôi, khai trong KK; che miệng khi ho, hắt hơi; bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp...

Trong lĩnh vực KPKH, chương trình nêu rõ kết quả mong đợi ở trẻ 5 tuổi: Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng; biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét đối tượng và thảo luận về đặc điểm của đối tượng; trẻ làm được các thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: trẻ làm thí nghiệm KK có ở đâu. Sự chuyển động của KK, Âm thanh truyền trong KK...

Ngoài ra, trẻ thu thập thông tin về KK bằng nhiều cách khác nhau [6, tr.20]: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện, thảo luận. Biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Bóng bay căng do giữ được KK trong lòng bóng”. Giáo dục để trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau. Biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, làm quen văn học, âm nhạc và tạo hình...

#### **1.3.4.2. Nội dung giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ không khí**

Từ giáo trình *Giáo dục môi trường cho trẻ mầm non*, chúng tôi xác định nội dung giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK bao gồm:

- Có biểu tượng về không khí: Biết được tác động của các nguồn sáng (Mặt Trời, Mặt Trăng, các vì sao) lên Trái Đất sẽ ảnh hưởng đến thành phần không khí, gây ra các hiện tượng thời tiết (nắng, mưa, gió, bão...); biết tên gọi, đặc điểm, tính chất, sự thay đổi của không khí.

- Mối quan hệ giữa con người và không khí:

Không khí cần cho sự sống của con người và động thực vật trên Trái Đất: nó cần cho sự hô hấp, sinh hoạt và nhận thức.

Con người tác động đến không khí, làm thay đổi môi trường không khí, làm cho không khí sạch hơn như trồng cây, vệ sinh môi trường, xử lý khói bụi nhưng lại có nhiều hoạt động có thể làm không khí bị ô nhiễm.

- Ô nhiễm môi trường không khí

ONKK khi có sự thay đổi các thành phần các chất trong không khí, có tác động xấu tới sức khỏe con người, các hệ sinh thái, gây biến đổi khí hậu.

ONKK do các hiện tượng tự nhiên (núi lửa, cháy rừng, gió bão, quá trình hô hấp của thực vật...), hoạt động sống của con người (sản xuất công nghiệp, sinh hoạt, giao thông vận tải, tiếng ồn, đốt rác...).

Khi môi trường không khí bị ô nhiễm, gây ra các hiện tượng có hại như: “Hiệu ứng nhà kính” làm nhiệt độ Trái Đất tăng lên gây hạn hán, trời nắng nóng; băng tan, nước dâng gây lũ lụt, khí hậu thay đổi; mưa axit làm tăng độ chua của đất gây chết các sinh vật; tầng ozon tạo điều kiện cho các tia mặt trời (tử ngoại) chiếu thẳng vào Trái Đất, gây ung thư da, hỏng mắt, dễ bị bệnh tật, làm biến đổi khí hậu.

- Bảo vệ môi trường không khí

+ Giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh nơi sinh hoạt và hoạt động, tham gia lao động làm sạch môi trường.

+ Làm giảm các loại khí thải độc trước khi thải vào không khí.

+ Giảm bụi trong không khí: Không hút thuốc, không đốt rác, vứt rác bừa bãi.

+ Sử dụng các nguồn năng lượng sạch như: năng lượng mặt trời, gió, thủy điện...[8, tr.47-48].

#### ***1.3.4.3. Khai thác nội dung giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ không khí***

Quá trình khai thác nội dung giáo dục BVMTKK trong các chủ đề giáo dục được tiến hành theo các bước sau đây:

*Bước 1: Phân tích chủ đề giáo dục*

Cần phải hiểu rõ cách thiết kế chủ đề giáo dục để xác định các cơ hội chuyển nội dung giáo dục BVMTKK vào các chủ đề giáo dục trẻ. Chủ đề giáo dục tạo điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục BVMTKK cho trẻ nhờ có một số đặc trưng sau:

- Tính tích hợp của nội dung mỗi chủ đề tạo điều kiện cho việc khai thác tất cả các nội dung giáo dục BVMTKK trong mỗi quan hệ theo quy luật vận động của tự nhiên xung quanh.

- Tính mở của mỗi chủ đề cho phép GV dễ dàng khai thác nội dung giáo dục BVMTKK một cách linh hoạt, phù hợp với lứa tuổi, khả năng của từng trẻ và tình hình thực tế của địa phương.

- Tính độc lập tương đối của mỗi chủ đề giúp cho việc triển khai nội dung giáo dục BVMTKK theo một quy trình hoàn chỉnh thông qua các hoạt động đa dạng của trẻ nhằm trang bị kiến thức, hình thành kỹ năng, thái độ BVMTKK cho trẻ.

Việc phân tích các chủ đề giáo dục cụ thể cần tiến hành dựa trên đặc trưng chủ điểm với tính chất khác nhau về nguồn tri thức. Điều này quy định logic hoạt động nhận thức nhằm khám phá chủ đề đó và còn phụ thuộc vào đặc điểm lứa tuổi với năng lực trí tuệ, thể chất, đặc điểm xúc cảm, tình cảm của trẻ trong mối liên quan tới việc khám phá chủ đề.

#### *Bước 2: Xác định nội dung giáo dục BVMTKK trong chủ đề*

Nội dung giáo dục BVMTKK được xác định dựa trên nội dung giáo dục mầm non của trẻ 5-6 tuổi, chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và đặc điểm nhận thức của trẻ 5-6 tuổi.

Các nội dung giáo dục BVMTKK đều có thể triển khai thông qua các chủ đề giáo dục. Tuy nhiên, mức độ đưa các nội dung này phụ thuộc vào đặc trưng chủ đề, đặc điểm hoạt động nhận thức và lứa tuổi. Cần đảm bảo các yêu cầu sau đây khi đưa nội dung giáo dục BVMTKK vào các chủ đề giáo dục:

- Đảm bảo tính tự nhiên, hợp lí, khách quan của logic khám phá chủ đề. Nội dung giáo dục không khí phải là một phần tri thức không tách rời của chủ điểm. Đó là các tri thức mang tính khách quan xuất phát một cách tự nhiên từ nội dung chủ đề, có tác dụng làm tăng ý nghĩa thực tiễn của nội dung chủ đề và gắn liền với cuộc sống của trẻ.

- Đảm bảo tính hệ thống, trọn vẹn nội dung tri thức của chủ đề. Nội dung tri thức giáo dục BVMTKK đưa vào chủ điểm được xác định ở mức độ

cần thiết giúp cho trẻ có thể lĩnh hội được dựa trên khả năng nhận thức của chúng, với liều lượng hợp lí để có thể hình thành thái độ đúng với môi trường không khí.

- Đảm bảo tính vừa sức cho trẻ. Cần tránh hiện tượng khai thác nội dung giáo dục BVMTKK cho trẻ mang tính hình thức (tiến hành một cách sơ sài hay rập khuôn máy móc, gây ra cảm giác đơn điệu, nhàm chán) hoặc hiện tượng khai thác quá tải làm rối loạn quá trình khám phá chủ điểm của trẻ. Đồng thời, cần chú ý ưu tiên lựa chọn các nội dung hấp dẫn, thiết thực, gần gũi đối với trẻ.

*Bước 3: Cụ thể hóa nội dung giáo dục BVMTKK qua các hoạt động của trẻ ở trường mầm non*

Dựa vào đặc trưng các hoạt động của trẻ ở trường mầm non để xác định ưu thế của các hoạt động này đối với việc giáo dục BVMTKK cho trẻ nhằm mục đích chuyển nội dung giáo dục BVMTKK thành thái độ, hành vi của trẻ đối với môi trường xung quanh. Cần làm rõ logic nhận thức của trẻ trong quá trình tham gia vào các hoạt động cơ bản của trẻ để xác định mức độ và liều lượng đưa nội dung giáo dục BVMTKK vào các hoạt động này. Mặc dù mỗi hoạt động có đặc trưng riêng, nhưng nhìn chung logic nhận thức của trẻ thường trải qua các giai đoạn:

Giai đoạn 1: Khảo sát. Các hoạt động của trẻ thường được bắt đầu bằng việc cho trẻ tiếp cận với đối tượng nhận thức được xác định trong chủ đề giáo dục. Trong quá trình này trẻ có nhiều cơ hội để sử dụng các giác quan để khảo sát đối tượng. Nếu GV có dự chuẩn bị chu đáo về MTKK, tâm thế cho trẻ và điều kiện hợp lí hoạt động của trẻ thì chúng sẽ hứng thú, tích cực, chủ động và tự tích lũy được nhiều tri thức có liên quan đến đối tượng.

Giai đoạn 2: Hình thành khái niệm. Tri thức về đối tượng do trẻ tự tìm kiếm được trong quá trình khảo sát đối tượng thường không đầy đủ, đôi khi thiếu chính xác và đặc biệt là chưa hệ thống hóa, khái quát hóa. Do vậy, cần giúp trẻ có biểu tượng, khái niệm đúng KK xung quanh và nó là cơ sở để tạo ra thái độ đúng của trẻ.

Giai đoạn 3: Ứng dụng. Đây là giai đoạn quan trọng giúp trẻ lưu giữ thông tin mà chúng lĩnh hội được về đối tượng. Với ý nghĩa giáo dục BVMTKK thì đây là cơ hội cho trẻ thể hiện thái độ đúng với bản chất của KK. Kết quả của nó là tri thức về giáo dục BVMTKK được củng cố, kĩ năng ngày càng phát triển và thái độ của trẻ đối MTKK ngày càng trở nên có ý thức được thể hiện ở khía cạnh nhận thức, thẩm mĩ mà hành động thực tế.

Như vậy, giai đoạn 1 và 2 của quá trình tổ chức các hoạt động của trẻ ở trường mầm non cần cho việc hình thành các khái niệm BVMTKK có liên quan đến chủ đề giáo dục; giai đoạn 3 của quá trình tổ chức các hoạt động của trẻ có ưu thế đối với việc hình thành các việc làm BVMTKK [8, tr.51-53]

### **1.3.5. Phương pháp giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi**

Phương pháp giáo dục BVMTKK cho trẻ mầm non được quan niệm là phương thức hoạt động gắn bó giữa GV và trẻ nhằm phát triển ở trẻ những hiểu biết sơ đẳng về không khí, quan tâm đến các vấn đề về không khí phù hợp với lứa tuổi được thể hiện qua kiến thức, thái độ, kĩ năng, hành vi và trách nhiệm của trẻ đối với môi trường không khí.

Đặc trưng của giáo dục BVMTKK là không chỉ dừng ở việc cung cấp kiến thức mà quan trọng là phải hình thành thái độ, hành vi, thói quen tích cực của trẻ đối với không khí. Cho nên trong quá trình giáo dục BVMTKK cho trẻ qua HĐNT cần phải tăng cường sử dụng các phương pháp tích cực và tạo các cơ hội cho trẻ trải nghiệm, rèn luyện thói quen hàng ngày.

Dựa theo tài liệu tập huấn “*Nâng cao kiến thức, kĩ năng thiết kế hoạt động tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong trường mầm non*” của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2018 [1] chúng tôi đưa ra 5 phương pháp giáo dục bảo vệ MTKK cho trẻ mầm non:

#### **1.3.5.1. Phương pháp dạy học theo dự án**

- Phương pháp dạy học theo dự án là phương pháp giáo dục mà ở đó một cá nhân hoặc một nhóm trẻ cùng nhau học tập, tìm kiếm, khám phá và nghiên cứu sâu về một chủ đề mà trẻ đặc biệt quan tâm và có hứng thú. Từ một chủ đề được lựa chọn trẻ em cùng nhau tiến hành các hoạt động tìm

kiểm, khám phá và phát hiện, thu thập thông tin, kiến thức về chủ đề đó. Thông qua quá trình học tập, tìm kiếm, phát hiện đó sẽ giúp trẻ hình thành và phát triển các biểu tượng về sự vật và các tri thức cơ bản, góp phần tăng cường, nâng cao sự hiểu biết của trẻ về những sự vật và hiện tượng trong thế giới xung quanh. Katz và Chard (1989) đã nêu ra 5 mục đích cơ bản của phương pháp dạy học theo dự án như sau:

- Mở rộng và tăng cường sự hiểu biết của trẻ về thế giới xung quanh. Phát huy ở trẻ khuynh hướng học tập tích cực, chủ động và sáng tạo.

- Tăng cường các hoạt động học tập theo chủ đề mà nội dung học tập được triển khai thông qua việc giảng dạy có hệ thống hoặc các trò chơi mang tính chất tự nguyện, tự giác.

- Kết hợp chặt chẽ giữa cuộc sống sinh hoạt của trẻ với thực tiễn học tập ở trường để không có khoảng cách và sự khác biệt giữa cuộc sống sinh hoạt của trẻ với các hoạt động của trẻ ở trường mầm non.

- Giúp trẻ phát triển nhận thức về ý nghĩa quan trọng của việc học tập và làm việc theo nhóm, hình thành và phát triển những tình cảm gắn bó với tập thể bạn bè.

- Giáo viên phải biết tạo ra các tình huống có vấn đề, khuyến khích trẻ suy nghĩ và sáng tạo để tìm ra câu giải đáp bằng nhiều cách thức khác nhau.

Với những ý nghĩa như vậy thì phương pháp dạy học theo dự án được coi là một trong những cách thức hiệu quả để giáo dục BVMTKK cho trẻ.

Các bước triển khai phương pháp dạy học theo dự án để giáo dục BVMTKK cho trẻ bao gồm:

#### *Bước 1: Lựa chọn dự án*

Ở bước này, GV hướng dẫn trẻ lựa chọn một chủ đề là một nội dung giáo dục BVMTKK. GV có thể dựa vào những quan sát hằng ngày về những quan tâm, hứng thú của trẻ hoặc khơi gợi trẻ tò mò về một vấn đề của môi trường không khí.

#### *Bước 2: Chuẩn bị*

- Xây dựng mạng dự kiến: Mạng này được xây dựng trên cơ sở nhận thức của GV về chủ đề BVMTKK đó. GV dự định những nội dung và hoạt động có khả năng mang lại hiệu quả giáo dục cao.

- Lựa chọn những khái niệm trọng tâm về chủ đề giáo dục BVMTKK đã chọn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động và nội dung học tập.

- Chuẩn bị tài liệu và các đồ dùng cần thiết.

- Thông báo cho phụ huynh được biết: Trước khi tiến hành vào chủ đề, GV gửi thông báo về nội dung, mục đích, thời gian tiến hành cụ thể cho phụ huynh biết. Qua đó, GV nhận được sự hợp tác, giúp đỡ, đóng góp cần thiết để các nội dung được diễn ra thuận lợi và hiệu quả hơn.

### *Bước 3: Thực hiện dự án*

- Mở đầu: Trò chuyện, trao đổi ý kiến và chia sẻ kinh nghiệm với trẻ để khơi gợi hứng thú và kích thích trẻ thể hiện những hiểu biết và kinh nghiệm của bản thân mình về chủ đề giáo dục BVMTKK. GV tập hợp ý kiến và cùng nhau xây dựng chủ đề giáo dục BVMTKK. Trên cơ sở đó, xây dựng hệ thống câu hỏi và kế hoạch cho hoạt động. Thông qua kế hoạch hoạt động này GV có thể nắm bắt và dự tính trước khả năng tiến hành của hoạt động chủ đề, cũng như chuẩn bị và dự tính được trước những thông tin hoặc tài liệu cần thiết trong khi tiến hành các hoạt động theo chủ đề giáo dục BVMTKK.

- Triển khai:

+ Hoạt động tại lớp học: Trẻ em sẽ tiến hành các hoạt động điều tra, tìm kiếm phát hiện những điều mà chúng còn muốn tìm hiểu qua các đối tượng là bạn bè ở lớp, hỏi bố mẹ và những người lớn xung quanh, hoặc trẻ có thể tự tìm hiểu qua chuyện tranh, sách báo, các phương tiện truyền thông hoặc qua cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của trẻ.

+ Tham quan học tập thực tiễn: Tìm kiếm địa điểm phù hợp nhất với chủ đề sau đó cho trẻ đi tham quan, quan sát học tập thực tiễn, tiến hành như sau: Quan sát quá trình hoạt động một cách tổng thể đặc biệt là điều tra và ghi chép những điều mà trẻ tận mắt chứng kiến. Đưa ra nhiều các câu hỏi, mạnh

dạn trình bày những thắc mắc của bản thân với những người mà trẻ gặp ở nơi tham quan. Lắng nghe tiếp thu những lời giải đáp.

Khi tham quan cô giáo nên động viên khích lệ để trẻ có thể nhớ nội dung cũng như những hình ảnh thực mà trẻ được tận mắt nhìn thấy bằng chữ viết, tranh ảnh, chữ số, chụp ảnh, đo đạc.

Sau khi kết thúc hoạt động tham quan học tập thực tiễn trẻ trở về lớp cùng nhau thảo luận, trao đổi ý kiến, trình bày những kết quả mà chúng đã đạt được trong khi tham quan học tập thực tiễn.

Để giúp cho trẻ có hiểu biết sâu thêm về những điều mà trẻ đã học tập được, sau khi đã tiến hành các hoạt động nói trên giáo viên sẽ mời một nhà chuyên môn hoặc người có nhiều kinh nghiệm phong phú liên quan đến dự án đang tiến hành đến thăm lớp và trò chuyện, chia sẻ những kinh nghiệm cùng trẻ cũng như trả lời và giúp trẻ những giải đáp mọi thắc mắc về chủ đề.

Để chuẩn bị cho buổi lễ tổng kết và trưng bày các sản phẩm của quá trình hoạt động về chủ đề, cho trẻ cùng nhau suy nghĩ, thảo luận để cùng nhau làm ra một sản phẩm tập thể hướng về chủ đề.

#### *Bước 4: Đánh giá kết quả dự án và lên kế hoạch cho dự án tiếp theo*

Ở bước đánh giá, trẻ trưng bày tất cả các sản phẩm của toàn bộ quá trình hoạt động theo chủ đề BVMTKK; thông báo về nội dung, các sản phẩm cũng như quá trình diễn ra các hoạt động và nội dung các hoạt động cho mọi người biết. GV để trẻ có cơ hội được tự đánh giá sản phẩm cũng như kết quả hoạt động cùng nhau theo dự án. Trên cơ sở đó, GV cũng khơi gợi những ý tưởng tiếp theo của trẻ về các chủ đề mới làm nền tảng xây dựng các dự án tiếp theo [1]

#### **1.3.5.2. Phương pháp dạy học giải quyết vấn đề**

Một trong những cách thức thúc đẩy khả năng nhận thức cũng như hứng thú, tích cực của trẻ là đặt trẻ vào những tình huống có vấn đề. Khi đó trẻ phải tìm ra các cách khác nhau để phải quyết vấn đề đó. Nhờ vậy, trẻ phát triển khả năng phân tích, so sánh của bản thân. Cách thực hiện:

#### *Bước 1: Xác định vấn đề không khi*



Trước khi hoạt động, GV khơi gợi hứng thú, định hướng hoạt động của trẻ và kích thích trẻ tham gia tích cực, chú ý đến vấn đề MTKK giúp trẻ cảm thấy bất ngờ, phấn khích với vấn đề trẻ tìm thấy, hướng quan sát của trẻ gần hơn đến vấn đề môi trường không khí.

#### *Bước 2: Phân tích và đánh giá*

- Phân tích: Trẻ có thể phân tích đơn giản để trẻ nhận ra các dấu hiệu bên ngoài của sự vật hiện tượng và tương ứng với nó là sự tổng hợp giúp cho việc lĩnh hội tri thức một cách tổng thể. Những phân tích phức tạp đòi hỏi phải xem xét mối liên hệ và sự phụ thuộc giữa các dấu hiệu đã nêu ra trong quá trình phân tích đơn giản. Còn sự tổng hợp lại giúp cho trẻ hiểu được mối liên hệ chủ yếu tồn tại trong đó.

- So sánh: Quá trình so sánh sẽ hình thành ở trẻ biểu tượng và tình cảm cụ thể, rõ ràng, thái độ đánh giá có ý thức hơn, trẻ dễ so sánh các dấu hiệu tương phản hơn là các dấu hiệu tương đồng nên cần dạy trẻ cách phân biệt các dấu hiệu khác nhau trước khi yêu cầu chúng nêu các dấu hiệu giống nhau.

- Đánh giá: Dưới sự hướng dẫn của giáo viên cùng với những so sánh, phân tích về vấn đề, trẻ sẽ đưa ra những nhận xét, những cảm nhận cũng như ý kiến cá nhân của bản thân về vấn đề đó.

Vì thế, khi dạy trẻ kỹ năng BVMTKK thì GV cần tích cực đưa ra các vấn đề khác nhau để trẻ so sánh, phân tích tìm ra mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng, tìm ra nguyên nhân hay so sánh các cách giải quyết để tìm ra cách thức tốt nhất để giải quyết.

#### *Bước 3: Đề xuất giải pháp*

Trên cơ sở những kết quả của quá trình tìm hiểu, phân tích và đánh giá, trẻ tự đưa ra những giải pháp cho vấn đề môi trường không khí. Tạo cơ hội cho trẻ được bộc lộ ý tưởng về cách giải quyết vấn đề của trẻ. Khi trẻ tự tìm ra được cách làm, trẻ sẽ dễ dàng ghi nhớ và thực hiện.

#### *Bước 4: Thực hiện giải pháp*

Tùy vào điều kiện của lớp, GV cho trẻ trực tiếp thực hiện các giải pháp đưa ra. Có thể cho trẻ lên kế hoạch để thực hiện các giải pháp lâu dài. Chẳng

hạn, trẻ đưa ra các giải pháp phân loại rác thải trong lớp. GV có thể sử dụng các thùng bia được dán màu xanh và màu đỏ và yêu cầu trẻ thực hiện phân loại và bỏ rác vào đúng thùng hàng ngày[1].

#### *Bước 5: Đánh giá giải pháp*

Đánh giá kết quả khi trẻ đã thực hiện các giải pháp từ nhìn nhận, xác định được ưu, nhược điểm khi thực hiện các giải pháp đó.

#### **1.3.5.3. Phương pháp tổ chức các hoạt động trải nghiệm**

Giáo dục theo hướng trải nghiệm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc đạt được mục tiêu hình thành cho trẻ những năng lực chung. Tổ chức hoạt động theo hướng trải nghiệm là quá trình tác động có hệ thống của nhà giáo dục đến trẻ thông qua các hoạt động thực tiễn để trẻ bằng vốn kinh nghiệm cá nhân tự mình chiếm lĩnh kiến thức, kỹ năng, thái độ để tạo thành kinh nghiệm riêng của bản thân, cách tiến hành:

*Giai đoạn 1: Trải nghiệm thực tế của trẻ:* Trẻ được trực tiếp tham gia vào các hoạt động do giáo viên tổ chức để tích lũy kinh nghiệm sống khác nhau. Giai đoạn này bao gồm các công việc như sau:

- Lựa chọn chủ đề/ đề tài hoạt động: dựa vào chương trình giáo dục mầm non để xác định chủ đề, sự kiện hấp dẫn, phù hợp với trẻ nhằm định hướng tới MTKK cần trải nghiệm.

- Xác định mục tiêu của hoạt động: Trẻ sẽ lĩnh hội được kiến thức, kỹ năng và thái độ tích cực với đối tượng trải nghiệm cũng như lĩnh hội được kinh nghiệm có liên quan đến MTKK theo các lĩnh vực khác nhau.

- Xác định nội dung trải nghiệm thực tế cho trẻ: Bao gồm các hoạt động cụ thể mà trẻ có thể tham gia trong quá trình trải nghiệm .

- Chuẩn bị môi trường trải nghiệm thực tế cho trẻ: Lựa chọn địa điểm, không gian, bố trí đồ dùng, đồ chơi, trang trí môi trường.

- Hướng dẫn quá trình trải nghiệm thực tế của trẻ:

- + Mở đầu: Kích thích hứng thú của trẻ; giới thiệu những người tham gia trải nghiệm; nội dung, vị trí, thời gian tiến hành.

+ Trọng tâm: Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm. GV là người quan sát hành vi, hoạt động của trẻ; định hướng tác động đến trẻ một cách phù hợp; cung cấp mẫu hành vi cho trẻ.

+ Kết thúc: Tổng kết, đánh giá và khen thưởng trẻ bằng các hình thức khác nhau.

#### *Giai đoạn 2: Trẻ chia sẻ kinh nghiệm*

GV cần có kế hoạch giúp trẻ được chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ và khơi gợi các ấn tượng về MTKK đã được tiếp xúc trong hoạt động trải nghiệm vừa qua. Có thể chia sẻ thông qua hoạt động học, hoạt động chơi...được tiến hành ở trong lớp, ngoài trời bằng các phương pháp như đàm thoại, quan sát, sử dụng tài liệu trực quan, sử dụng trò chơi, tác phẩm văn học...GV hướng dẫn trẻ chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về các trải nghiệm về MTKK với các phương tiện trực quan và các hoạt động thực hành.

#### *Giai đoạn 3: Trẻ rút ra kinh nghiệm cho bản thân.*

- Tổ chức đàm thoại giúp trẻ chia sẻ kinh nghiệm: GV cần xác định các câu hỏi định hướng vào mục đích tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- Tổ chức trò chơi củng cố kinh nghiệm cho trẻ: GV có thể tổ chức các trò chơi khác nhau như trò chơi học tập, trò chơi vận động...nhằm giúp trẻ khắc sâu các kinh nghiệm có được từ hoạt động trải nghiệm.

#### *Giai đoạn 4: Trẻ vận dụng kinh nghiệm vào cuộc sống.*

GV cần khuyến khích trẻ vận dụng kinh nghiệm mà trẻ đã lĩnh hội từ các hoạt động trải nghiệm về môi trường vào cuộc sống hàng ngày. Thông qua trò chuyện, GV khơi gợi, nhắc nhở những kinh nghiệm trẻ đã học được và khuyến khích trẻ chủ động, tự giác thực hiện. Đồng thời, thông qua đánh giá, nhận xét hành vi của trẻ với nhiều hình thức và tại các thời điểm khác nhau, GV khuyến khích trẻ tích cực thể hiện kinh nghiệm vào cuộc sống. Chẳng hạn, trẻ tự giác tưới cây, nhặt rác ... để giảm ONKK.

Như vậy, tổ chức hoạt động trải nghiệm là một trong những phương pháp phù hợp trong việc giáo dục BVMTKK cho trẻ mầm non. GV cần lựa chọn các chủ đề môi trường không khí đa dạng, phù hợp với trẻ, tiến hành đầy

đủ các giai đoạn của hoạt động trải nghiệm và vận dụng linh hoạt vào thực tiễn của trường lớp mầm non [1].

#### ***1.3.5.4. Phương pháp sử dụng trò chơi***

Trong giáo dục BVMTKK cho trẻ, trò chơi được sử dụng như một phương pháp giáo dục rất có hiệu quả. Nó giúp tăng cường hiệu quả lĩnh hội tri thức ở trẻ, củng cố xúc cảm, làm cho quá trình nhận thức tự nhiên và hấp dẫn hơn. Các trò chơi không chỉ có giá trị trong việc củng cố tri thức, kỹ năng cho trẻ mà luôn tạo được xúc cảm, hứng thú của trẻ trong quá trình nhận thức.

Trò chơi học tập có tác dụng củng cố, làm chính xác, mở rộng tri thức của trẻ về MTKK; phát triển trí nhớ, chú ý cho trẻ; tạo cơ hội cho trẻ học cách vận dụng tri thức vào hoàn cảnh mới; giúp trẻ khái quát hóa, hệ thống hóa tri thức; làm phong phú vốn từ và phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. Có thể sử dụng các loại trò chơi học tập như: trò chơi với các vật liệu tự nhiên, trò chơi với tranh ảnh, trò chơi dùng lời...

Trò chơi vận động là những hành động mô tả hành vi, hình tượng về cuộc sống xung quanh. Trò chơi vận động có tác dụng củng cố, làm sâu sắc hơn các dấu hiệu đặc trưng của KK, mối quan hệ và sự phụ thuộc của KK và hiện tượng xung quanh, giáo dục tình cảm gắn bó, kích thích hứng thú của trẻ với MTKK, giúp trẻ thay đổi trạng thái cơ thể và giải tỏa căng thẳng.

Trò chơi sáng tạo là trò chơi phản ánh những tri thức, ấn tượng trẻ tiếp nhận được trong hoạt động và sinh hoạt hàng ngày. Trò chơi sáng tạo bao gồm các trò chơi đóng vai, xây dựng, trò chơi với các vật liệu tự nhiên... Trò chơi sáng tạo có tác dụng mở rộng, bổ sung tri thức cho trẻ về hoạt động của người lớn, các mối quan hệ trong quá trình sống và hoạt động của con người, củng cố biểu tượng về MTKK; phát triển chú ý, trí nhớ và sự tưởng tượng phong phú ở trẻ [1].

#### ***1.3.5.5. Phương pháp sử dụng các phương tiện nghệ thuật***

Hiệu quả tích hợp giáo dục BVMTKK cho trẻ mầm non sẽ được nâng cao nếu nó được trẻ lĩnh hội trong các dạng hoạt động có nội dung phong phú và mối quan hệ logic. Một trong những hoạt động được ưa thích của trẻ mầm

non chính là hoạt động nghệ thuật. Thông qua văn học, âm nhạc, đóng kịch, tạo hình...trẻ tiếp nhận các tri thức về KK và BVMTKK một cách tự nhiên và nhiều cảm xúc.

*Bước 1: Lựa chọn nội dung tác phẩm có nội dung giáo dục không khí*

Trước hết, GV cần dựa vào mục tiêu giáo dục BVMTKK đã được xác định trong kế hoạch để xây dựng nội dung hoạt động nói chung và hoạt động nghệ thuật nói riêng. Tìm kiếm trên các nguồn khác nhau để có được kho nội dung câu chuyện, bài thơ, bài hát, các tác phẩm hội họa...liên quan đến chủ đề MTKK phù hợp với từng độ tuổi trẻ.

Một số điểm cần lưu ý khi lựa chọn tác phẩm nghệ thuật có nội dung giáo dục BVMTKK:

- Dung lượng không quá dài gây nhàm chán và quá tải nội dung khiến trẻ khó ghi nhớ và hiểu được.
- Nội dung liên quan trực tiếp đến vấn đề MTKK cần giáo dục.
- Đảm bảo nguồn đáng tin cậy.
- Có tính vui tươi, hài hước với các tác phẩm âm nhạc, bài thơ, câu chuyện.
- Đa dạng các thể loại, chất liệu khác nhau.
- Lưu ý đến khả năng lĩnh hội các tác phẩm của trẻ.

Các tác phẩm nghệ thuật của các tác giả nổi tiếng không chỉ cung cấp thông tin cho trẻ về một sự vật, hiện tượng nào đó mà còn tác động đến tâm hồn, tình cảm của trẻ nhỏ, hình thành ở chúng những tình cảm cao đẹp

*Bước 2: Phân tích tác phẩm để xác định nội dung giáo dục môi trường không khí cần trong hoạt động.*

*Bước 3: Sử dụng tác phẩm trong tổ chức hoạt động*

Để tạo tính tích cực xúc cảm, đôi khi GV cần nghĩ cách làm cho trẻ cười và cùng cười với trẻ. Trạng thái vui vẻ không những làm cho trẻ chú ý đến GV, đến đối tượng nhận thức, mà còn làm cho chúng chú ý đến những gì GV yêu cầu trẻ làm. Trẻ nhỏ rất thích các hoạt động nghệ thuật, nếu GV biết sử dụng nó một cách hợp lý sẽ làm cho hoạt động trở nên hấp dẫn và dễ thực

hiện. Những đoạn thơ, ca dao, đồng dao có nhịp điệu nhanh, câu chuyện vui nhộn, các tình huống kịch bất ngờ sẽ tạo bầu không khí thoải mái, gần gũi giữa giáo viên và trẻ. Đồng thời các nội dung tích hợp được lồng ghép trong đó cũng được truyền tải một cách khéo léo và giúp trẻ dễ tiếp nhận.

Sử dụng các sản phẩm tạo hình do chính trẻ tạo nên cũng là một trong những phương tiện hữu hiệu trong giáo dục BVMTKK. GV có thể lựa chọn các chủ đề liên quan trực tiếp đến các vấn đề của môi trường không khí để tổ chức các hoạt động tạo hình phong phú. Khuyến khích trẻ lựa chọn các nguyên vật liệu khác nhau với các chất liệu đa dạng để vừa tạo ra các sản phẩm đẹp, vừa góp phần tận dụng các nguyên vật liệu tự nhiên hay tái chế để góp phần bảo vệ môi trường.

Hiệu quả giáo dục trẻ mầm non BVMTKK phụ thuộc rất nhiều vào việc phối hợp hợp lí các phương pháp giáo dục BVMTKK cho trẻ. Sự phối hợp này được xác định dựa vào mục đích giáo dục BVMTKK mà hoạt động nào đó hướng tới cũng như nội dung giáo dục BVMTKK có thể khai thác được trong mỗi chủ đề và đề tài cụ thể [1].

### **1.3.6. Hoạt động khám phá nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí**

#### ***1.3.6.1. Ý nghĩa của hoạt động khám phá nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí***

Hoạt động khám phá là một trong những hoạt động cơ bản của trẻ ở trường mầm non. Ưu điểm lớn nhất của hoạt động khám phá là cung cấp tri thức về giáo dục MTKK theo một trình tự nhất định dựa trên đặc điểm lứa tuổi và điều kiện giáo dục cụ thể. Trong giờ khám phá, dưới sự điều khiển, dẫn dắt của giáo viên, trẻ tích cực lĩnh hội các tri thức đơn giản về giáo dục MTKK phù hợp với lứa tuổi, phát triển các quá trình nhận thức và khả năng của trẻ. Hoạt động khám phá giúp cho việc củng cố và hệ thống hoá các kiến thức mà trẻ đã tích lũy được trong cuộc sống hàng ngày, trong lúc quan sát, vui chơi, lao động. Giáo viên mầm non cần khai thác tối đa tiềm năng của hoạt động khám phá cho việc giáo dục môi trường.

Trong quá trình tổ chức hoạt động khám phá, giáo viên có thể sử dụng nhiều phương pháp khác nhau dựa trên đặc trưng riêng của từng loại loại tiết khám phá. Tuy nhiên, với mục đích lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục môi trường không khí thì giáo viên cần phải sử dụng một cách hợp lý hệ thống các phương pháp giáo dục MTKK nhằm giúp trẻ tích cực lĩnh hội tri thức, có thái độ đúng với MTKK và tập luyện kỹ năng hành vi, thói quen bảo vệ MTKK phù hợp với lứa tuổi cho trẻ.

Giáo dục MTKK được tiến hành dưới phương thức lồng ghép tích hợp nội dung của nó vào các hoạt động ở mức độ khác nhau. Việc xác định các nội dung giáo dục MTKK trên mỗi giờ học cụ thể cần phải dựa vào các chủ đề và loại giờ học.

Để đảm bảo hiệu quả tổ chức mỗi giờ học cũng như hiệu quả giáo dục MTKK cho trẻ, cần thực hiện một số yêu cầu chung trong việc xác định nội dung giáo dục MTKK thông qua hoạt động khám phá sau đây:

- Đảm bảo tính tự nhiên, hợp lí, khách quan của logic phát triển nội dung hoạt động khám phá. Nội dung giáo dục MTKK phải là một bộ phận không tách rời của hoạt động khám phá. Những tri thức này phải xuất phát tự nhiên từ nội dung hoạt động khám phá, có tác dụng làm tăng ý nghĩa thực tiễn của hoạt động và gắn với cuộc sống. Do vậy, cần dựa vào nội dung của hoạt động khám phá để xác định nội dung giáo dục môi trường không khí cho phù hợp.

- Đảm bảo tính hệ thống, trọn vẹn của nội dung hoạt động khám phá. Các tri thức được tích hợp không được làm biến dạng, rối loạn nội dung hoạt động khám phá. Cần tránh hiện tượng khai thác nội dung giáo dục MTKK trong hoạt động khám phá một cách máy móc, quá sơ sài, mang tính hình thức hoặc hiện tượng khai thác quá sâu, làm quá tải, gây rối loạn nội dung chính.

- Đảm bảo tính vừa sức cho trẻ. Tránh nội dung giáo dục đưa ra quá đơn giản, dưới tầm nhận thức của trẻ làm trẻ chán hoặc cao quá tầm nhận thức của chúng làm trẻ không tiếp thu được. Bên cạnh đó, nội dung đưa ra phải hấp dẫn, thiết thực, gần gũi đối với trẻ.

### ***1.3.6.2. Tổ chức giáo dục bảo vệ môi trường không khí thông qua hoạt động khám phá***

- Mục đích của hoạt động khám phá:

Căn cứ vào mục đích, yêu cầu của hoạt động khám phá, nội dung, phương pháp tổ chức hoạt động, đặc điểm của trẻ để xác định mục đích giáo dục MTKK cho phù hợp. Mục đích giáo dục MTKK cho trẻ mầm non cần hướng đến việc cung cấp tri thức, hình thành thái độ đúng về môi trường, rèn luyện kỹ năng, hành vi và thói quen bảo vệ MTKK phù hợp với lứa tuổi của trẻ.

- Chuẩn bị cho hoạt động khám phá:

Để triển khai việc lồng ghép, giáo dục MTKK trong hoạt động khám phá có hiệu quả, cần có sự chuẩn bị chu đáo:

+ Chuẩn bị theo yêu cầu của từng tiết khám phá: Mỗi tiết có yêu cầu riêng cần phải được giáo viên tôn trọng. Tuy nhiên, trong quan niệm dạy học hiện nay, việc chuẩn bị cho giờ dạy học cần quan tâm đến các công việc như: Tích lũy tri thức cho trẻ; Chuẩn bị đối tượng và đồ dùng tài liệu trực quan: Mô hình, tranh ảnh, phim; Chuẩn bị, bố trí môi trường học tập: Dự kiến việc bố trí trẻ dựa vào nội dung hoạt động, lứa tuổi; dự kiến việc bố trí đối tượng và tài liệu học tập; Chuẩn bị cho hoạt động lồng ghép tích hợp nội dung giáo dục MTKK: Dựa vào mục đích giáo dục MTKK được đặt ra trong hoạt động, cần chuẩn bị thêm những đồ dùng, dụng cụ, tài liệu cần thiết.

- Cách tiến hành hoạt động khám phá:

Để tiến hành lồng ghép, giáo dục MTKK trong hoạt động khám phá cần dựa vào cấu trúc của hoạt động khám phá để xác định thời điểm, liều lượng và cách thức để đưa ra nội dung giáo dục MTKK. Cụ thể: Có thể tiến hành lồng ghép tích hợp hoặc giáo dục MTKK theo các bước dưới đây:

+ Bước 1: Xác định rõ mục đích, nội dung, phương pháp, biện pháp, phương tiện tổ chức từng hoạt động khám phá cụ thể.

+ Bước 2: Xác định nội dung giáo dục môi trường cần lồng ghép, tích hợp, giáo dục sẽ thực hiện. Trong bước này cần làm rõ các vấn đề: Chỉ rõ các



nội dung giáo dục MTKK cần lồng ghép, giáo dục trong các hoạt động; mức độ nắm được các nội dung này ở trẻ; từ đó xác định rõ yêu cầu cần đạt.

+ Bước 3: Khai thác cấu trúc hoạt động khám phá để giáo dục, xác định thời điểm để lồng ghép, tích hợp có hiệu quả.

Cấu trúc của mỗi giờ học bất kỳ bao giờ cũng gồm ba phần chính là: Phần mở đầu, phần trọng tâm, phần kết thúc. Có thể khai thác ưu thế của các phần trong việc giáo dục MTKK cho trẻ như sau:

### ***Phần mở đầu***

Có thể bắt đầu hoạt động khám phá bằng cách tạo ra các tình huống để trẻ có cơ hội thể hiện sự hiểu biết, kinh nghiệm, kỹ năng bảo vệ MTKK đã được tích lũy. Các tình huống trên phải liên quan trực tiếp với đối tượng nhận thức và có tác dụng kích thích hứng thú cho trẻ, định hướng vào vấn đề nhận thức cần phải thực hiện trong giờ học đó.

Có thể sử dụng các cách sau: Làm rõ và khai thác kinh nghiệm đã có của trẻ về đối tượng: sử dụng các câu đố, bài thơ, bài hát, câu hỏi có liên quan đến đối tượng nhận thức. Tổ chức các hoạt động cho trẻ tiếp cận đối tượng để chúng tự bổ sung tri thức: cho trẻ quan sát đối tượng hoặc trải nghiệm, được thể hiện, sử dụng các tình huống tham quan, tặng quà, khách đến thăm. Dành thời gian cho trẻ được tri giác, cảm nhận đối tượng theo hứng thú cá nhân.

Tùy vào đặc điểm riêng của từng loại giờ học, giáo viên có thể đưa ra các biện pháp phù hợp với mục đích của phần mở đầu.

### ***Phần trọng tâm***

Đây là phần trọng tâm của hoạt động nên cần cẩn thận trong việc lồng ghép, giáo dục, tích hợp nội dung giáo dục BVMTKK. Để đáp ứng yêu cầu của việc lồng ghép, giáo dục là đảm bảo tính tự nhiên, hợp lý, khách quan của trình tự phát triển nội dung, đảm bảo tính hệ thống, trọn vẹn của nội dung và đảm bảo tính vừa sức cho trẻ cần phân chia hoạt động khám phá thành các loại khác nhau có liên quan đến giáo dục MTKK cho trẻ. Có thể chia thành hai loại giờ học:

*Loại thức nhất: Hoạt động khám phá có nội dung liên quan trực tiếp đến giáo dục MTKK.*

Nội dung chính của giờ học là nội dung giáo dục MTKK hoặc có liên quan mật thiết với nó, hay nói cách khác là nội dung giáo dục MTKK đã được tính hợp vào giờ học. Do vậy, giáo viên chỉ cần làm rõ hơn, nhấn mạnh hơn, cần tạo cơ hội cho trẻ thể hiện nhiều hơn các nội dung giáo dục MTKK mà không cần đưa nội dung mới vào hoạt động. Những tiết học này thường dễ thực hiện mục đích giáo dục MTKK hơn vì việc thực hiện nó không ảnh hưởng đến nội dung của hoạt động đang thực hiện.

*Loại thức hai: Hoạt động khám phá có nội dung không liên quan trực tiếp đến giáo dục MTKK.*

Việc giáo dục môi trường thông qua loại giờ học này khó hơn và thường được thực hiện ở mức độ lồng ghép, liên hệ ở một số phần cụ thể.

Các hoạt động hướng tới việc cung cấp tri thức mới, bổ sung, làm chính xác tri thức hay hệ thống hoá, khái quát hoá tri thức trong loại giờ học này thường khó lồng ghép. Do vậy, cần tùy vào từng giờ học cụ thể mà xác định tri thức lồng ghép cho thích hợp.

Hoạt động củng cố tri thức thường dễ lồng ghép hơn. Giáo viên có thể lồng ghép nội dung giáo dục MTKK dưới dạng cho trẻ liên hệ thực tế những điều trẻ đã nhìn thấy, nghe thấy, được trải nghiệm hoặc đưa ra tình huống cho trẻ giải quyết, thực thi những nhiệm vụ cụ thể.

### ***Phần kết thúc***

Phần này thường được tiến hành nhanh chóng với mục đích giải tỏa căng thẳng về thể chất, trí tuệ, tâm lý cho trẻ và chuyển tiếp sang hoạt động khác nên có thể dễ tiến hành lồng ghép nội dung giáo dục MTKK.

Việc giáo dục MTKK ở phần này thường được thực hiện dưới dạng tạo tình huống cho trẻ được luyện tập dưới dạng trò chơi vận động, học tập đơn giản, cho trẻ liên hệ với việc làm của bản thân hoặc giao nhiệm vụ cho trẻ sẽ thực hiện trong hoạt động khác hoặc về nhà [8, tr.64-68].

#### **1.4. Ý NGHĨA CỦA VIỆC KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC VỚI VIỆC GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

- Trẻ có kiến thức về không khí và đưa ra các hành động bảo vệ MTKK: nhặt rác, tuyên truyền, dọn dẹp vệ sinh xung quanh, trồng cây, không xả rác bừa bãi,...

- Trẻ biết những việc gì nên làm không nên làm để bảo vệ MTKK

- Trẻ biết được KK vô cùng quan trọng đối với cuộc sống.

- Trẻ có thêm kiến thức kỹ năng bảo vệ KK.

- Tự hào và có ý thức giữ gìn, bảo vệ những phong cảnh, địa danh nổi tiếng của quê hương, bảo vệ môi trường sống

- Hiểu biết về MTKK xung quanh.

- Biết quan tâm bảo vệ MTKK (Biết tiết kiệm điện, nước, giữ gìn đồ chơi, đồ dùng...); Tham gia vệ sinh môi trường (Không vứt rác bừa bãi, tham gia vệ sinh, lau chùi, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi...); Yêu quý thiên nhiên (Không bẻ cây, không bắt động vật, biết tác hại của chặt cây, phá rừng, giết các loài thú quý hiếm...).

- Việc sử dụng các TPVH giúp cho quá trình nhận thức của trẻ trở nên dễ dàng hơn vì TPVH giúp trẻ hiểu biết về MTKK một cách nhẹ nhàng, gần gũi và hấp dẫn, giúp trẻ yêu thích, quan tâm đến MTKK, có ý thức và cách thức BVMTKK phù hợp với khả năng của trẻ dựa trên thông tin trẻ tiếp thu được qua TPVH. Thông qua các TPVH giáo viên cung cấp cho trẻ những kiến thức về không khí, đặc điểm không khí (Không màu, không mùi, không vị, có ở khắp mọi nơi...), biểu hiện của ô nhiễm không khí (Có mùi hôi, bẩn, bụi..), thực trạng và các vấn đề mà MTKK đang gặp phải từ đó trẻ yêu thích, gần gũi với thiên nhiên, có ý thức bảo vệ MTKK. Trẻ có phản ứng, thái độ đúng đắn với các hành vi ảnh hưởng xấu đến môi trường không khí như vứt rác, dẫm đạp lên cỏ cây, hái hoa, khắc nhỏ bừa bãi nơi công cộng, xả rác bừa bãi xuống biển, khói bụi từ các nhà máy, các phương tiện giao thông,...

- Trẻ có hiểu biết cơ bản về môi trường, về bảo vệ môi trường không khí, tích cực tham gia các hoạt động xây dựng môi trường không khí “Xanh-

sạch- đẹp, an toàn' cho trẻ ở mọi nơi, làm gương cho trẻ, cùng với giáo viên rèn nề nếp tốt cho trẻ, giáo dục trẻ bảo vệ môi trường không khí.

Việc khai thác và ứng dụng TPVH để giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK là vô cùng cần thiết. Giáo dục trẻ BVMTKK để cho trẻ có hiểu biết về không khí, về đặc điểm, tính chất, tầm quan trọng của không khí đối với con người. Ngoài ra, trẻ còn biết các mối liên hệ giữa con người và không khí, bước đầu có ý thức và hành vi BVMTKK. Ý nghĩa đó hướng dẫn trẻ đến ý thức việc chia sẻ với những người làm công việc bảo vệ môi trường. Người lao công, người quét rác, thu gom rác, xử lý rác đều là những người rất xứng đáng được trân trọng. Sự thấu hiểu công việc và ích lợi của việc làm ấy sẽ khiến cho tư tưởng, hành động của trẻ cân nhắc khi hành vi vô tình - cố tình xả rác bừa bãi ảnh hưởng rất lớn đến môi trường sống của tất cả mọi người. Từ đó, trẻ sẽ biết thực hiện hành động vì môi trường xanh, một cách tự nhiên, tự nguyện như là một thói quen. Và khi những công việc đã thành nếp sống ngay từ thuở bé, thì khi lớn lên trẻ sẽ rất ý thức trong việc chung tay làm nên một trái đất xanh.

### **Kết luận chương 1**

Chương 1 đã làm rõ những vấn đề lí luận sau:

Thứ nhất là làm rõ các khái niệm sử dụng trong đề tài gồm: Tác phẩm văn học thiếu nhi, Bảo vệ không khí, Khai thác và ứng dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK giúp GVMN tận dụng hết khả năng tiềm tàng, đang ẩn giấu trong tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi viết về không khí để giúp trẻ 5-6 tuổi hiểu biết về không khí và biết cách BVMTKK.

Thứ hai là khái quát một số đặc trưng cơ bản của TPVH thiếu nhi nói chung và văn học dành cho trẻ mầm non bao gồm các đặc trưng về nội dung, đặc trưng về nghệ thuật của các thể loại văn học dành cho trẻ.

Thứ ba là làm rõ đặc điểm nhận thức của trẻ 5-6 tuổi liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học gồm đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mầm non liên quan đến việc tiếp nhận tác phẩm văn học như tiếp nhận mang tính gián tiếp, tiếp

nhận mang tính tập thể và bước đầu có tính độc lập, tiếp nhận văn học phụ thuộc vào sự lớn khôn, vào kinh nghiệm sống của trẻ, tiếp nhận văn học chịu tác động của các yếu tố tâm lí.

Thứ tư là hệ thống hóa nội dung chương trình cho trẻ mầm non làm quen với tác phẩm văn học.

Thứ năm là khái quát quá trình tổ chức hoạt động khám phá nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK bao gồm làm rõ đặc điểm nhận thức của trẻ 5-6 tuổi về không khí; xác định mục đích, nhiệm vụ, nội dung cho trẻ 5-6 tuổi BVMTKK; làm rõ các phương pháp và các hoạt động giáo dục BVMTKK cho trẻ 5-6 tuổi.

Cuối cùng, chương 1 chỉ ra ý nghĩa của việc khai thác và ứng dụng TPVH với việc phát triển giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí.

## Chương 2

# KHAI THÁC VÀ ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ

### 2.1. THỐNG KÊ NHỮNG TÁC PHẨM VĂN HỌC VỀ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ DÀNH CHO TRẺ 5-6 TUỔI

#### 2.1.1. Thống kê theo thể loại tác phẩm văn học

##### 2.1.1.1 Thơ

Tên bài thơ	Thể thơ					Lượng thông tin KH
	Thơ 3 chữ	Thơ 4 chữ	Thơ 5 chữ	Thơ lục bát		
Có một chỗ chơi		x			Thấp	
Ai dậy sớm	x				Thấp	
Hoa bưởi		x			Thấp	
Cây dây leo	x				Thấp	
Trưa hè		x			Thấp	
Tiếng động quanh em		x			TB	
Cầu vồng			x		TB	
Mưa (Trần Đăng Khoa)					TB	
Bé và mèo hoang	x				TB	
Hoa quanh lăng Bác			x		Thấp	
Hồ sen		x			Thấp	
Hương và gió			x		Thấp	
Im lặng			x		Thấp	
Cháu yêu bà		x			TB	
Giữa vòng gió thơm		x			Thấp	
Quạt cho bà ngủ		x			TB	

Gió từ tay mẹ		x			TB
Bác quét rác		x			Cao
Chối ngoan				x	TB
Không vút rác ra đường			x		TB
Quét lá		x			TB
Thùng rác trò chuyện			x		Cao
Xe đổ rác		x			Cao
Những chú voi phun nước			x		TB
Giúp mẹ		x			TB
Cô dạy			x		Cao
Tình bạn			x		TB

### 2.1.1.2 Truyện

<i>Truyện</i>	<i>Thể loại</i>	<i>Ngữ ngôn</i>	<i>Đồng thoại</i>	<i>Lượng thông tin KH</i>
Đôi tai xấu xí			x	Thấp
Chó Sói và Cừ non		x		Thấp
Giọt nước tí xíu			x	TB
Vịt con và Sơn ca			x	TB
Chú gà trống kiêu căng			x	Thấp
Tại sao gà trống gáy			x	Thấp
Sự tích cây khoai lang			x	Thấp
Lợn con sạch lấm rồi			x	TB
Em của Tí Bân			x	TB
Hoa dâm bụt			x	TB
Chú vịt khăn			x	Cao

### 2.1.1.3 Câu đố về môi trường không khí

Tên bài	Thể loại	Câu đố	Lượng thông tin KH
Cháy rừng		x	TB
Cái thùng rác		x	TB
Gió		x	TB
Cái chổi rom		x	TB
Cô, chú công nhân vệ sinh		x	TB

### 2.1.2. Thống kê theo nội dung giáo dục bảo vệ môi trường không khí

Tên bài	Nội dung	Hình thành biểu tượng về KK	Mối quan hệ giữa con người và KK	Nhận ra sự ô nhiễm KK	Biết cách bảo vệ MTKK
Có một chỗ chơi		x			
Ai dậy sớm		x	x		
Hoa bưởi		x			
Cây dây leo		x			
Trưa hè		x			
Tiếng động quanh em		x		x	
Cầu vồng		x			
Mưa (Trần Đăng Khoa)		x			
Bé và mèo hoang		x			
Hoa quanh lăng Bác		x			
Hồ sen		x			
Hương và gió		x			
Im lặng			x		



Cháu yêu bà		X		
Giữa vòng gió thơm		X		
Quạt cho bà ngủ		X		
Gió từ tay mẹ		X		
Bác quét rác		X	X	X
Chối ngoan		X		X
Không vứt rác ra đường		X	X	X
Quét lá		X		X
Thùng rác trò chuyện		X	X	X
Xe đổ rác		X	X	X
Những chú voi phun nước		X		X
Giúp mẹ		X		X
Cô dạy				X
Tình bạn			X	X
Đôi tai xấu xí	X			
Chó sói và Cừu non	X			
Giọt nước tí xíu	X			
Vịt con và Sơn Ca	X			
Lợn con sạch lắm rồi		X	X	X
Hoa dâm bụt	X			X
Chú Vịt khàn		X	X	X
Em của Tí bần		X	X	X
Tại sao gà trống gáy	X			
Sự tích cây khoai lang			X	X

Chú gà trống kiêu căng	x			
Cháy rừng			x	
Cái thùng rác		x	x	x
Cô chú công nhân vệ sinh		x	x	x
Cái chổi rom				x
Gió	x			

## 2.2. XÁC ĐỊNH NỘI DUNG, CÂU HỎI GIÁO DỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ CHO TRẺ 5-6 TUỔI QUA TÁC PHẨM VĂN HỌC

### 2.2.1. Quy trình xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục bảo vệ môi trường không khí trong tác phẩm văn học

#### a. Lựa chọn, phân loại TPVH theo mục đích giáo dục trẻ BVMTKK

Từ các nguồn tài liệu khác nhau như các Tuyển tập thơ truyện sử dụng trong trường mầm non, các tuyển tập thơ của các tác giả như Trần Đăng Khoa, Võ Quảng..., mạng internet, GVMN sưu tầm, lựa chọn TPVH giúp trẻ khám phá về KK.

Sau khi sưu tầm, GV phân loại TPVH phù hợp với mục đích cho trẻ KPKH về MTKK. Mục 2.1. đã thực hiện thống kê, phân loại TPVH theo loại thể, theo nội dung cho trẻ khám phá về KK, BVMTKK, GV mầm non có thể tham khảo và sử dụng cách phân loại này để sử dụng TPVH cho phù hợp với các hoạt động giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK.

TPVH được lựa chọn, sử dụng cần đảm bảo:

- + TPVH cần phong phú về loại thể.
- + Tri thức trong truyện, thơ, câu đố... phù hợp với lứa tuổi, mang tính khoa học, tính giáo dục.
- + Truyện, thơ, câu đố... phải có giá trị với trẻ, có nội dung rõ ràng, tạo xúc cảm cho trẻ.
- + Truyện, thơ, câu đố có hình ảnh, từ ngữ cụ thể tác động đến cả trí tuệ và tình cảm của trẻ, giúp trẻ nhớ lâu [11, tr.46].

***b. Xác định nội dung giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí qua tác phẩm văn học***

Có nhiều cách thức để xác định, phân loại nội dung giáo dục trẻ BVKK nhằm định hướng việc khai thác, sử dụng những thông tin đó cho đề giáo dục, hình thành ở trẻ các kỹ năng cần thiết để trẻ biết cách BVMTKK gồm: Kỹ năng nhận biết và thu thập thông tin về KK, kỹ năng phân tích đề xuất các biện pháp BVMTKK, kỹ năng thực hiện kế hoạch hành động về MTKK và kỹ năng làm rõ lợi ích của KK đối với con người.

Thứ nhất, GV có thể phân loại TPVH theo lượng thông tin đề giáo dục trẻ BVMTKK thành hai nhóm như sau:

- Nhóm thứ nhất: Những TPVH chứa nhiều thông tin mang tính khoa học để giáo dục trẻ BVMTKK có thể sử dụng trong phần khám phá câu giờ KPKH về MTKK hoặc BVMTKK. Ví dụ: bài thơ *Thùng rác trò chuyện* giáo dục trẻ biết được mối quan hệ, sự ảnh hưởng của con người lên môi trường không khí, trẻ nhận ra sự ONKK từ đó có biết cách đề BVMTKK.

- Nhóm thứ hai: Những TPVH chứa lượng thông tin mang tính khoa học để giáo dục trẻ BVMTKK ít hơn thì GV có thể sử dụng trong các hoạt động khơi gợi hứng thú, chuyển tiếp nội dung, mở rộng kiến thức về MTKK hoặc BVMTKK. Ví dụ: bài thơ *Gió từ tay mẹ* giúp trẻ biết được nguồn gốc của gió là do sự chuyển động của KK trong đó “gió của ông trời” là gió tự nhiên, còn gió của mẹ là do mẹ dùng quạt đẩy KK chuyển động tạo thành, mẹ chỉ quạt khi con nóng bức nên gió của mẹ “Lúc nào cũng mát”.

Bên cạnh đó, GV cũng có thể phân loại TPVH theo nội dung giáo dục trẻ BVMTKK:

- Để hình thành biểu tượng về KK, có thể sử dụng các bài thơ *Có một chỗ chơi, Ai dậy sớm, Hoa bưởi, Hương và gió, Cây dây leo, Trưa hè, Tiếng động quanh em, Cầu vồng, Mưa (Trần Đăng Khoa), Bé và mèo hoang, Con chim chiền chiện, Hoa quanh lăng Bác, Hồ sen*; truyện *Tại sao gà trống gáy, Chó sói và Cừu non, Chú gà trống kiêu căng*.

- Đề hình thành biểu tượng về mối quan hệ giữa con người và KK có các bài thơ *Cháu yêu bà, Giữa vòng gió thom, Quạt cho bà ngủ, Gió từ tay mẹ, Im lặng, Bác quét rác, Tiếng chổi tre, Chổi ngoan, Không vứt rác ra đường, Quét lá, Thùng rác trò chuyện, Xe đổ rác, Những chú voi phun nước, Giúp mẹ, Cô dạy, Tình bạn, Chổi ngoan*; truyện *Lợn con sạch lắm rồi, Chú vịt khàn, Em của Tí bân*.

- Đề giúp trẻ nhận ra sự ô nhiễm không khí, có thể sử dụng các bài thơ *Bác quét rác, Không vứt rác ra đường, Thùng rác trò chuyện, Xe đổ rác, Những chú voi phun nước, Tình bạn, Cháy rừng, Cái thùng rác*, truyện *Lợn con sạch lắm rồi, Chú vịt khàn, Em của Tí bân*

- Đề giúp trẻ biết cách BVMTKK có thể sử dụng các bài thơ *Bác quét rác, Không vứt rác ra đường, Thùng rác trò chuyện, Xe đổ rác, Những chú voi phun nước, Giúp mẹ, Cô dạy, Tình bạn, Chổi ngoan, Cái thùng rác, Cái chổi rom*, truyện *Lợn con sạch lắm rồi, Hoa dâm bụt, Chú vịt khàn, Em của Tí bân, Sự tích cây khoai lang*,

### **c. Xây dựng câu hỏi để giáo dục trẻ BVMTKK qua TPVH**

Việc xây dựng câu hỏi để giáo dục trẻ BVMTKK từ TPVH cần thực hiện như sau:

- Câu hỏi có tính khái quát, tập trung vào nội dung cho trẻ nhận biết về KK, ONKK, BVMTKK....Không chú trọng sử dụng câu hỏi về tên tác phẩm, tên/số nhân vật... trong hoạt động KPKH nhằm BVKK.

- Sử dụng phong phú dạng câu hỏi:

+ Câu hỏi khai thác thông tin giáo dục.

+ Câu hỏi khái quát vấn đề giáo dục. Ví dụ: bài thơ *Thùng rác trò chuyện* cho con biết điều gì? ...

+ Câu hỏi liên hệ, ứng dụng kiến thức, kỹ năng để trẻ biết cách BVMTKK. Ví dụ: Đề MTKK luôn sạch đẹp thì chúng ta phải làm gì?... [26, tr.46]

## 2.2.2. Xác định nội dung và hệ thống câu hỏi giáo dục bảo vệ môi trường không khí trong tác phẩm văn học

### a, Thơ

#### CÓ MỘT CHỖ CHƠI

**Nội dung:** Bài thơ nói về không khí ở hồ sen trong lành, yên tĩnh, dịu thơm hương sen.

#### **Hệ thống câu hỏi:**

##### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

?Nhờ đâu con biết không khí ở hồ sen trong sạch? (*Không khí trong sạch nên nhìn rõ những bông sen hồng, chú chim bồ nông đứng ở hồ, nước hồ xanh thắm in bóng mây trời...*)

?Câu thơ nào cho con biết không khí ở hồ sen rất yên tĩnh? (*Một cánh...nước*)

##### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Biết không khí ở hồ sen trong lành, yên tĩnh, dịu thơm hương sen*)

##### **- Câu hỏi liên hệ**

Chúng mình nên làm gì để không khí ở hồ sen trong sạch? (*Bảo vệ cây, bỏ rác đúng nơi quy định, không xả rác xuống nước...*)

#### AI DẬY SỚM

**Nội dung:** Bài thơ cho biết nếu dậy sớm ra sân, ra đồng, lên đồi được gần gũi với thiên nhiên sẽ được hưởng không khí trong lành buổi sáng sớm.

#### **Hệ thống câu hỏi:**

##### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

Câu thơ nào nói về không khí buổi sáng sớm ở sân nhà? (*Cau ra.. đón*)

##### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Biết nếu dậy sớm ra sân, ra đồng, lên đồi được gần gũi với thiên nhiên sẽ được hưởng không khí trong lành buổi sáng sớm*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Tại sao chúng ta nên dậy sớm để ra sân, ra đồng, lên đồi? (*Không khí buổi sáng sớm trong lành, giúp cơ thể thoải mái nên mọi người cần dậy sớm, hít thở không khí trong lành cho cơ thể khỏe mạnh*)

**CÂY DÂY LEO**

**Nội dung:** Không khí trong lành với ánh sáng mặt trời rất cần thiết cho cây, giúp cho cây dây leo phát triển khỏe mạnh

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Cây dây leo được trồng ở đâu? (*Cây cảnh trồng ở trong nhà*)

? Câu thơ nào cho con biết cây cần ánh sáng? (*Lại bò ra... trời cao*)

? Tại sao cây dây leo lại bò ra ngoài cửa sổ? (*Để cây đón ánh sáng, đón không khí trong lành ngoài trời, đón nước mưa... giúp cây lớn khỏe*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết cây cần gì để phát triển? (*Cây cần không khí trong lành, nhiều ánh sáng mặt trời rất giúp cho cây dây leo phát triển khỏe mạnh*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Con nên trồng cây cảnh trong nhà ở chỗ nào để cây phát triển? (*Trồng gần cửa sổ, chỗ có ánh sáng và đón được nhiều không khí trong lành.*)

**GIÓ TỪ TAY MẸ**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết mỗi khi bé nóng bức, mẹ dùng quạt nan tạo thành gió mát giúp bé ngủ ngon còn gió tự nhiên có lúc rét buốt, có khi đứng lặng không có gió.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Trong bài thơ, mẹ dùng cái gì tạo gió mát cho bé ngủ? (*Cái quạt nan*)

? Vì sao mẹ dùng cái quạt rất mỏng? Câu thơ nào cho con biết điều đó? (*Quạt mỏng, nhẹ để mẹ dễ thấy quạt, dễ tạo ra làn gió mát. Quạt nan như lá... rất dày; Quạt nan như cánh. Chóp chóp lay lay...*)

? Gió mẹ quạt khác gió trời như thế nào? (“Gió của ông trời” là gió tự nhiên chuyển động do sự chênh lệch nhiệt độ của các khối không khí nên có khi nóng, có khi rét buốt; còn gió của mẹ lúc nào cũng mát vì đó là gió của tình yêu thương, quan tâm chăm sóc của mẹ với bạn nhỏ, mẹ đây quạt làm KK oi bức chuyển động tạo thành gió mát)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về gió tự nhiên và gió do mẹ tạo ra? (Mỗi khi bé nóng bức, mẹ dùng quạt nan tạo thành gió mát giúp bé ngủ ngon còn gió tự nhiên có lúc rét buốt, có khi đứng lặng không có gió.)

**- Câu hỏi liên hệ**

Con có thể tạo ra gió mát cho mình và mọi người bằng những cách nào? (Bật quạt điện, bật điều hòa; dùng quạt nan, quạt mo, quạt giấy, tờ giấy, cái lá... để quạt tạo thành gió mát...)

### HOA BƯỞI

**Nội dung:** Bài thơ cho biết hương hoa bưởi lan tỏa trong không khí để ong bướm tìm đến giúp hoa tạo quả.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Câu thơ nào cho con biết hoa bưởi thơm? (*Hương thơm... bay*)

? Nhờ đâu ong bướm nhận ra hoa bưởi đã nở? (*Nhờ không khí chuyển hương hoa bưởi bay xa nên ong bướm nhận ra hoa nở*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Vì sao chúng ta có thể ngửi được hương hoa bưởi từ rất xa? (*Không khí nhẹ, dễ chuyển động nên mang hương hoa bưởi bay lan xa*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Vì sao hoa bưởi có hương thơm? (*Vì hoa bưởi có tinh dầu thơm*)

### HƯƠNG VÀ GIÓ

**Nội dung:** Bài thơ cho biết không khí trong lành chuyển động tạo thành gió mát lành, hương hoa lan tỏa trong gió tạo thành gió thơm.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Gió trong bài thơ được tả như thế nào? (*Gió trong mát, gió thơm*)

? Nhờ đâu gió trong mát và thơm? (*Nhờ không khí trong lành chuyển động tạo thành gió trong mát; nhờ hương hoa lan tỏa trong gió nên gió thơm*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Vì sao chúng ta ngửi được mùi thơm của hương hoa? (*Không khí trong lành chuyển động tạo thành gió mát lành, hương hoa lan tỏa trong gió nên chúng mình ngửi được hương hoa*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Con có thể làm gì để tạo gió thơm và trong lành? (*Trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh để tạo gió thơm và trong lành*)

**TIẾNG ĐỘNG QUANH EM**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết mỗi phương tiện giao thông tạo ra âm thanh khác nhau, âm thanh vừa đủ nghe tạo cảm giác dễ chịu.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bài thơ nói về những tiếng động nào, chúng phát ra từ đâu? (*Chuông xe đạp kêu kính coong, còi ô tô kêu pin pin, còi xe máy kêu píp píp, bánh tàu hỏa kêu xình xịch, động cơ máy bay kêu ù ù, còi tàu thủy kêu tu tu, động cơ ca nô kêu phành phạch, mái chèo khuấy nước ì oạp; tiếng bé cười ròn vang*)

? Con thấy những âm nào cao, những âm nào thấp? (Âm cao: *kính coong, pin pin, píp píp, tiếng bé cười ròn vang*; âm trầm: *xình xịch, ù ù, tu tu, phành phạch...*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Đoạn thơ cho con biết điều gì? (*Biết mỗi nguồn âm tạo ra âm thanh cao thấp khác nhau*)

**- Câu hỏi liên hệ**



Âm thanh từ các phương tiện giao thông báo hiệu điều gì? (*Báo hiệu phương tiện đang đến gần hoặc đang rời bến, để phân biệt các phương tiện giao thông*)

Điều gì xảy ra nếu ta nghe âm thanh to và kéo dài? (Mệt mỏi, đau đầu)

Cần làm thế nào để tiếng động dễ chịu, thoải mái? (*Chỉ tạo tiếng động khi thật cần, âm lượng vừa phải, đủ nghe, không mở to, không kéo dài*).

## CẦU VÒNG

**Nội dung:** Bài thơ cho biết không khí sau khi mưa còn nhiều hạt nước nhỏ nên ánh sáng mặt trời phản chiếu qua các hạt nước tạo thành dải sáng nhiều màu sắc gọi là cầu vồng lơ lửng trong không trung; khi nắng mạnh hơn, các hạt nước nhỏ bốc thành hơi nước bay lên cao thì cầu vồng biến mất.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bài thơ cho con biết nhờ đâu có cầu vồng? (*Mưa nắng bắc cầu vồng*)

? Cầu vồng xuất hiện ở đâu? (*Không thấy... đồng lúa*)

? Câu thơ nào nói về màu sắc cầu vồng? (*Cầu vồng... sắc màu*)

? Vì sao cầu vồng lại biến mất? (*Nắng làm tan các hạt nước nhỏ trong không khí*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về không khí? (*Không khí sau mưa còn nhiều hạt nước nhỏ nên ánh sáng mặt trời phản chiếu qua các hạt nước tạo thành dải sáng nhiều màu sắc gọi là cầu vồng lơ lửng trong không trung; khi nắng mạnh hơn, không khí nóng lên làm các hạt nước nhỏ bốc thành hơi nước bay lên cao thì cầu vồng biến mất*)

#### **- Câu hỏi liên hệ**

Chúng mình có thể tạo ra cầu vồng bằng cách nào? (*Dùng bình phun nước dạng sương phun ra sân nắng, soi gương ngược hướng nắng về phía nước đang phun thì nhìn thấy cầu vồng*)

## MƯA (TRẦN ĐĂNG KHOA)

**Nội dung:** Bài thơ cho biết một số hình ảnh và âm thanh trong không khí khi mưa: trời tối vì mây đen kéo đến, gió to cuốn theo nhiều bụi lá; chớp lóe sáng, sấm nổ, mưa rơi lộp bộp.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bài thơ giúp con nhìn thấy gì khi trời sắp mưa? (*Trời tối vì mây đen kéo đến, gió to cuốn theo nhiều bụi lá; chớp lóe sáng*)

? Bài thơ cho con nghe thấy âm thanh gì khi mưa? (*Tiếng gió thổi, cây lá xào xạc, tiếng các con vật kêu, tiếng sấm nổ, tiếng mưa rơi lộp bộp...*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết dấu hiệu nào khi trời sắp mưa? (*Trời tối vì mây đen kéo đến, gió to cuốn theo nhiều bụi lá; chớp lóe sáng, sấm nổ, các con vật rối rít đi tìm nơi trú mưa*)

#### **- Câu hỏi liên hệ**

Khi thấy không khí có dấu hiệu sắp mưa, con nên làm gì? (*Cất đồ đang phơi, chạy vào nhà hoặc trú mưa ở nơi an toàn...*)

## BÉ VÀ MÈO HOANG

**Nội dung:** Bài thơ cho biết không khí ngoài trời của mùa đông rất giá rét vì có mưa phùn, gió bắc; bé thương mèo rét cóng nên cho mèo vào nhà ở cùng vì không khí trong nhà ấm áp hơn.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Những câu thơ nào nói về không khí mùa đông ở ngoài trời? (*Đêm... giá*)

? Điều gì xảy ra với chú mèo hoang? (*Rét quá nên mèo kêu thảm thiết*)

? Vì sao bạn nhỏ gọi mèo về với bạn? (*Bạn thương mèo, cho mèo vào nhà không khí ở trong nhà ấm áp hơn ngoài trời*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về không khí khi mùa đông đến? (*Không khí ngoài trời của mùa đông rất giá rét vì có mưa phùn, gió bắc; không khí trong nhà ấm áp hơn*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Vì sao không khí ở trong nhà ấm áp hơn ngoài trời? (*Vì nhà có tường kín, có mái che nên tránh được mưa gió rét, trong nhà có mọi người giúp không khí ấm lên*)

? Con cần tránh rét ở đâu để đảm bảo sức khỏe? (*Ở trong nhà ấm áp*)

**CON CHIM CHIÊN CHIỆN**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết bầu trời ở cánh đồng cao rộng mênh mông, chim bay vút cao nên nhỏ dần và khuất khỏi tầm nhìn, chỉ còn tiếng chim hót lan truyền trong không khí.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Chim chiên chiên bay hót ở đâu? (*Trên đồng lúa*)

? Câu thơ nào cho con biết không gian ở đồng lúa cao rộng? (*Bay vút vút cao... Bay cao cao vút*)

? Vì sao không nhìn thấy chim mà chỉ nghe tiếng hót? (*Vì chim bay rất cao nên bóng chim nhỏ dần rồi khuất hẳn, tiếng hót truyền trong không khí nên vẫn nghe tiếng chim hót*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Tại sao chúng ta chỉ nghe được tiếng hót của chim? (*Bầu trời ở cánh đồng cao rộng mênh mông, chim bay vút cao nên nhỏ dần và khuất khỏi tầm nhìn, chỉ còn tiếng chim hót lan truyền trong không khí*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Trong không gian, vật ở gần nhìn khác lúc nó ở xa như thế nào? (*Vật ở gần to, vật ở càng xa càng nhỏ dần*)

## HOA QUANH LĂNG BÁC

**Nội dung:** Bài thơ cho biết không khí chuyển động mang theo hương thơm của hoa nên không khí có mùi thơm của hoa. Quang lăng Bác bốn mùa hoa nở nên bốn mùa không khí quanh lăng Bác đều thơm.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bốn mùa quanh lăng Bác có những loại hoa nào? (*Mùa đông... ngát*)

? Vì sao cả bốn mùa quanh lăng Bác có hương bay? (*Vì hoa nở 4 mùa quanh lăng Bác, không khí chuyển động tạo thành gió mang hương hoa nên hương bay thơm cả 4 mùa*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về không khí? (*Không khí chuyển động mang hương hoa bay xa cả 4 mùa quanh lăng Bác*)

#### **- Câu hỏi liên hệ**

Để không khí có mùi thơm thoải mái, dễ chịu thì chúng ta cần làm gì? (*Cần trồng, chăm sóc, bảo vệ các loại cây cho hoa thơm, quả ngon*)

## HỒ SEN

**Nội dung:** Không khí quanh hồ sen chuyển động tạo thành gió mang theo hương sen nên không khí thơm ngát mùi hương sen; gió thổi tạo thành lực đẩy đẩy được hạt sương chạy trên lá sen.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Gió do đâu mà có? (*Gió có là nhờ không khí chuyển động tạo nên*)

? Tại sao gió ở hồ sen lại thơm, câu thơ nào nói điều đó? (*Gió mang theo hương sen nên thơm. Thoang thoảng... ngát*)

? Vì sao giọt sương chạy trên lá sen? (*Vì gió thổi tạo thành lực đẩy đẩy hạt sương nên sương chạy được trên lá sen*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về không khí? (*Không khí quanh hồ sen chuyển động tạo thành gió mang theo hương sen nên không khí thơm ngát mùi hương sen; gió thổi tạo thành lực đẩy đẩy được hạt sương chạy trên lá sen*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Để không khí có mùi thơm thoải mái, dễ chịu thì chúng ta cần làm gì? (*Cần trồng, chăm sóc, bảo vệ các loại cây cho hoa thơm, quả ngon*)

**CHÁU YÊU BÀ**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết mùa hè không khí oi bức, bà dùng quạt nan mỏng quạt tạo thành gió mát giúp cháu hết nóng trong mùa hè.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Không khí mùa hè được tả như thế nào? (*Nóng bức*)

? Bà giúp cháu hết nóng bức bằng cách nào? (*Bà quạt cho bé*)

? Tại sao bà quạt thì bé lại hết nóng bức? (*Vì bà vẫy quạt làm không khí chuyển động tạo thành gió mát giúp cháu hết nóng*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về không khí mùa hè? (*Mùa hè không khí oi bức, bà vẫy quạt nan mỏng dẩy không khí chuyển động tạo thành gió mát giúp cháu hết nóng trong mùa hè.*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Con có thể làm không khí chuyển động tạo ra gió mát bằng những cách nào? (*Dùng giấy, dùng lá, dùng mũ, dùng nón, dùng quạt vờ... để quạt tạo ra gió mát*)

**GIỮA VÒNG GIÓ THƠM**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết cách bạn nhỏ giữ không khí yên tĩnh và thoáng mát giúp bà đang ốm được nghỉ ngơi, dễ ngủ.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Tại sao bạn nhỏ muốn gà, vịt yên lặng? (*Vì tiếng gà, vịt kêu gây ồn, làm bà đang bị ốm sẽ khó ngủ, sẽ mệt*)

? Con hiểu thế nào là yên lặng, từ nào trong bài thơ cũng có nghĩa là yên lặng? (*Yên lặng là trong không khí không có hoặc có rất ít tiếng ồn. Từ “lặng im*)

? Bạn nhỏ đã giúp bà được yên tĩnh để nghỉ ngơi bằng cách nào? (*Nhắc các con vật yên lặng, buông màn cho bà nằm nghỉ không bị ruồi muỗi làm ồn, làm phiền; quạt phe phẩy tạo làn gió mát nhẹ nhàng giúp bà ngủ ngon*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về cách giữ gìn không gian yên tĩnh và mát mẻ? (*Không gây ồn, quạt nhẹ giúp không khí thông thoáng và mát mẻ*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Khi nào con cần giữ không gian yên tĩnh ở nhà? (*Khi mọi người ngủ, nghỉ, nhất là khi có người ốm, vì tiếng ồn làm người ốm thêm mệt mỏi, khó chịu*)

**QUẠT CHO BÀ NGỦ**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết cách bạn nhỏ giữ không khí yên tĩnh và thoáng mát giúp bà đang ốm được nghỉ ngơi, dễ ngủ.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Tại sao bạn nhỏ muốn chích chòe đừng hót? (*Vì tiếng chim hót cũng gây ồn, làm bà đang bị ốm sẽ khó ngủ, sẽ mệt*)

? Vì sao bạn nhỏ ngồi quạt cho bà? (*Khi bé quạt, không khí chuyển động tạo thành làn gió mát nhẹ giúp không khí thoáng và mát để bà dễ ngủ*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về cách giữ gìn không gian yên tĩnh và mát mẻ? (*Không gây ồn, quạt nhẹ giúp không khí thông thoáng và mát mẻ*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Khi nào con cần giữ không gian yên tĩnh ở nhà? (*Khi mọi người ngủ, nghỉ, nhất là khi có người ốm, vì tiếng ồn làm người ốm thêm mệt mỏi, khó chịu*)

### IM LẶNG

**Nội dung:** Bài thơ cho biết cách bạn nhỏ giữ không gian yên tĩnh giúp mẹ đang ốm được nghỉ ngơi, dễ ngủ.

#### **Hệ thống câu hỏi:**

##### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Vì sao bạn nhỏ giữ im lặng? (*Vì mẹ ốm, mẹ cần có không gian yên tĩnh để nghỉ ngơi*)

? Bạn nhỏ trong bài thơ đã làm gì để giữ im lặng? (*Không dám đùa, không đá cầu, chỉ ngồi một chỗ*)

? Vì sao bạn nhỏ không làm những điều bạn muốn? (*Những điều bạn muốn như đùa chơi, đọc to, đá bóng, ca hát, cười vang... đều vui nhưng gây ồn nên bạn nhỏ phải ngồi im lặng, không làm điều mình muốn đó*)

##### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Biết cách bạn nhỏ giữ không gian yên tĩnh giúp mẹ đang ốm được nghỉ ngơi, dễ ngủ*)

##### **- Câu hỏi liên hệ**

? Khi nào con cần giữ không khí yên tĩnh ở nhà? (*Khi mọi người ngủ, nghỉ, nhất là khi có người ốm, vì tiếng ồn làm người ốm thêm mệt mỏi, khó chịu*)

### BÁC QUÉT RÁC

**Nội dung:** Bài thơ cho biết bác quét rác đẩy xe, gõ keng đi thu gom và đổ rác vào buổi tối, tuy công việc vất vả nhưng bác luôn vui tươi vì góp phần làm đường phố sạch sẽ, bảo vệ môi trường; bạn nhỏ và mẹ thương quý bác nên mang rác đổ lên xe giúp bác đỡ vất vả.

#### **Hệ thống câu hỏi:**

##### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Tiếng keng keng báo hiệu điều gì? (*Đây là tiếng keng báo hiệu xe đổ rác đến, mọi người mang rác ra đổ*)

? Bài thơ nói về nghề gì? (*Nghề vệ sinh môi trường*)

? Ai là người lao động trong bài thơ, bác ấy làm công việc gì? (*Bác công nhân vệ sinh môi trường, bác đẩy xe đến các ngõ quét và thu gom rác mang đi đổ ở nơi quy định*)

? Câu thơ nào nói về công việc vất vả của bác quét rác? (*Xe rác đầy ghê. Bác còng lưng đẩy*)

? Những câu thơ nào giúp con quý trọng bác quét rác hơn, vì sao? (*Bác dẫm... phố sạch. Vì bác làm việc vất vả nhưng luôn vui vẻ vì đã giúp đường phố sạch sẽ*)

? Con học được điều gì từ mẹ bạn nhỏ trong bài thơ? (*Mẹ mang rác đến bên xe, cùng bác chắt rác lên xe cho bác đỡ mệt*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Bài thơ cho con biết điều gì về môi trường? (*Rác gây ô nhiễm môi trường. Bác quét rác đẩy xe, gõ keng đi thu gom và đổ rác vào buổi tối góp phần làm đường phố sạch sẽ, bảo vệ môi trường*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Con làm gì với rác thải hàng ngày? (*Phân loại rác, bỏ rác đúng nơi quy định để bác quét rác đỡ vất vả, mang rác đi đổ đúng giờ để tránh gây ô nhiễm, ô nhiễm không khí từ rác*)

**CHỖI NGOAN**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết dùng chổi để quét rác giúp sân nhà sạch thoáng giảm ô nhiễm không khí.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Những câu thơ nào cho con biết chổi quét dọn sân nhà? (*Sáng ...sân*)

? Vì sao cần quét dọn sân nhà hàng ngày? (*Để không còn rác bẩn, giúp sân nhà thoáng sạch, giảm ô nhiễm không khí*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì về bảo vệ không khí? (*Dùng chổi để quét rác giúp sân nhà sạch thoáng giảm ô nhiễm không khí*)



**- Câu hỏi liên hệ**

Con có thể làm gì nếu sân nhà có rác bẩn? (*Nhặt bỏ rác đúng nơi quy định, thông báo cho người lớn, nhắc mọi người không xả rác ra sân...*)

**KHÔNG VỨT RÁC RA ĐƯỜNG**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết một số loại rác sinh hoạt như lá gói bánh, vỏ chuối, nếu vứt rác này ra đường vừa gây ô nhiễm không khí, môi trường xung quanh, vừa có thể gây trượt ngã nên nhớ bỏ vào thùng rác.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bài thơ nhắc đến những loại rác nào? (*Lá gói bánh, vỏ chuối*)

? Vì sao cần bỏ rác vào thùng? (*Vì chúng vừa gây ô nhiễm không khí, môi trường xung quanh, vừa có thể gây trượt ngã*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Bài thơ cho con biết điều gì? (*Biết một số loại rác sinh hoạt như lá gói bánh, vỏ chuối, nếu vứt rác này ra đường vừa gây ô nhiễm không khí, vừa có thể gây trượt ngã nên nhớ bỏ vào thùng rác*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Con nên làm gì với rác sinh hoạt? (*Nhặt bỏ rác đúng nơi quy định, thông báo cho người lớn, nhắc mọi người không xả rác ra sân, đường...*)

**QUÉT LÁ**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết cây rụng lá để ra lá mới giúp không khí trong lành, bé nhặt quét lá rụng cho sạch đường phố để tránh ô nhiễm không khí.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Tại sao bạn nhỏ trong bài thơ không trách lá rụng? (*Cây rụng lá để ra lá mới giúp không khí trong lành*)

? Bạn nhỏ đã làm gì với lá rụng trên đường? (*Nhặt lá, quét lá rụng để vào nơi quy định*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Bài thơ khuyên chúng ta điều gì? (*Yêu quý cây, cây rụng lá để ra lá mới giúp không khí trong lành, bé nhặt quét lá rụng cho sạch đường phố*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Con có thể làm gì với lá rụng ở sân, vườn trường? (*Nhặt lá bỏ vào thùng rác cho gọn sạch, bỏ lá rụng vào gốc cây to làm phân xanh, dùng lá làm đồ chơi, làm tranh tuyên truyền bảo vệ môi trường không khí...*)

**THÙNG RÁC TRÒ CHUYỆN**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết thùng rác rất cần thiết vì nó đựng các loại rác thải giúp môi trường sạch sẽ, bỏ rác vào thùng cẩn thận đúng cách cả tay mình và thùng rác sạch sẽ hơn

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bài thơ nói về đồ vật nào? (*Thùng rác công cộng*)

? Những câu thơ nào cho con biết thùng rác rất quan trọng? (*Không có...ruồi muỗi*)

? Thùng rác mong đợi điều gì ở mọi người? (*Bỏ vỏ trái cây, giấy kẹo, que kem... vào đúng thùng rác để phố phường sạch sẽ*)

? Vì sao cần bỏ rác vào thùng? (*Rác thải dễ tạo ra vi khuẩn gây bệnh, làm ô nhiễm môi trường, làm hại các con vật có ích... nên cần bỏ rác vào thùng để công nhân vệ sinh môi trường đưa rác đi xử lý theo quy định*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Thùng rác rất cần thiết vì nó đựng các loại rác thải giúp môi trường sạch sẽ, bỏ rác vào thùng cẩn thận đúng cách cả tay mình và thùng rác sạch sẽ hơn*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Con bỏ rác vào thùng như thế nào cho gọn, sạch? (*Đến bên thùng rác, nhẹ nhàng cho rác vào khe hở ở nắp thùng/ dùng chân đạp nhẹ lấy đế nắp mở, bỏ rác vào thùng...*)

## XE ĐỒ RÁC

**Nội dung:** Bài thơ cho biết xe đồ rác được bác công nhân môi trường hàng ngày gõ keng và đẩy đi thu gom và đồ rác làm đường phố sạch sẽ, không khí trong lành.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Tiếng keng keng báo hiệu điều gì? (*Đây là tiếng keng báo hiệu xe đồ rác đến, mọi người mang rác ra đồ*)

? Bài thơ nói về nghề gì? (*Nghề vệ sinh môi trường*)

? Ai là người lao động trong bài thơ, bác ấy làm công việc gì? (*Bác công nhân vệ sinh môi trường, bác đẩy xe đến các ngõ quét và thu gom rác mang đi đồ ở nơi quy định*)

? Những câu thơ nào cho con biết ý nghĩa công việc của bác công nhân môi trường? (*Dem quang...lòng bác*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Bài thơ cho con biết điều gì? (*Rác gây ô nhiễm môi trường. Bác công nhân môi trường hàng ngày gõ keng và đẩy xe đi thu gom và đồ rác làm đường phố sạch sẽ, không khí trong lành*)

#### **- Câu hỏi liên hệ**

? Con làm gì với rác thải hàng ngày? (*Phân loại rác, bỏ rác đúng nơi quy định để bác quét rác đỡ vất vả, mang rác đi đồ đúng giờ để tránh gây ô nhiễm, ô nhiễm không khí từ rác*)

## NHỮNG CHÚ VOI PHUN NƯỚC

**Nội dung:** Bài thơ cho biết không khí ở đường phố mùa hè rất khô, nóng và nhiều bụi, xe phun nước của công ty môi trường giúp làm sạch và làm mát các con đường trong thời tiết nắng nóng của mùa hè.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bài thơ nói về đồ vật nào? (*Xe phun nước*)

? Vì sao phải dùng xe phun nước trên đường phố? (*Vì đường phố mùa hè rất khô, nóng và nhiều bụi gây khó chịu cho mọi người*)

? Những câu thơ nào nói về cách làm việc của xe phun nước? (*Những chú voi sẵn sàng... Voi làm cơn mưa vội*)

? Vì sao xe lại phun nước như mưa? (*Nước phun thành nhiều tia nhỏ vừa tiết kiệm nước vừa dễ rửa trôi bụi*)

? Những câu thơ nào nói về tác dụng của xe phun nước? (*Con đường voi qua rồi. Không còn vương hạt bụi*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Bài thơ cho con biết điều gì? (*Không khí ở đường phố mùa hè rất khô, nóng và nhiều bụi, xe phun nước của công ty môi trường giúp làm sạch và làm mát các con đường trong thời tiết nắng nóng của mùa hè*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Con có thể làm sạch, làm mát cho lá cây bằng cách nào? (*Lau lá, phun nước lên lá...*)

**GIÚP MẸ**

**Nội dung:** Bài thơ cho biết bé có thể làm những việc nhỏ giúp mẹ làm gọn gàng, sạch sẽ nhà cửa trong ngày nghỉ như nhặt rau, quét dọn, xếp gọn quần áo, chơi với em bé.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bạn nhỏ trong bài thơ làm gì để giúp mẹ? (*Nhặt rau, quét dọn, xếp gọn quần áo, chơi với em bé*)

? Những việc nào bạn làm góp phần làm sạch không khí? (*Quét dọn giúp nhà cửa sạch bụi, rác; xếp gọn quần áo để nhà cửa thoáng đãng; chơi với em bé để em ngoan, không khóc làm giảm tiếng ồn...*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Có thể làm những việc nhỏ giúp mẹ làm gọn gàng, sạch sẽ nhà cửa trong ngày nghỉ như nhặt rau, quét dọn, xếp gọn quần áo, chơi với em bé.*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Vào những ngày nghỉ, con có thể làm gì giúp mẹ để giữ gìn không khí trong lành? (Tưới cây, lau dọn bàn ghế, lau đồ chơi, quét nhà...)

**CÔ DẠY**

**Nội dung:** Bài thơ cho trẻ biết vỗ tay tạo ra âm thanh; giữ sạch đôi tay và quần áo góp phần vệ sinh không khí; nói điều hay vừa đủ nghe; tiếng cãi nhau, nhiều tiếng vỗ tay tạo âm to, có thể gây ô nhiễm tiếng ồn.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Bài thơ cho con biết âm thanh có thể tạo ra từ đâu? (*Từ việc vỗ tay, nói*)

? Khổ thơ đầu cho con biết điều gì? (*Một người vỗ tay thì âm thanh nhỏ, nhiều người vỗ tay tạo âm thanh rất to*)

? Cô đồ chúng mình khi cả lớp vỗ tay mạnh quá thì chuyện gì sẽ xảy ra? (*Khi cả lớp vỗ tay quá mạnh sẽ tạo ra tiếng ồn rất to gây ra ô nhiễm tiếng ồn, khó chịu, đau tai vì vậy chúng mình vỗ tay vừa đủ, nhẹ nhàng*)

? Những câu thơ nào khuyên chúng mình giữ gìn vệ sinh, vì sao? (*Mẹ mẹ ơi... bản ngay. Cần giữ vệ sinh để cơ thể khỏe mạnh và không gây ô nhiễm không khí*)

? Tại sao miệng xinh chỉ nên nói điều hay, không cãi nhau? (*Cãi nhau không vui, là một cách gây ô nhiễm tiếng ồn mà mọi người không thích*).

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Vỗ tay tạo ra âm thanh; giữ sạch đôi tay và quần áo góp phần vệ sinh không khí; nói điều hay vừa đủ nghe; tiếng cãi nhau, nhiều tiếng vỗ tay tạo âm to, có thể gây ô nhiễm tiếng ồn*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Chúng mình có thể làm gì để giảm ô nhiễm tiếng ồn? (*Đi nhẹ, nói nhỏ nhẹ vừa đủ nghe, không la hét, gõ đập, tranh cãi, kêu khóc... gây ồn*)

## TÌNH BẠN

**Nội dung:** Bài thơ cho biết tiếng nói quá to, đột ngột là một loại tiếng ồn gây giật mình hoảng hốt, không tốt cho sức khỏe.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Tại sao Vịt lại giật mình hoảng hốt? (*Vì Heo gọi to*)

? Chuyện gì đã xảy ra khi Vịt giật mình? (*Đổ lọ mực, bắn hết quần áo*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Bài thơ cho con biết điều gì? (*Tiếng nói quá to, đột ngột là một loại tiếng ồn gây giật mình hoảng hốt, không tốt cho sức khỏe*)

#### **- Câu hỏi liên hệ**

Con cần nói như thế nào để không gây ô nhiễm tiếng ồn? (*Nói nhỏ nhẹ vừa đủ nghe*)

## **b, Truyện**

### ĐÔI TAI XẤU XÍ

**Nội dung:** Không khí dẫn truyền âm thanh nên tiếng gọi của Thỏ bố vang xa; nhờ Thỏ nâu có đôi tai to, vểnh theo các hướng nên đón nghe được tiếng bố gọi giúp Thỏ không lạc đường.

#### **Hệ thống câu hỏi:**

##### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Vì sao Thỏ nâu nghe được tiếng bố gọi? (*Tiếng gọi của Thỏ bố vang xa; nhờ Thỏ nâu có đôi tai to, vểnh theo các hướng nên đón nghe được tiếng bố gọi*)

##### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Câu chuyện cho con biết điều gì về không khí? (*Không khí dẫn truyền âm thanh nên tiếng gọi của Thỏ bố vang xa; nhờ Thỏ nâu có đôi tai to, vểnh theo các hướng nên đón nghe được tiếng bố gọi giúp Thỏ không lạc đường*)

##### **- Câu hỏi liên hệ**

Chúng ta nên làm gì để tai nghe tinh hơn? (*Nghe âm thanh vừa phải, tránh tiếng ồn kéo dài, tránh những âm thanh quá to làm tổn thương tai*)

### CHÓ SÓI VÀ CỪU NON

**Nội dung:** Truyện cho biết không khí dẫn truyền âm thanh nên người chủ nghe được tiếng kêu của cừu non và đã giúp cừu thoát nạn.

#### **Hệ thống câu hỏi:**

##### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Cừu non đã làm gì khi một mình đối mặt với sói? (*Cừu Non rún hơi, rún sức be lên thật to*)

? Âm thanh cừu kêu có đặc điểm gì? (*Tiếng kêu be be lên bổng xuống trầm, mỗi lúc một vang xa*)

? Nhờ đâu anh chăn cừu kịp thời đến giúp nó thoát nạn? (*Nhờ cừu kêu rất to, không khí truyền âm thanh đến tai chủ nên anh ta đã đến giúp nó kịp thời*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Câu chuyện cho con biết điều gì về không khí? (*Không khí dẫn truyền âm thanh nên tiếng kêu của cừu non vang xa để anh chăn cừu nghe thấy, kịp thời đến cứu cừu non*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Muốn được giúp đỡ khi gặp hoạn nạn, chúng mình nên làm gì? (*Kêu cứu để mọi người nghe thấy, giúp đỡ...*)

## VỊT CON VÀ SƠN CA

**Nội dung:** Truyện cho biết mỗi loài vật (nguồn âm) khác nhau tạo ra âm thanh với tên gọi khác nhau: chim hót véo von, suối chảy róc rách, vịt kêu cạc cạc, gà kêu chiếp chiếp... Tiếng chim hót, tiếng suối chảy róc rách... là những âm thanh tạo cảm giác thoải mái, dễ chịu cho mọi người.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Truyện cho con biết những loại âm thanh nào? (*Chim hót véo von, suối chảy róc rách, vịt kêu cạc cạc, gà kêu chiếp chiếp...*)

? Vì sao mọi người thích nghe tiếng của Sơn ca? Chi tiết nào cho con biết điều đó? (*Vì Sơn ca hót hay. Hình như trong tiếng hót của Sơn Ca có cả suối reo róc rách, có nắng vàng long lanh, có hoa thơm đầu cành với muôn sắc màu tươi thắm*)

? Tại sao tiếng của Vịt không giống tiếng Sơn ca? (*Mỗi loài vật (nguồn âm) khác nhau tạo ra âm thanh khác nhau*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Câu chuyện cho con biết điều gì về âm thanh của các loài vật? (*Mỗi loài vật (nguồn âm) khác nhau tạo ra âm thanh khác nhau: chim hót véo von, suối chảy róc rách, vịt kêu cạc cạc, gà kêu chiếp chiếp... Tiếng chim hót, tiếng suối chảy róc rách... là những âm thanh tạo cảm giác thoải mái, dễ chịu cho mọi người*)

**- Câu hỏi liên hệ**



? Chúng mình có nên cố gắng bắt chước giọng nói của người khác không? Làm thế nào để mọi người yêu quý giọng nói của mình? (*Không, vì cơ thể mỗi người có điểm khác nhau nên giọng nói cũng khác nhau; nên nói đúng, nói hay, nói vừa phải đủ nghe để mọi người dễ chịu khi nghe mình nói*)

### CHÚ GÀ TRỐNG KIÊU CĂNG

**Nội dung:** Âm thanh buổi sáng thường vui nhộn với tiếng gà trống gáy vang, tiếng chim hót, tiếng mọi người mọi vật thức dậy chào ngày mới.

#### **Hệ thống câu hỏi:**

##### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Gà trống gáy như thế nào? (*Ồ ó o...*)

? Vì sao tiếng gà gáy vang xa? (*Vì không khí dẫn truyền âm thanh nên tiếng gà vang xa*)

? Tiếng gà trống gáy cho mọi vật biết điều gì? (*Trời sắp sáng*)

? Truyện cho con biết những âm thanh nào thường thấy trong buổi sáng sớm? (*Tiếng gà gáy, tiếng chim hót, tiếng trâu cọ sừng vào cột chuồng, tiếng mọi người thức dậy làm việc...*)

##### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Truyện cho con biết điều gì về âm thanh buổi sáng? (*Âm thanh buổi sáng thường vui nhộn với tiếng gà trống gáy vang, tiếng chim hót, tiếng mọi người mọi vật thức dậy chào ngày mới*)

##### **- Câu hỏi liên hệ**

Con thường nghe những âm thanh gì vào buổi sáng? Âm thanh nào vui vẻ đón con đến trường mầm non?

### TRUYỆN TẠI SAO GÀ TRỐNG GÁY

**Nội dung:** Gà trống thường gáy vào buổi sáng, nhờ không khí dẫn truyền nên tiếng gáy của gà vang xa cho mọi người nghe được.

#### **Hệ thống câu hỏi:**

##### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Gà trống gáy như thế nào? (*Ồ ó o...*)

? Vì sao tiếng gà gáy vang xa? (*Vì không khí dẫn truyền âm thanh nên tiếng gà vang xa*)

? Tiếng gà trống gáy cho mọi vật biết điều gì? (*Trời sắp sáng*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Truyện cho con biết điều gì về không khí? (*Gà trống thường gáy vào buổi sáng, nhờ không khí dẫn truyền nên tiếng gáy của gà vang xa cho mọi người nghe được*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Con thường nghe những âm thanh gì vào buổi sáng? Âm thanh nào vui vẻ đón con đến trường mầm non?

### SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG

**Nội dung:** Truyện cho biết cháy rừng là một hiểm họa, làm cây cối bị thiêu đốt thành tro gây ra nạn đói.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Điều gì xảy ra với khu rừng để cậu bé ôm mặt khóc? (*Cháy rừng*)

? Con biết lí do nào khiến rừng bị cháy? (*Do rừng bị người đốt, do nắng nóng kéo dài, nhiều cây chết khô gây ra cháy rừng*)

? Điều đáng sợ nhất của nạn cháy rừng là gì? (*Cây cối bị cháy thành tro, người và các loài vật bị đói*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

Truyện cho con biết điều gì về cháy rừng? (*Cháy rừng là một hiểm họa, làm cây cối bị thiêu đốt thành tro gây ra nạn đói, cháy rừng cũng góp phần gây ô nhiễm không khí vì khói, bụi từ đám cháy*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Tại sao phải bảo vệ rừng, chúng mình bảo vệ rừng bằng cách nào? (*Phải bảo vệ rừng vì rừng là nơi nhiều loài cây và con vật sinh sống, mang lại lợi ích cho con người; rừng cho nguồn nước lành và không khí trong sạch; bảo vệ rừng bằng cách bảo vệ cây, không bẻ cành, không vứt rác bừa bãi khi được đi chơi, tham quan trong rừng*)

## CHÚ VỊT KHÀN

**Nội dung:** Truyện cho biết không được nói quá to, nói quá nhiều, gào khóc làm ảnh hưởng đến người xung quanh và gây bệnh cho chính mình; nói với âm lượng vừa đủ nghe, không gây ô nhiễm tiếng ồn.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Vịt con có cách nói như thế nào? (*Thấy ai, Vịt cũng hét toáng lên gọi tên âm ỉ*)

? Điều gì xảy ra với Ngỗng con khi nghe Vịt gọi? (*Ngỗng út giật mình suýt rơi xuống nước*)

? Ở lớp, Vịt con đã làm phiền mọi người như thế nào? (*Vịt gân cổ hát thật to, làm cô giáo phải nhiều lần nhắc nhở; chạy lăng xăng và hét vào tai các bạn làm các bạn đều giật mình; luôn mồm khen cái này đẹp, chê cái kia xấu; kêu toáng lên và gào khóc âm ỉ; thấy mẹ lại làm nũng, khóc to hơn.*)

? Điều gì xảy ra với vịt con khi thường xuyên làm ồn? (*Vịt con chẳng nói được nữa*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Truyện cho con biết điều gì? (*Không được nói quá to, nói quá nhiều, gào khóc làm ảnh hưởng đến người xung quanh và gây bệnh cho chính mình; nói với âm lượng vừa đủ nghe, không gây ô nhiễm tiếng ồn*)

#### **- Câu hỏi liên hệ**

? Muốn cơ thể khỏe mạnh, không làm phiền người khác, chúng mình nên nói như thế nào? (*Nói vừa phải, đủ nghe, nói khi được mọi người đồng ý*)

## EM CỦA TÍ BẦN

**Nội dung:** Cần giữ gìn vệ sinh cơ thể, giữ quần áo sạch sẽ và vệ sinh nơi ở gọn gàng sạch sẽ để cơ thể khỏe mạnh, vui vẻ và mọi người quý mến.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Ban đầu, Tí bản bừa bãi như thế nào? (*Vứt sách vở trên sàn nhà, để giày lấm lết lên bàn học, cựa khoắng ngón tay vào hộp bút, đổ lọ mực lên cái áo mới*)

? Vì sao Sóc, chim Sâu, Mèo không muốn là em Tí Bản? (*Vì các bạn đó đều sạch sẽ gọn gàng*)

? Điều gì xảy ra với Tí Bản khi gặp Lợn? (*Sợ hãi, khóc nức nở vì nhận ra Lợn nghịch bẩn, ăn bẩn rất đáng sợ*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Tại sao chúng mình cần vệ sinh cơ thể? (*Cần giữ gìn vệ sinh cơ thể, giữ quần áo sạch sẽ và vệ sinh nơi ở gọn gàng sạch sẽ để cơ thể khỏe mạnh, vui vẻ và mọi người quý mến*)

**- Câu hỏi liên hệ**

Chúng mình phải làm gì để thơm tho, sạch sẽ không giống như Tí Bản?

**LỢN CON SẠCH LẮM RỒI**

**Nội dung:** Cần giữ gìn vệ sinh cơ thể và áo quần sạch sẽ, không để bị bẩn, hôi để cơ thể khỏe mạnh và mọi người quý mến.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Vì sao ban đầu các bạn lại không chơi cùng Lợn? (*Vì Lợn vừa bẩn, vừa hôi, mùi hôi bay trong không khí, gây ô nhiễm không khí, các bạn ngại thấy nên đã không chơi cùng Lợn*)

? Lợn con đã thay đổi như thế nào? (*Lợn con xấu hổ quá, vội chạy về nhà tắm rửa thật sạch, quần áo gọn gàng, sạch sẽ, dậy sớm tập thể dục*)

? Chúng mình đoán xem, bây giờ Lợn con cảm thấy thế nào? (*Lợn con rất vui vẻ vì mình sạch sẽ, dễ chịu và lại được bạn bè đón nhận cùng vui chơi*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Truyện cho con biết điều gì? (*Cần giữ gìn vệ sinh cơ thể và áo quần sạch sẽ, không để bị bẩn, hôi để cơ thể khỏe mạnh và mọi người quý mến*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Con học được điều gì qua truyện này? (*Cần tắm rửa, giữ gìn quần áo sạch sẽ thơm tho cho người khoẻ mạnh và mọi người yêu quý*)

## HOA DÂM BỤT

**Nội dung:** Các loại hoa với vẻ đẹp và hương thơm giúp không khí trong lành, hàng dâm bụt ken dày vừa xanh tốt, cho hoa đẹp đỏ tươi lại cản được gió bão để bảo vệ các loài cây hoa trồng ở trong vườn.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Trong vườn có những loại hoa đẹp nào? (*Hoa Huệ trắng muốt, thơm ngào ngào; Hồng Nhung đỏ thắm óng ánh những giọt sương; Thược Dược sắc sỡ nhiều màu, hoa Dâm bụt đỏ tươi...*)

? Vì sao các loài hoa này được trồng trong vườn? (*Giúp không khí trong lành, mang hương thơm dễ chịu cho mọi người*)

? Gió bão đáng sợ như thế nào với cây trong vườn? (*Gió àoạt xô vào vườn hoa làm gãy dập hết các cây hoa*)

? Tại sao Râm bụt được trồng ở triền ao, bờ giậu? (*Để chắn gió bảo vệ vườn hoa*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Truyện cho con biết điều gì? (*Các loại hoa với vẻ đẹp và hương thơm giúp không khí trong lành, hàng dâm bụt ken dày vừa xanh tốt, cho hoa đẹp đỏ thắm lại cản được gió bão để bảo vệ các loài cây hoa trồng ở trong vườn*)

#### **- Câu hỏi liên hệ**

? Chúng mình phải làm gì để có nhiều cây xanh giúp không khí trong lành? (*Trồng, chăm sóc và bảo vệ cây*)

### **c, Câu đố**

## CHÁY RỪNG

**Nội dung:** Giáo dục trẻ biết được tác hại của cháy rừng, lợi ích của rừng xanh, giáo dục trẻ biết bảo vệ rừng.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Câu đố nói về gì? (*Cháy rừng*)

? Cháy rừng đã gây ra những tác hại gì? (*làm cháy cây cối, gây hại đến con con vật, hại mây trời, khói bụi làm ảnh hưởng đến không khí, đến môi trường xung quanh*)

? Rừng xanh đem đến cho chúng ta những lợi ích gì? (*Là nơi sinh sống của các loài động vật sống trong rừng, cung cấp gỗ, các loài thuốc quý, là lá phổi xanh của trái đất lọc không khí giúp không khí trong lành, sạch sẽ*)

? Câu đố nhắc nhở chúng ta phải ứng xử với rừng xanh như thế nào? (*Chúng ta phải biết chăm sóc cây xanh, giữ gìn, trồng cây gây rừng*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Câu đố cho các con biết điều gì? (*Rừng xanh có vai trò rất quan trọng với con người, con vật. Cháy rừng sẽ gây ra rất nhiều tác hại, ảnh hưởng đến con người, con vật, cây cối, cảnh vật và môi trường xung quanh và vậy chúng ta phải biết chăm sóc, giữ gìn và bảo vệ rừng xanh*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Chúng mình cần phải làm gì để góp phần bảo vệ rừng, cây xanh? (*Không ngắt hoa bẻ cành, chăm sóc cây xanh, tuyên truyền nhắc nhở mọi người tích cực trồng cây gây rừng*)

## CÁI THÙNG RÁC

**Nội dung:** Trẻ biết tên, lợi ích của thùng rác. Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh môi trường sống.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Câu đố nói về cái gì? (*Cái thùng rác*)

? Thùng rác trong câu đố được đặt ở đâu? (*Vệ đường*)

? Thùng rác được đặt ở đó để làm gì? (*Để giữ hộ rác, những thứ mọi người không dùng nữa*)

? Tại sao chúng ta không nên vứt rác bừa bãi? (*Vứt rác bừa bãi sẽ bị mọi người cười chê, đường phố bẩn thỉu, hôi thối*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Câu đố trên cho chúng ta biết điều gì? (*Thùng rác được đặt ở ven đường để mọi người vứt rác, bỏ rác vào thùng đúng quy định, góp phần bảo vệ môi trường sống xung quanh*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Các con cần bỏ rác như thế nào cho gọn, sạch? (*Mang rác đến bên thùng rác, nhẹ nhàng cho rác vào khe hở ở nắp thùng, bỏ rác vào thùng...*)

**CÔ CHÚ CÔNG NHÂN VỆ SINH**

**Nội dung:** Trẻ biết nghề vệ sinh môi trường, dụng cụ làm việc và công việc hàng ngày của nghề vệ sinh môi trường. Trẻ có ý thức BVMTKK, yêu quý, tôn trọng nghề vệ sinh môi trường.

**Hệ thống câu hỏi:**

**- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Câu đố nói về ai? (*Cô chú công nhân vệ sinh*)

? Cô, chú công nhân vệ sinh được nhắc đến như thế nào? (*Tay cầm chổi hàng ngày chăm chỉ quét dọn đường phố*)

? Cô, chú công nhân vệ sinh đã giúp gì cho chúng ta? (*Cô chú làm việc, quét dọn giúp cho đường phố, môi trường luôn sạch sẽ*)

**- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Con nhận xét gì về nghề vệ sinh môi trường? (*Đây là nghề vất vả, quanh năm phải làm việc chăm chỉ, quét dọn để giữ gìn vệ sinh môi trường vì vậy các con phải yêu quý, tôn trọng các cô, các bác làm vệ sinh và phải có ý thức giữ gìn vệ sinh sạch sẽ*)

**- Câu hỏi liên hệ**

? Chúng mình phải làm gì để cùng cô chú công nhân vệ sinh góp phần BVMTKK của chúng ta nào? (*Vứt rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi, thường xuyên quét dọn, vệ sinh môi trường xung quanh*)

**GIÓ**

**Nội dung:** Trẻ biết được không khí nhẹ, có ở mọi nơi, gió là do sự chuyển động của không khí tạo thành.

### **Hệ thống câu hỏi:**

#### **- Câu hỏi khai thác thông tin:**

? Câu đố nói về gì vậy các con? (*Gió*)

? Gió được nhắc đến như thế nào? (*Mênh mông, không sắc, không hình*)

? Gió đã làm những gì? (*Gợn lúa vàng, lang thang cùng mây trắng, đen hương đồng cỏ nội về*)

#### **- Câu hỏi khái quát giáo dục**

? Chúng mình có biết gió từ đâu mà có không? (*Là do không khí chuyển động nên tạo ra gió*)

#### **- Câu hỏi liên hệ**

? Từ câu đố trên, bạn nào giỏi phát hiện ra đặc điểm của không khí nào? (*Không khí nhẹ, không có màu sắc, hình dạng và có ở mọi nơi*)

### **2.2.3. Ứng dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi bảo vệ môi trường không khí**

GVMN có thể ứng dụng TPVH trong nhiều thời điểm khác nhau của giờ KPKH nhằm BVKK, tùy thuộc vào mục đích sử dụng để khơi gợi hứng thú, chuyên tiếp giữa các hoạt động, để giúp trẻ nhận biết đối tượng, để củng cố kiến thức... trong hoạt động khám phá khoa học.

#### **a. Ứng dụng TPVH trong hoạt động khơi gợi hứng thú**

Hoạt động ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú thu hút sự chú ý của trẻ vào hoạt động khám phá. GV có thể sử dụng một trong hai cách khơi gợi hứng thú, tập trung chú ý vào nội dung bài học là khơi gợi trực tiếp và khơi gợi gián tiếp.

+ Khơi gợi trực tiếp: Giáo viên tạo thủ thuật đưa đối tượng nhận thức đến với trẻ, cùng trẻ trò chuyện một vài thông tin về KK để tập trung chú ý vào đối tượng là MTKK. Cách làm này không mất thời gian nhưng khả năng khơi gợi hứng thú và sự tò mò vào đối tượng hạn chế hơn.

+ Khơi gợi gián tiếp: Giáo viên sử dụng những bài hát, bài thơ, câu chuyện, câu đố hoặc đặt ra tình huống để dẫn dắt trẻ đến với đối tượng nhận



thức là MTKK. Cách khơi gợi này mất nhiều thời gian hơn nhưng lại gây được hứng thú cho trẻ và kích thích trí tò mò của trẻ, giúp trẻ phải tích cực suy nghĩ tìm hiểu về MTKK.

Thời gian dành cho hoạt động khơi gợi hứng thú rất ít nên GV cần lựa chọn những tác phẩm ngắn, đơn giản, ít thông tin mang tính khoa học về MTKK để tránh mất nhiều thời gian, tránh gây mệt mỏi, tránh làm suy giảm hứng thú ở trẻ trước khi bước vào hoạt động chính. Vì vậy, GV nên linh hoạt lựa chọn các tác phẩm vừa đảm bảo về nội dung, vừa đảm bảo về hình thức, dung lượng để khơi gợi hứng thú cho trẻ.

Có thể cho trẻ đọc những bài thơ ngắn mà trẻ đã thuộc, hoặc cô đọc những bài trẻ chưa thuộc rồi thảo luận với trẻ những thông tin về MTKK có trong bài.

Ví dụ, khám phá về KK, hướng tới đặc điểm của KK là KK chuyển động tạo thành gió, KK không có mùi nhưng khi KK chuyển động mang theo mùi của đối tượng mà KK chuyển động qua đó giúp chúng ta ngửi thấy mùi, GV cho trẻ đọc bài thơ *Hương và gió*, trò chuyện:

? Bài thơ nói về điều gì? (*Bài thơ nói về hương hoa thơm và ngọn gió*)

? Gió từ đâu mà có? Vì sao gió lại thơm? Cô cháu mình cùng nhau khám phá điều kì diệu này nhé!

Để khơi gợi trẻ đến với đặc điểm của KK là KK có thể là vật dẫn truyền âm thanh, giúp chúng ta nghe được âm thanh phát ra từ nguồn âm, cô có thể khơi gợi hứng thú cho trẻ qua truyện *Đôi tai xấu xí*, cô trò chuyện:

? Vì sao bạn Thỏ nâu trong truyện *Đôi tai xấu xí* giúp các bạn tìm được đường về nhà? (Vì bạn nghe được tiếng bố gọi)

? Nhờ đâu Thỏ nâu nghe được tiếng bố? (Vì tiếng gọi của bố lan truyền trong KK nên khi Thỏ nâu vênh tai lắng nghe, hướng về phía tiếng gọi của bố thì Thỏ nghe được tiếng bố gọi)

Vậy cô cháu mình cùng nhau khám phá cách âm thanh lan truyền trong KK như thế nào nhé...

## ***b. Ứng dụng TPVH làm phương tiện dạy trẻ khám phá về MTKK và giáo dục trẻ BVMTKK***

TPVH sử dụng trong thời điểm cho trẻ KPKH về khám phá về MTKK và giáo dục trẻ BVMTKK phải có lượng thông tin mang tính khoa học về KK phong phú, sinh động. Tùy vào nội dung trọng tâm của hoạt động khám phá để GV chọn thơ, truyện, câu đố cho phù hợp; nên đọc, kể cho trẻ biết câu chuyện, bài thơ trước buổi khám phá để trẻ tích lũy trước một số thông tin về MTKK, việc BVKK để tránh việc làm mất thời gian của hoạt động khám phá. Việc đặt câu hỏi hay giao nhiệm vụ khám phá KK qua TPVH nên thực hiện theo lối hỏi trích dẫn, không nên kể lại hoặc đọc lại cả bài. Nội dung câu hỏi linh hoạt theo trình tự thông tin khám phá.

Ví dụ sử dụng truyện *Chú vịt khàn* trong giờ KPKH về *Ô nhiễm tiếng ồn*, GV có thể đặt câu hỏi liên quan đến truyện để trẻ giới thiệu về tiếng ồn và hậu quả của tiếng ồn với bản thân người gây ra tiếng ồn và với mọi người xung quanh:

- Truyện Chú vịt khàn cho con biết ai là người gây ồn? Những chi tiết nào nói về điều đó? (*Vịt. Thấy ai, Vịt cũng hét toáng lên gọi tên âm ỉ, Vịt con gân cổ gọi Ngỗng con âm ỉ, Vịt thì gân cổ hát thật to, và hét vào tai các bạn, bị vấp ngã Vịt con kêu toáng lên và gào khóc âm ỉ...*)

- Vịt gây ồn làm ảnh hưởng đến các bạn như thế nào? (*Bé Ngỗng út giật mình suýt rơi xuống nước, làm các bạn đang chơi ở các góc đều giật mình..*)

- Điều gì đã xảy ra với Vịt khi Vịt thường gây ồn? (*Giọng Vịt khàn mất rồi nên Vịt không nói được nữa*)

- Câu chuyện Chú vịt khàn cho con biết điều gì? (*Gây ồn là việc làm không tốt cho sức khỏe của mình và ảnh hưởng xấu đến mọi người xung quanh, cần giữ trật tự ở nơi đông người, nói nhỏ nhẹ vừa đủ nghe*)

## ***c. Ứng dụng TPVH trong hoạt động mở rộng, củng cố kiến thức về không khí và BVMTKK***

Hoạt động mở rộng giúp trẻ có thêm hiểu biết thông tin về KK, BVKK mà trẻ vừa khám phá hoặc bổ sung thêm các thông tin về KK hoặc cách thức

BVKK có liên quan đến nội dung trẻ vừa khám phá giúp trẻ tăng khả năng nhận thức, tăng kỹ năng sống và ý thức bảo vệ môi trường. Nhiều bài thơ, câu chuyện có phong phú thông tin cho trẻ mở rộng kiến thức.

Ví dụ, bài thơ *Tiếng động quanh em* cho trẻ biết âm thanh có từ nhiều nguồn âm, mỗi nguồn âm khác nhau lại tạo ra tiếng động khác nhau: chuông xe đạp kêu kính coong, còi ô tô kêu pin pin pin, còi xe máy kêu píp píp píp, còi tàu hỏa kêu tu tu tu, động cơ máy bay kêu ù ù, tàu thủy cũng có tiếng còi tu tu, động cơ ca nô kêu phành phạch, tiếng mái chèo khua nước dào dạt, róc rách... Những âm thanh đó vang đến từ xa hoặc với âm lượng vừa phải, đủ nghe thì tạo cảm giác vui thích, dễ chịu; nếu những tiếng động này dồn dập, liên tục, kéo dài thì gây ồn, gây mệt mỏi, khó chịu, gọi là ô nhiễm tiếng ồn.

TPVH có nhiều giá trị giáo dục trẻ nhưng trong hoạt động KPKH, KPXH về KK, BVKK cần khai thác các thông tin mang tính khoa học giúp trẻ nhận thức về KK và BVKK.

Việc sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động KPKH, KPXH cần đảm bảo: TPVH phù hợp nội dung bài học, hợp lý, logic; không được làm ảnh hưởng tiến trình và cấu trúc hoạt động khám phá; đảm bảo trọng tâm và tạo nên sự sinh động, hấp dẫn cho tiết học; đảm bảo tính vừa sức với trẻ.

Nên xác định mức độ khai thác nội dung TPVH trong các giờ học từ đó quyết định việc đưa nội dung khai thác vào phần nào của cấu trúc tiết học để khơi gợi hứng thú, chuyển tiếp giữa các hoạt động, để giúp trẻ nhận biết về KK và BVKK, để củng cố kiến thức về về KK và BVKK...

GV có nghệ thuật đọc/kể diễn cảm giúp trẻ quan tâm, tìm hiểu thông tin về về KK và BVKK có trong TPVH. Có thể sử dụng TPVH kết hợp với đồ dùng trực quan như video, ảnh, tranh minh họa...

Những truyện kể hoặc bài thơ có nội dung phong phú, đầy đủ về đối tượng nhận thức, có thể tổ chức hoạt động khám phá theo trình tự truyện, thơ. Ví dụ: cô sử dụng bài thơ *Bác quét rác* giúp trẻ khám phá theo trình tự đề tài *Bác lao công* hoặc *Công nhân vệ sinh môi trường*, giáo viên có thể hỏi trẻ theo trình tự hoạt động khám phá:

? Bài thơ cho con biết về nghề gì? (*Nghề quét rác/ vệ sinh môi trường*)

? Bác quét rác làm những công việc gì, câu thơ nào cho con biết điều đó? (*Quét rác, thu gom rác mang đến nơi quy định để xử lí rác. Đó là... đi đổ*)

? Những câu thơ nào cho con biết bác lao công đang đến thu rác?  
(*Keng...bác quét rác*)

? Bác quét rác làm việc vào lúc nào, câu thơ nào cho con biết điều đó?  
(*Tối nào cũng nhớ*)

? Mẹ và bạn nhỏ trong bài có quý trọng bác quét rác không, nhờ đâu con biết? (*Có, vì mẹ bạn nhỏ cùng bác chắt rác lên xe, để bác đỡ vất vả*)

? Câu thơ nào cho con biết bác làm việc rất vất vả? (*Xe rác...đẫm mồ hôi*)

? Vì sao bạn nhỏ quý trọng bác quét rác? (Vi bạn nhỏ thương bác vất vả, tuy bác làm việc vất vả nhưng bác vẫn vui cười vì bác đã làm sạch đường phố)

? Bài thơ cho con biết điều gì? (*Biết về nghề quét rác là hàng tối đi quét và thu gom rác ở các đường phố để đổ rác ở nơi quy định, bác đẩy xe rác đầy rất vất vả nhưng luôn vui vẻ vì đã làm sạch đường phố, bạn nhỏ và mẹ rất thương quý bác nên thường chắt rác lên xe cùng bác để bác đỡ mệt*)

? Con có thể làm gì để bác quét rác đỡ vất vả, để đường phố đỡ có nhiều rác thải? (*Bỏ rác đúng nơi quy định, hạn chế thải rác bằng cách giữ gìn đồ dùng để dùng nhiều lần, không ăn quà ngoài đường, không dùng túi ni lông...*)

GV mầm non cũng có thể sử dụng những TPVH trong phần mở rộng, củng cố kiến thức bằng cách cho trẻ hỏi đáp để củng cố thông tin của các phương tiện giao thông theo nội dung tác phẩm hoặc cho trẻ thi nhau thể hiện lại TPVH liên quan đến về KK và BVMTKK, chơi trò chơi đóng kịch...

Những tác phẩm có một số thông tin ngắn gọn, đơn giản về đối tượng nhận thức, có thể sử dụng để khơi gợi hứng thú về đối tượng, củng cố kiến thức hoặc chuyển tiếp hoạt động nhận thức giữa đối tượng này với đối tượng khác... Nên cho trẻ 5-6 tuổi tự đọc bài thơ, kể chuyện phù hợp đối tượng về KK và BVKK được khám phá ở phần củng cố , khơi gợi hứng thú... [19, tr.45].

### **2.3. LẬP KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

- Hoạt động KPXH đề tài “Công nhân môi trường”, ứng dụng câu đố, và bài thơ *Bác quét rác*.

- Hoạt động KPKH “Bé phân loại rác thải”, ứng dụng bài thơ “*Thùng rác trò chuyện*”.

- Hoạt động KPKH “Bé bảo vệ không khí”, ứng dụng bài thơ *Có một chỗ chơi, Không vứt rác ra đường*.

- Hoạt động KPKH “Ô nhiễm tiếng ồn”, ứng dụng bài thơ *Tiếng động quanh em*, truyện *Chú vịt khăn*.

## Kết luận chương 2

Chương 2 đã nghiên cứu các vấn đề sau:

**Thứ nhất:** Thống kê các TPVH có thể sử dụng để giáo dục trẻ hiểu biết về không khí, BVMTKK cho trẻ 5-6 tuổi theo các thể loại thơ (thơ 3 chữ, thơ 4 chữ, thơ 5 chữ, thơ lục bát); truyện (cổ tích, ngụ ngôn, đồng thoại); câu đố; thống kê TPVH theo lượng thông tin mang tính khoa học mà các TPVH đã xác định theo các mức độ: cao, trung bình, thấp; thống kê TPVH theo bốn nội dung giáo dục BVMTKK: những TPVH giúp trẻ hình thành biểu tượng về KK, những TPVH giúp trẻ hình thành mối quan hệ giữa con người và KK, những TPVH giúp trẻ nhận ra sự ô nhiễm KK, những TPVH giúp trẻ biết cách bảo vệ MTKK.

**Thứ hai,** đề tài xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục bảo vệ môi trường không khí cho trẻ 5-6 tuổi trong tác phẩm văn học theo quy trình: Lựa chọn, phân loại TPVH theo mục đích giáo dục trẻ BVMTKK; Xác định nội dung giáo dục trẻ BVMTKK trong TPVH; Xây dựng câu hỏi để giáo dục trẻ BVMTKK qua TPVH (gồm có 28 bài thơ, 10 truyện, 4 câu đố).

**Thứ ba,** đề tài đề xuất cách ứng dụng tác phẩm văn học để giáo dục, hình thành ở trẻ kiến thức về KK và BVMTKK, hình thành và rèn luyện các kỹ năng BVMTKK gồm kỹ năng nhận biết và thu thập thông tin về không khí, kỹ năng phân tích đề xuất các biện pháp BVMTKK, kỹ năng thực hiện kế hoạch hành động về môi trường không khí và kỹ năng làm rõ lợi ích của không khí đối với con người.

**Thứ tư,** đề tài xây dựng một số kế hoạch hoạt động nhằm giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVMTKK có ứng dụng TPVH gồm: KPXH đề tài “Công nhân môi trường”, ứng dụng câu đố, và bài thơ *Bác quét rác*; KPKH “Bé phân loại rác thải”, ứng dụng bài thơ “*Thùng rác trò chuyện*”; KPKH “Bé bảo vệ không khí”, ứng dụng bài thơ *Có một chỗ chơi, Không vứt rác ra đường*; KPKH “Ô nhiễm tiếng ồn”, ứng dụng bài thơ *Tiếng động quanh em*, truyện *Chú vịt khôn*.

## **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

- TPVH về KK và BVKK phù hợp với nhận thức của trẻ, giúp trẻ có biểu tượng phong phú và khái quát về KK và BVKK; khơi gợi sự quan tâm, chú ý của trẻ đến việc BVKK vì TPVH thường sinh động, hấp dẫn trẻ.

- Hoạt động khám phá có ý nghĩa đối với việc giáo dục trẻ 5-6 tuổi BVKK vì nó giúp trẻ có biểu tượng phong phú, đầy đủ và trọn vẹn về KK, nắm được tính chất, đặc điểm, nguyên nhân và cả cách BVMTKK từ đó để trẻ vận dụng sự hiểu biết của mình để giải quyết các vấn đề BVMTKK trong cuộc sống thực tế. Việc giáo dục trẻ quan tâm BVKK trở nên dễ dàng, hiệu quả hơn khi ứng dụng các TPVH vì TPVH giàu hình ảnh, hồn nhiên, vui tươi, trong sáng và ngôn ngữ ngắn gọn, dễ hiểu phù hợp với nhận thức của trẻ.

- Hệ thống TPVH về KK và BVKK rất phong phú, có giá trị nội dung và nghệ thuật phù hợp để dạy trẻ. Tuy nhiên, một số truyện còn những chi tiết thiếu tính giáo dục nên GV mầm non cần lựa chọn, điều chỉnh từ ngữ phù hợp để giúp trẻ làm quen với TPVH phù hợp hơn, giúp TPVH có ý nghĩa hơn đối với việc giáo dục trẻ yêu thiên nhiên, quan tâm đến MTKK để BVKK. Khi sử dụng TPVH, GV cần xác định rõ nội dung dạy trẻ giáo dục BVKK để đặt câu hỏi đàm thoại phù hợp, phát huy tính tích cực nhận thức của trẻ.

- Đề tài đã thống kê TPVH về KK và BVKK theo thể loại: thơ; truyện và câu đố; theo lượng thông tin mang tính khoa học; theo mục đích giáo dục trẻ BVKK. Từ đó, đề tài xác định nội dung, câu hỏi giáo dục BVMTKK cho trẻ 5-6 tuổi qua TPVH.

- Đề xuất cách ứng dụng TPVH vào hoạt động khám phá khoa học, khám phá xã hội để trẻ có kỹ năng, thái độ phù hợp nhằm BVKK và xây dựng 4 kế hoạch hoạt động khám phá có ứng dụng TPVH.

### **2. Kiến nghị**

Để góp phần nâng cao hiệu quả của việc khai thác, ứng dụng tác phẩm văn học để giáo dục trẻ 5 - 6 tuổi BVMTKK, tôi đưa ra một số kiến nghị sau:

### ***2.1. Về phía trường mầm non***

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị cũng như bổ sung thêm các nguồn tài liệu tham khảo, đồ dùng trực quan để tạo điều kiện thuận lợi cho GV trong công tác sưu tầm và sử dụng TPVH để giáo dục trẻ 5- 6 tuổi BVMTKK.

- Quan tâm động viên đề giáo viên có động lực tích cực sáng tạo trong tổ chức hoạt động khám phá thông qua tác phẩm văn học.

### ***2.2. Về phía giáo viên mầm non***

- Không ngừng học tập, bồi dưỡng, tham khảo tài liệu để nâng cao vốn kiến thức về MTKK, GD trẻ BVMTKK.

- Tìm hiểu, lựa chọn, khai thác và sử dụng hợp lí TPVH để giáo dục trẻ BVMTKK phù hợp với khả năng và nhu cầu của trẻ 5-6 tuổi.

- Nắm được đặc điểm của từng trẻ để từ đó xác định nội dung giáo dục phù hợp với trẻ, khuyến khích trẻ tích lũy kiến thức về không khí ở mọi lúc, mọi nơi trong mọi hoạt động của trẻ ở trường mầm non cũng như ở gia đình.

- Ngoài sử dụng khai thác các tác phẩm trong các tuyển tập của các lứa tuổi có trong chương trình, giáo viên cần sưu tầm thêm các nguồn tài liệu khác như: trên sách báo, trên các phương tiện truyền thông để tra cứu, mở rộng vốn hiểu biết để đem lại cho trẻ những kiến thức đa dạng, phong phú...

### ***2.3. Về phía gia đình***

- Phụ huynh cần có hiểu biết nhất định về không khí, cần tăng cường giúp trẻ tích lũy kiến thức về không khí, có ý thức BVMTKK.

- Tích cực cho trẻ làm quen dụng thơ, truyện bằng cách trực tiếp đọc, kể cho trẻ nghe hàng ngày hoặc cho trẻ xem, nghe qua các phương tiện điện tử như TV, đài, máy tính; trò chuyện về không khí, các hành động BVMTKK, gây ô nhiễm không khí có trong tác phẩm giúp trẻ có ý thức BVMTKK và thích tìm hiểu TPVH.



## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### 1. Tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Nâng cao kiến thức, kỹ năng thiết kế hoạt động tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong trường mầm non*, Nxb Giáo dục.
2. Bộ Giáo dục & Đào tạo (2017), *Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non, mẫu giáo lớn 5-6 tuổi*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
3. Bùi Thị Ngoan, Trần Thị Phương Loan, Ngô Thị Thùy Linh (2021), *Khai thác tác phẩm văn học nhằm phát triển nhận thức về động vật cho trẻ 5-6 tuổi*,. Đề tài NCKH, Trường Đại học Hoa Lu.
4. Bùi Thùy Linh (2017), *Thực trạng việc sử dụng tác phẩm văn học cho trẻ 5- 6 tuổi làm quen với môi trường xung quanh*, KLTN, trường Đại học Hoa Lu.
5. Đặng Thu Quỳnh, Phạm Thị Sứ (1999), *Tuyển chọn truyện kể cho trẻ*, Nxb Giáo dục.
6. Hà Nguyễn Kim Giang (2008), *Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học*, Nxb Giáo dục.
7. Hoàng Thị Oanh, Nguyễn Thị Xuân (2008), *Giáo trình Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về môi trường xung quanh*, Nxb Giáo dục.
8. Hoàng Thị Phương (2011), *Giáo trình giáo dục môi trường cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học sư phạm.
9. Hoàng Thị Phương (2011), *Giáo trình Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nxb Đại học sư phạm.
10. Lã Thị Bắc Lý (2013), *Giáo trình văn học trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm.
11. Lã Thị Bắc Lý, Lê Thị Ánh Tuyết, (2008), *Phương pháp cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học*, Nxb Giáo dục.
12. Lã Thị Bắc Lý (2008), *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm.
13. Lê Thị Ninh (2005), *Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nxb Đại học Sư phạm.
14. Lê Thu Hương, Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thị Ánh Tuyết(2016), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non mẫu giáo lớn 5-6 tuổi*, nxb giáo dục.

15. Lê Thị Thu Hương (CB) (2007), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện, câu đố theo chủ đề*, Nxb Giáo dục.
16. M.X. Bogoliupxkaia, V.V. Septsenko (1978), *Đọc và kể chuyện văn học ở vườn trẻ*, Nxb Giáo dục.
17. Nguyễn Lãm Thắng, *1001 bài thơ thiếu nhi*, Thi viện.
18. Phạm Hồ, *Trang thơ Phạm Hồ (85 bài thơ, 31 bài dịch)*, Thi viện.
19. Trần Đức Ngôn, Dương Thu Hương (2007), *Giáo trình Văn học thiếu nhi*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
20. Trần Thị Thanh (1999), *Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nxb Giáo dục.
21. Trần Thị Trọng, Phan Thị Sửu (2003), *Tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ truyện mẫu giáo*, Nxb Giáo dục.
22. Văn Thu Hiền, Lê Thị Hiền, Lê Thùy Giang (2016), *Thực trạng việc sử dụng tác phẩm văn học cho trẻ 5- 6 tuổi làm quen với môi trường xung quanh*, Đề tài NCKH, Trường Đại học Hoa Lư.
23. Võ Hằng Nga (2019), *Chăm sóc hành tinh của chúng mình*, Nxb Dân trí.
24. Vũ Thị Diệu Thúy, Phạm Thị Thanh Vân (2016), *Hướng dẫn tìm hiểu và ứng dụng tác phẩm văn học trong giáo dục mầm non*, Tài liệu lưu hành nội bộ, trường Đại học Hoa Lư.
25. Vũ Thị Diệu Thúy (2020), *Bài giảng Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Trường Đại học Hoa Lư.
26. Vũ Thị Diệu Thúy (2019), *Phương pháp phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non*, Tài liệu lưu hành nội bộ, trường Đại học Hoa Lư.

## **2. Website**

27. <https://123docz.net>.
28. <https://thuvienphapluat.vn>.
39. <https://vhnt.org.vn>.

**PHỤ LỤC**  
**PHỤ LỤC 1. TÁC PHẨM VĂN HỌC VỀ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**  
**VÀ BẢO VỆ KHÔNG KHÍ CHO TRẺ 5-6 TUỔI**

**1. THƠ**

**1.1. Thơ về không khí**

**CÓ MỘT CHỖ CHƠI**

Hoa sen sáng rực  
Như ngọn lửa hồng  
Một chú bò nông  
Mải mê đứng ngắm  
Nước xanh thăm thẳm  
Lông lộng mây trời  
Một cánh sen rơi  
Rung rinh mặt nước.

*Võ Quảng*

**HƯƠNG VÀ GIÓ**

Có ngọn gió trong mát  
Hương hoa thành menh mông  
Có hương hoa dịu ngọt  
Ngọn gió thơm lạ lùng.

*Trần Đăng Khoa*

**HOA BUỒI**

Cây buối đầu nhà  
Đã nở đầy hoa,  
Từng chùm trắng toát.  
Hương thơm thoảng  
mát  
Phấn vàng nhẹ bay  
Ong bướm ngày ngày  
Đến thăm hoa buối.

**GIÓ TỪ TAY MẸ**

Quạt nan như lá  
Chớp chớp lay lay  
Quạt nan mỏng dính  
Ngọn gió rất dày  
Gió từ ngọn cây  
Có khi còn nghĩ  
Gió từ tay mẹ  
Thổi suốt đêm ngày  
Gió của ông Trời  
Có khi rét buốt  
Gió mẹ, mẹ ơi  
Lúc nào cũng mát.  
Quạt nan như cánh  
Chớp chớp, lay lay  
Mẹ đưa con bay  
Êm vào giấc ngủ.

*Vương Trọng*

**GIỮA VÒNG GIÓ THƠM**

Này chú Gà nâu  
Cãi nhau gì thế  
Này chị Vịt bầu  
Chớ gào ầm ỹ.  
Bà tớ ốm rồi  
Cánh màn khép rủ  
Hãy yên lặng nào  
Cho bà tớ ngủ.  
Bàn tay nhỏ nhắn  
Phe phẩy quạt nan  
Đều đều ngọn gió  
Rung rinh góc màn.  
Bà ơi hãy ngủ  
Có cháu ngồi bên  
Căn nhà vắng vẻ  
Khu vườn lặng im.  
Hương buối hương cau  
Lẩn vào tay quạt  
Cho bà nằm mát  
Giữa vòng gió thơm.

*Quang Huy*

**QUẠT CHO BÀ NGỦ**

Ơi Chích chòe ơi!  
Chim đừng hót nữa  
Bà em ốm rồi  
Lặng cho bà ngủ.  
Bàn tay bé nhỏ  
Vẫy quạt thật đều  
Ngán nắng thiêu thiêu  
Đậu trên tường trắng.  
Căn nhà đã vắng  
Cốc chén nằm im  
Đôi mắt lim dim  
Ngủ ngon bà nhé.  
Hoa cam hoa khế  
Chín lặng trong vườn  
Bà mơ tay cháu  
Quạt đầy hương thơm.

*Thạch Quỳnh*

## TRƯA HÈ

Nắng mềm như lụa  
Thất nơ cài đầu  
Gió hiên đang hát  
Vi vút tầng không.  
Chú gà trống đỏ  
Kiếm ăn quanh vườn  
Đàn vịt khoan thai  
Bơi ngoài ao rộng.  
Trưa đầy hương lúa  
Nội ru bên thềm  
Bé thềm thiếp ngủ  
Mơ cười thật xinh.

*Dạ Thảo*

## AI DẬY SỚM

Ai dậy sớm  
Bước ra nhà  
Cau ra hoa  
Đang chờ đón.  
Ai dậy sớm  
Đi ra đồng  
Có vừng đông  
Đang chờ đón.  
Ai dậy sớm  
Chạy lên đồi  
Cả đất trời  
Đang chờ đón.

*Võ Quảng*

## CÂY DÂY LEO

Cây dây leo  
Bé tí teo  
Ở trong nhà  
Lại bò ra  
Ngoài cửa sổ  
Rồi nhằn cổ  
Lên trời cao  
Hỏi vì sao  
Cây trả lời  
Ra ngoài trời  
Cho dễ thở  
Tắm nắng gió  
Gội mưa rào  
Cây mới cao  
Thân mới khỏe

*Xuân Tưu*

## CHIẾC QUẠT NAN

Bà cho cháu chiếc quạt  
Viền nan đỏ, nan xanh  
Chiếc quạt nhỏ xinh xinh  
Em quạt gọi gió đến  
Ước gì em mau lớn  
Ngày đêm quạt cho bà  
Bà ngon giấc ngủ say  
Bàn tay em gọi gió.

*Xuân Cầm*

## CẦU VÒNG

Mưa nắng bắc cầu vòng  
Ai đi đâu, về đâu ?  
Không thấy sông dưới cầu  
Chỉ mênh mông đồng lúa.  
Cầu vòng như dải lụa  
Rực rỡ bảy sắc màu  
Cầu chờ mãi hồi lâu  
Không ai qua, biến mất.

*Phạm Hồ*

## BÉ VÀ MÈO HOANG

Chú mèo hoang  
Đi lang thang  
Kêu thảm thiết  
Đêm gió rét  
Đang mưa rơi  
Trời buốt giá  
Bé thương quá  
Gọi “meo meo”  
Về với bé  
Cùng ông bà  
Một mái nhà  
Vui vui lắm.

*Cái Thị Nhuận*

## MƯA

Ông trời  
Mặc áo giáp đen  
Ra trận  
Lá khô  
Gió cuốn  
Bụi bay  
Cuồn cuộn  
Chớp  
Rạch ngang trời  
Khô khốc  
Sấm  
Ghé xuống sân  
Khánh khách  
Cười  
Mưa  
Ù ù như xay lúa  
Lộp bộp  
Lộp bộp...

*Trần Đăng Khoa*

## TIẾNG ĐỘNG QUANH EM

Kính coong kính coong  
Là tiếng xe đạp  
Pin pin pin pin  
Là tiếng ô tô  
Píp píp nhỏ hơn  
Là xe máy đẩy  
Tu tu xình xịch  
Là tàu hỏa đi  
Tiếng vang ù ù...  
Là máy bay nhé  
Tu tu đầu sóng  
Là tàu thủy cơ  
Phành phạch, phành phạch  
Ca nô rẽ nước  
Tiếng khua trong nước  
Là tiếng thuyền nan  
Tiếng cười ròn vang  
Khi em vui đấy  
Em yêu biết mấy  
Tiếng động quanh em.

*Sưu tầm*

## 1.2. Thơ về bảo vệ không khí

### BÁC QUÉT RÁC

Keng! Keng! Keng!  
Tiếng keng rất quen  
Của bác quét rác  
Đó là bác nhắc  
Tất cả mọi người  
Mang hết rác ra  
Cho bác đi đổ.  
Tối nào cũng nhớ  
Hễ nghe tiếng keng  
Vội cùng mẹ em  
Đến bên xe rác  
Mẹ cùng với bác  
Chất rác lên xe.  
Xe rác đầy ghê  
Bác còng lưng đẩy  
Và em nhìn thấy  
Bác đẫm mồ hôi  
Nhưng bác vẫn cười  
Vì đường phố sạch.

*Hoàng Thị Dân*

### IM LẶNG

Mẹ ngủ rồi, mẹ ôm  
Em chẳng dám đùa đâu  
Em chẳng dám đá cầu  
Em chỉ ngồi một chỗ.  
Đồ chơi nằm trong tủ  
Căn phòng lặng như tờ  
Nhưng trên gối mẹ kia  
Một ánh trời vương xuống.  
Em liền lay tia nắng  
Mình rất muốn đùa chơi  
Muốn nhiều thứ lắm thôi  
Muốn đọc to, đá bóng  
Muốn ca lên hết giọng  
Muốn cười đến vang nhà  
Nhưng mẹ mình ôm kia  
Mình phải ngồi im lặng.  
Vọt lên tường, ánh sáng  
Trườn mình xuống vai em  
Dường như muốn nhủ thầm  
Chúng ta cùng im lặng.

*Blaginnin*

### NHỮNG CHÚ VOI PHUN NƯỚC

Thành phố vào mùa hạ  
Những con đường nóng khô  
Dòng người qua hối hả  
Xe cuốn tung bụi mờ.  
Những chú voi sẵn sàng  
Bụng bơm đầy nước mát  
Chia ra các nẻo đường  
Để thực thi công tác.  
Chân voi lặn nhẹ nhàng  
Những bước đi chậm chậm  
Voi lớn nhỏ giăng ngang  
Mặt đường vui được tắm.  
Voi đi ngược rồi xuôi  
Voi làm cơn mưa vội  
Con đường voi qua rồi  
Không còn vương hạt bụi.  
Những chú voi phun nước  
Bạn biết ở đâu không?  
Là những xe phun nước  
Ở công ty môi trường.

*Nguyễn Lâm Thắng*

### CHÁU YÊU BÀ

Bé đi học về  
Bà ra cửa đón  
Chiếc quạt nan nhỏ  
Xua nóng mùa hè  
Mỗi tối đi ngủ  
Trong vòng tay bà  
Bé thường thủ thi  
Cháu yêu nhất bà.

*Vũ Quang Vinh*

### QUÉT LÁ

Đừng trách lá vàng  
Rơi đầy mặt phố  
Cây đang thay lá  
Làm xanh mùa xuân  
Nào tôi và bạn  
Làm sạch cho đường  
Cho từng bước phố  
Sạch lâu như gương.

*Nguyễn Văn Chương*

### HỒ SEN

Hoa sen đã nở  
Rực rỡ đầy hồ  
Thoang thoảng gió đưa  
Mùi hương thơm ngát  
Lá sen xanh mát  
Đọng giọt sương đêm  
Gió rung êm đềm  
Sương long lanh chạy.

*Nhược Thủy*

## CÔ DẠY

Mẹ mẹ ơi cô dạy  
 Bàn tay con bé lấm  
 Vỗ lên nghe nhỏ thôi  
 Nhưng cả lớp cùng vỗ  
 Nghe to lắm mẹ ơi  
 Mẹ mẹ ơi cô dạy  
 Phải giữ sạch đôi tay  
 Bàn tay mà vấy bẩn  
 Áo quần sẽ bẩn ngay  
 Mẹ mẹ ơi cô dạy  
 Các cháu chơi với bạn  
 Cãi nhau là mất vui  
 Cái miệng nó xinh thế  
 Chỉ nói điều hay thôi.

*Phạm Hồ*

## THÙNG RÁC TRÒ CHUYỆN

Xin bạn đừng chê tôi  
 Mất vệ sinh, bẩn lấm  
 Tôi – Thùng rác công cộng  
 Chẳng có ai ngó nhìn.  
 Không có tôi lọ lem  
 Phở mình đầy rác rưởi  
 Không có tôi nhuộm nhem  
 Phở mình đầy ruồi muỗi.  
 Nào bỏ đây vỏ trái  
 Giấy kẹo, que cà rem  
 Đừng thương tôi mà quên  
 Tôi đang chờ, đang đợi.  
 Đừng thương tôi lắm bụi  
 Mong phở mình sạch bong  
 Bạn tha hồ chạy nhảy  
 Là tôi luôn hài lòng.

*Nguyễn Thụy Kha*

## XE ĐỒ RÁC

Bác xe đồ rác  
 Chiều tối, sớm sương  
 Leng keng ... keng giục  
 Reo vang phố phường.  
 Nào rác trên đường  
 Bến xe, góc chợ  
 Tay chổi chuyên cần  
 Rác vun gọn chỗ.  
 Bác xe đi đở  
 Rác bẩn gọn nơi  
 Đem quang đem sạch  
 Đến cho mọi người.  
 Trong trẻo khí trời  
 Phố, nhà thoáng mát  
 Sạch lối em chơi  
 Là vui lòng bác.

*Sưu tầm*

## GIÚP MẸ

Hôm nay chủ nhật  
 Được nghỉ ở nhà  
 Em giúp mẹ cha  
 Nhật rau quét dọn.  
 Áo quần xếp gọn  
 Đồ bé cùng chơi  
 Cha mẹ vui cười  
 Khen con ngoan quá

*Bạch Tuyết  
(Sưu tầm)*

## HOA QUANH LĂNG BÁC

Hoa ban xòe cánh trắng  
 Lan tươi màu nắng vàng  
 Cành hồng khoe nụ thắm  
 Bay làn hương dịu dàng.  
 Mùa đông đẹp hoa mai  
 Cúc mùa thu thơm mát  
 Xuân tươi sắc hoa đào  
 Hè về, sen tỏa ngát.  
 Như bao người đứng gác  
 Thay phiên nhau đêm ngày  
 Hoa nở quanh lăng Bác  
 Suốt bốn mùa hương bay.

*Nguyễn Bao*

## TÌNH BẠN

Vịt con đang hí hoáy  
 Ngồi vẽ ông mặt trời  
 Bạn Heo gọi ới ời  
 Vịt giật mình hoảng hốt  
 Ôi thôi lọ màu đỏ  
 Bắn tung tóe khắp nơi  
 Vây bẩn lên tấm áo  
 Vịt giận rồi Heo ơi!  
 “Năn nỉ mà, năn nỉ...”  
 Heo tí tê làm hòa  
 Vịt con cười, hết giận  
 “Lần sau cẩn thận nha!”

*Việt Quỳnh*

## CHỖI NGOAN

Sáng ra chổi đã quét nhà  
 Đến chiều chổi lại theo bà quét sân.  
 Ước gì bé lớn thật nhanh  
 Để bé cùng chổi quét sân đỡ bà

*Vũ Thị Minh Tâm*

## KHÔNG VỨT RÁC RA ĐƯỜNG

Cái bánh có lá gói  
 Quả chuối vỏ rất trơn  
 Dẫm phải là ngã luôn  
 Nhớ bỏ vào thùng rác

*Vũ Thị Minh Tâm*

## 2. TRUYỆN

### ĐÔI TAI XẤU XÍ

Nhà Thỏ Nâu ở giữa làng, cách khá xa cánh đồng bắp cải, nơi các bạn Thỏ hay tới để chơi đùa. Thỏ Nâu rất ít khi tới đó. Lí do không phải vì nhà ở xa, cũng không phải vì chân Thỏ Nâu bị đau. Thỏ Nâu không đến vì ngượng với các bạn về đôi tai vừa to vừa dài của mình. Các bạn thường trêu đôi tai Thỏ Nâu như hai cái lá bắp cải vậy.

Cứ mỗi khi soi gương thấy đôi tai của mình là Thỏ Nâu chỉ muốn khóc...

Thấy vậy, Thỏ bố nói:

- Không sao đâu con trai ạ! Rồi con sẽ thấy đôi tai của mình rất đẹp và tiện lợi!

Nhưng Thỏ Nâu không tin rằng đôi tai vừa to vừa dài lại đẹp và tiện lợi. Thỏ Nâu lúc nào cũng buồn bã và đi đâu cũng cố gắng cụp đôi tai xuống.

Chơi mãi một mình cũng chán. Một buổi chiều, Thỏ Nâu ra cánh đồng bắp cải chơi. Thỏ Nâu cùng với các bạn Thỏ Xám, Thỏ Bông chơi trốn tìm trên cánh đồng bắp cải vui ơi là vui...

Mãi chơi nên trời tối lúc nào các bạn Thỏ cũng không hay biết. Trên cánh đồng bắp cải, trời như càng tối nhanh hơn. Vì thế, các chú Thỏ không tìm được đường về nhà nữa. Cả ba chú Thỏ cùng sợ hãi khóc òa lên... Chợt Thỏ Nâu ngừng khóc và nói:

- Các cậu có nghe thấy tiếng gì không?

- Không! Thế cậu nghe thấy gì?

- Tiếng bố tớ gọi...

- Nhưng chúng tớ chẳng nghe thấy gì cả...

Chỉ có mỗi Thỏ Nâu nghe thấy tiếng bố mình gọi thật. Đôi tai của Thỏ Nâu vênh lên, hướng về phía tiếng gọi của bố. Thế là cả ba bạn đi về phía có tiếng gọi của bố Thỏ Nâu và tìm được đường về.

Thỏ Xám và Thỏ Bông nói với Thỏ Nâu:

- Chúng tớ sẽ không bao giờ trêu đôi tai to của bạn nữa... đôi tai của bạn thật thính và đẹp.

Cũng từ đó, Thỏ Nâu mới thấy lời bố nói là đúng. Đôi tai của Thỏ Nâu thật đẹp và có ích.

*Theo Báo Hoạ Mi*



## CHÓ SÓI VÀ CỪU NON

Một con Sói đi kiếm ăn cả ngày trong rừng và chưa kiếm được chút gì bỏ vào bụng. Mãi đến gần tối mới thấy một đàn cừu xuất hiện ở phía cuối của rừng. Cuối đàn một chú Cừu Non đi tụt lại đằng sau, vừa đi vừa nhón nhờ gặm cỏ. Sói ta mừng quá, vội vàng lao tới áp sát chú Cừu Non.

Thoáng thấy cặp mắt của Sói đỏ khè như hai hòn lửa, Cừu Non hoảng hồn. Nhưng Cừu Non đã kịp thời nén được sợ hãi, ung dung bước tới trước mặt Sói dữ, lễ phép nói:

– Thưa bác, anh chặn cừu sai tôi đến nộp mạng cho bác để tỏ lòng biết ơn bác cả ngày không quấy nhiễu đàn cừu của chúng tôi. Anh dặn tôi phải hát tặng bác một bài thật hay để bác nghe cho vui tai trước khi ăn thịt tôi cho ngon miệng.

Sói ta không ngờ mình được trọng đãi như vậy, lấy làm thích chí và cảm động lắm, liền cho phép Cừu Non trở tài ca hát. Cừu Non rón hơi, rón sức be lên thật to. Tiếng kêu be be lên bổng xuống trầm, mỗi lúc một vang xa. Anh chặn cừu nghe được, lập tức vác gậy chạy lại, nện cho Sói ta lúc ấy đang vểnh tai nghe hát, một trận nện thân.

Cừu Non thoát nạn nhờ nhanh trí và can đảm, còn Chó Sói no đòn, bỏ chạy, vừa chạy vừa than thân:

– Ai đời Chó Sói mà nghe ca hát! Mỗi kẻ bên miệng lại để mắc mưu Cừu Non. Đau thật là đau!

*Sưu tầm*

## VỊT CON VÀ SƠN CA

Nắng thu vàng óng như tấm áo choàng rực rỡ khoác lên khu rừng. Sơn Ca cao hứng hát vang. Tiếng hát của Sơn Ca mới tuyệt vời làm sao! Chim Vẹt, chim Sẻ, chim Sâu, chim Bò Câu rồi cả Gà, Vịt cùng yên lặng lắng nghe.

Hình như trong tiếng hát của Sơn Ca có cả suối reo róc rách, có nắng vàng long lanh, có hoa thơm đầu cành với muôn sắc màu tươi thắm.

Sơn Ca ơi! Cậu hát thật là hay! Cậu dạy tớ hát với nhé! - Vịt con thì thầm nói với Sơn Ca.

Cậu thử ưỡn ngực ra, vươn cổ lên và hát xem! - Sơn Ca đáp.

Vịt con làm theo sự hướng dẫn của Sơn Ca, nhưng Vịt con chỉ kêu được mấy tiếng "Cạc! Cạc".

Chắc tại cái cổ của cậu to quá! - Sơn Ca lắc đầu.

Thấy vậy, Vịt con cố gắng nín thở và rụt cổ lại. Nhưng nó vẫn chẳng thể cất được tiếng hát.

Hay tại cái mỏ bèn bẹt to bè của cậu? À! Cả tại đôi chân ngắn ngủn, bàn chân có màng xoè ra như cái quạt kia nữa.

Vịt con nhìn Sơn Ca rồi lại nhìn mình: "Ừ, sao mà mình xấu xí đến thế chứ!"

Vịt con đang chán nản thì chợt ở phía hồ sen có tiếng gà con kêu "chiếp! chiêm!". Vịt con vội lạch bạch chạy tới. Thì ra bạn Gà con bị ngã xuống hồ nước. Xung quanh đó có cả Chim Sẻ, Chim Sâu, Bò Câu, Hoạ Mi.

Làm thế nào bây giờ? Bạn Gà chết đuối mất! - Bò Câu lo lắng nói

Đề tớ. - Vịt con chỉ kịp nói thế và nhảy ào xuống hồ.

Một loáng sau, Vịt con đã đưa bạn Gà lên bờ trước những ánh mắt thần phục của các bạn.

Vịt con thật giỏi! Vịt con thật tốt bụng! - Các bạn không ngớt lời khen Vịt Con:

Vịt Con ơi! Cậu mới thật là tuyệt vời!

Rồi Sơn Ca quay lại, nói với các bạn:

Tớ xin hát tặng. Vịt con và các bạn một bài hát.

Thế rồi Sơn Ca bắt đầu cất giọng hát du dương. Bài ca hát về cuộc sống, về tình bạn... Hình như bài ca còn nói rằng: Nếu mỗi người biết sống vì bạn bè, biết giúp đỡ mọi người xung quanh thì cuộc sống thật là tươi đẹp.

*Xuân Hà*

## CHÚ GÀ TRỐNG KIÊU CĂNG

Gà Trống Non có một bộ lông đẹp tuyệt vời. Lông đuôi của nó óng mượt, nhiều màu sắc, trông xa cứ ngỡ đuôi công. Còn tiếng gáy của Gà Trống Non thì vừa đồng đặc, vừa âm vang.

Gà Trống Non hãnh diện về bộ lông và tiếng gáy của nó lắm, vì thế nó sinh ra kiêu căng, coi thường Gà Tồ và Mèo Vàng. Suốt ngày nó ưỡn ngực dạo chơi quanh sân, chẳng thèm ngó ngang đến các bạn.

Một hôm, Gà Trống Non khoe với Gà Tồ và Mèo Vàng rằng chính tiếng gáy của nó làm cho Mặt Trời tỉnh giấc.

Gà Tồ và Mèo Vàng liền cãi lại, nói rằng điều đó là không đúng. Gà Trống Non chẳng thèm nghe Mèo Vàng nói liền bỏ ra sân chơi.

Sáng hôm sau, sau khi đồng đặc cất tiếng gáy “Ồ ó o...”. Gà Trống Non để ý ngắm xung quanh.

Quả đúng thế, nghe tiếng của nó mọi người bắt đầu tỉnh dậy. Chim chích chòe hót véo von trên ngọn tre. Trâu kèn cộ đôi sừng dài nghều lộc cộc vào cột chuồng. Mèo Vàng vươn vai và lấy chân rửa mặt. Cả ông Mặt Trời cũng ló đầu ra khỏi tấm rèm mây hung hung đỏ, gương mặt hồng hào và tròn trịa. Gà Trống Non có cảm tưởng như ông Mặt Trời đang mỉm cười với nó.

Gà Trống Non hí hửng chạy tới chỗ Gà Tồ và Mèo Vàng, nó hét lên rằng chính mình đã gọi Mặt Trời và mọi người thức dậy.

Gà Tồ, Mèo Vàng quay mặt đi, không thèm tiếp lời Gà Trống Non. Gà Trống Non tức lắm, mặt nó đỏ lên nhưng vẫn cố cãi lại.

Gà Tồ bảo Gà Trống Non ngày mai thử không gáy thì biết ngay đó có phải là sự thật không. Nói xong, Gà Tồ bỏ đi chỗ khác chơi.

Suốt đêm hôm ấy, Gà Trống Non trần trọc mãi, âm ức không hiểu vì sao chẳng ai tin lời nó. Mãi tới lúc gần sáng nó mới chợp mắt được.

Khi tỉnh dậy, nó thấy chuồng gà đã vắng tanh vắng ngắt từ bao giờ. Ngoài vườn, Gà Tồ, Mèo Vàng đang dạo chơi. Phía trên rặng tre, Mặt Trời đang le lói. Mọi việc vẫn diễn ra bình thường mặc dù không có tiếng gáy của Gà Trống Non.

Vậy là anh chàng Gà Trống Non có một bài học ý nghĩa đúng không các em? Bạn ấy sẽ không bao giờ kiêu căng, cho mình là giỏi nhất nữa đâu.

*Sưu tầm*

## TẠI SAO GÀ TRỐNG GÁY

Ngày xưa, gà trống có một bộ lông thật là sắc sỡ, đẹp lộng lẫy. Trong khi đó, công chỉ có một bộ lông khá óng ả, nhưng không được đẹp bằng lông của gà trống.

Một hôm, gà đang đi dạo trong rừng thì gặp công. Cả hai chuyện trò hợp tính nên kết bạn cùng nhau. Từ đó công có nhiều dịp nhìn ngắm bộ lông của gà, và thường mơ ước được có bộ lông đẹp như thế. Còn gà thì vô tình không biết sự mong ước của công, nên vẫn vô tình phô trương nét đẹp của bộ lông mình cho công thấy. Khiến công ngày càng thêm thêm muốn chiếm đoạt bộ lông đó.

Đến ngày kia, công chợt nghĩ ra một kế để gạt gà. Công giả bộ buồn rầu và than phiền cùng gà:

– Buồn quá bạn ạ, chiều nay tôi phải dự tiệc cùng bạn bè nhưng lại chẳng có bộ áo nào đẹp để đi dự tiệc cả.

– Gà ngắm nghía công rồi nói:

– Bộ áo của bạn cũng đẹp lắm. Chẳng mấy ai có được bộ áo như bạn đâu. Công ạ, bạn đừng buồn nữa.

Công vẫn thờ dài, rồi ngỏ ý:

– Bộ áo của tôi tuy cũng không tệ, nhưng bì sao được với bộ của bạn. Kia, bạn nhìn thử mà xem. Dáng bạn oai phong lắm liệt. Trên đầu thì có cái mào đỏ dựng đứng trông như vương miện của vua. Đôi chân vàng óng trông như đôi hia vàng. Còn bộ lông của bạn thì quả thật tuyệt vời vô cùng. Óng ánh đủ màu cầu vồng. Trông thật rực rỡ và uy nghi. Đẹp vô cùng. Giá mà bạn cho tôi mượn tạm bộ áo bạn để đi dự tiệc thì quý biết chừng nào.

Gà vui khi nghe công khen ngợi bộ áo của mình nên tỏ vẻ dễ dãi, đồng ý cho công mượn. Công mừng quá vội trao đổi áo với gà ngay lập tức. Trước khi chia tay với gà, công còn hứa chắc chắn rằng sẽ trả lại bộ áo cho gà ngay sớm hôm sau, trước lúc mặt trời mọc. Gà tin lời nên vui vẻ chờ đợi.

Nhưng than ôi! Gà cứ chờ mãi, chờ mãi. Mặt trời mọc rồi lại lặn, lặn rồi lại mọc mà vẫn chẳng thấy bóng dáng của công. Gà tiếc bộ áo lộng lẫy của mình vô cùng nên cứ thao thức. Trời vừa hửng sáng, mặt trời sắp sửa mọc thì gà đã vội choàng dậy mà cất cao giọng gọi:

– Ồ...ó...o...o... Ồ...ó...o...o... Sáng rồi, công ơi, trả áo cho tôi...  
Ồ...ó...o...o... Ồ...ó...o...o..

Và cũng từ đó đến nay, công mới có bộ lông thật lộng lẫy như ta thường thấy. Mỗi khi nhớ lại chuyện xưa, công lại thích chí giương cánh, xòe bộ lông đuôi óng ánh rực rỡ ra để khoe. Còn gà trống chỉ còn có bộ lông như hiện tại, và gà vẫn cất cao giọng mỗi buổi sáng đến mong công nghe mà trả lại áo cho gà.

*Cẩm Bích sưu tầm*

## SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG

Ở bìa rừng, có hai bà cháu nghèo khổ sinh sống. Hằng ngày, hai bà cháu phải đi đào củ mài để ăn. Một hôm, cậu bé nói với bà:

– Bà ơi, bây giờ cháu đã lớn. Từ nay trở đi, cháu sẽ đi kiếm củi đổi lấy thóc giống và cấy lúa để có gạo nấu cơm cho bà ăn, ăn củ mài mãi thì khổ lắm!

Từ đó, cậu bé cấy cày và chăm chút cho nương lúa của mình. Nhìn cây lúa trở bông, rồi chín vàng, cậu sung sướng nghĩ: “Thế là bà sắp được ăn cơm rồi!”. Nhưng chẳng may, một hôm cả khu rừng bị cháy thành tro. Cậu bé buồn quá, bung mặt khóc. Bỗng có ông Bụt hiện lên và bảo:

– Hỡi cậu bé hiếu thảo chăm chỉ, ta cho con một điều ước, con hãy ước đi!

– Thưa ông, con chỉ mong bà của con không bị đói thôi, bà con già yếu lắm rồi... Ông Bụt gật đầu và biến mất.

Buổi trưa cậu bé vào rừng đào củ mài nhưng kiếm mãi cũng chẳng còn củ nào. Đến vài cái nấm hay khóm măng chua cũng chẳng có.

Bỗng cậu bé đào được một củ gì rất lạ. Ruột nó màu vàng nhạt và bột mịn mềm. Cái củ đó cũng bị lửa rừng hâm nóng và bốc mùi thơm ngòn ngọt. Cậu bé bẻ một miếng ném thử thì thấy ngon tuyệt, Cậu bèn đào thêm mấy củ nữa đem về mời bà ăn. Bà cũng tấm tắc khen ngon và thấy khỏe hẳn ra. Bà hỏi:

– Củ này ở đâu mà ngon vậy hả cháu?

Cậu bé hào hứng kể lại câu chuyện được gặp ông Bụt cho bà nghe. Bà nói:

– Vậy thì thức củ này là của ông Bụt ban cho người nghèo chúng ta đấy. Cháu hãy vào rừng tìm thứ cây quý đó đem trồng khắp bìa rừng, bờ suối để cho mọi người nghèo cũng có cái ăn. Nếu ai muốn trồng, chỉ cần đem vài dây khoai xuống đất và chăm bón thì tới mùa sẽ thu hoạch được rất nhiều củ.

Và cho đến bây giờ, khoai lang vẫn được nhiều người ưa thích.

*Sưu tầm*

## CHÚ VỊT KHÀN

Gà và vịt đều học lớp cô giáo Họa Mi. gà nghe lời cô giáo: Khi đi đường, Gà luôn đi bên tay phải và gặp ai Gà cũng đứng lại khoang tay chào. Còn Vịt con thì chỉ thích chạy lảng xãng. Thấy ai, Vịt cũng hét toáng lên gọi tên âm ỉ.

Trên đường đi, thấy bác Ngỗng dẫn con ăn cỏ ở bờ rộng. đứng từ xa, Vịt con gân cổ gọi Ngỗng con âm ỉ, làm bé Ngỗng út giật mình suýt rơi xuống nước. Thấy vậy, bác Ngỗng bảo:

- Cháu muốn hỏi ai thì đến gần và nói nhẹ nhàng, đừng đứng ở xa mà kêu toáng lên như vậy là không tốt đâu!

Trên lớp học, cô giáo Họa Mi dạy hát. Các bạn ai cũng khen Gà hát đúng giọng như cô dạy, còn Vịt thì gân cổ hát thật to, làm cô giáo phải nhiều lần nhắc nhở. Đến giờ chơi, Vịt con cứ chạy lảng xãng từ góc xây dựng sang góc phân vai rồi đến góc nghệ thuật và hét vào tai các bạn làm các bạn đang chơi ở các góc đều giật mình. Cô giáo lại phải nhắc nhở Vịt, nhưng Vịt con vẫn chứng nào tật ấy.

Hôm cô giáo cho đi thăm quan cửa hàng bán đồ chơi, khi vào cửa hàng, Vịt con cứ luôn mồm khen cái này đẹp, chê cái kia xấu. Cô giáo lại phải nhắc nhở.

Trên đường về, Vịt con lại chẳng đi theo hàng cùng các bạn và cô giáo. Vịt con cứ chạy lảng xãng và bị vấp ngã. Vịt con kêu toáng lên và gào khóc âm ỉ. Cô giáo Họa Mi phải đưa Vịt về nhà. Về đến nhà, Vịt con thấy mẹ lại làm nũng, khóc to hơn. Một lúc sau, Vịt con mệt quá, ngủ thiếp đi.

Tỉnh dậy, Vịt con chẳng nói được nữa, mẹ phải đưa Vịt đến bác sĩ Sóc Nâu khám bệnh. Bác sĩ bảo:

- Cháu bị khàn tiếng là do nói to, nói nhiều và hay khóc nhè.

Vịt con nghe bác sĩ nói thấy hối hận lắm. Vịt cúi đầu trầm nghĩ: “Từ nay mình sẽ không như thế nữa”.

Rồi Vịt định hứa với mẹ điều gì, nhưng giọng Vịt khàn mất rồi nên Vịt chỉ kêu được mấy tiếng “Cạp cạp cạp”.

*Nguyễn Thị Hòa*

## LỢN CON SẠCH LẮM RỒI

Trong khu rừng nọ có rất nhiều bạn nhỏ sinh sống: Gấu con, Thỏ con, Khi con, Dê con, Cún con và Lợn con...

Tất cả các bạn đều sạch sẽ và khỏe mạnh. Riêng Lợn con vừa lười vừa bẩn.

Một buổi sáng đẹp trời, các bạn cùng nhau chơi đùa rất vui vẻ. Lợn con đang ngủ thì nghe tiếng cười. Chú bật dậy, chạy đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài. Thấy các bạn chơi đùa vui vẻ. Lợn con vội mở cửa, chạy ào ra đến để chơi cùng.

Các bạn thấy Lợn con bẩn và hôi quá nên vội vàng lánh ra chỗ khác. Chỉ trong nháy mắt, tất cả các bạn đã chạy biến đi hết. Lợn con rất buồn và không hiểu tại sao các bạn lại không chơi với mình.

Chim Sơn ca sà xuống bảo:

- Lợn con ơi! Lợn con về tắm đi. Vì Lợn con bẩn quá nên các bạn không dám đến gần đây.

Lợn con xấu hổ quá, vội chạy về nhà tắm rửa thật sạch.

Tối hôm đó, trăng sáng đẹp, các bạn lại tụ tập chơi dưới gốc cây trôn tìm. Vừa nhìn thấy Lợn con xuất hiện với quần áo gọn gàng, sạch sẽ, Gấu con và Thỏ con chạy ngay lại rủ Lợn con cùng chơi.

Từ hôm đó, ngày nào Lợn con cũng tắm rửa sạch sẽ. Buổi sáng, Lợn con còn dậy sớm tập thể dục nữa đây!

Các bạn nhỏ cùng bảo nhau:

- Lợn con sạch lắm rồi! Lợn con không còn lười biếng như trước nữa. Chúng mình cùng dậy sớm tập thể dục với Lợn con để cho cơ thể luôn luôn khỏe mạnh nhé!

*Phạm Mai Chi*

## EM CỦA TÍ BẦN

Ngày xưa, có một cậu bé ăn ở bừa bãi đến nỗi mọi người gọi cậu ta là Tí Bẩn. Cậu vứt sách vở trên sàn nhà, để giày lấm lên bàn học, cậu khoắng ngón tay vào hộp bút, đổ lọ mực lên cái áo mới. Chưa thấy ai bừa bãi như cậu bao giờ.

Một hôm, nàng tiên Chải Chuốt vào phòng Tí Bẩn. Sự khó chịu của nàng tiên thể hiện rõ trên nét mặt. Nàng tiên nói:

- Không thể để mãi thế này được. Sự bừa bãi của cháu thật quá mức. Cháu hãy đi ra vườn chơi với em cháu để ta xếp dọn mọi thứ lại cho ngăn nắp.

- Cháu chẳng có em! - Tí Bẩn đáp.

- Ô, có chứ! Cháu có một đứa em. Có thể cháu chưa biết nó, nhưng nó sẽ nhận ra cháu ngay. Hãy đi ra vườn đợi nó. Thế nào em cháu cũng đến.

- Cháu không hiểu cô muốn nói gì - Tí Bẩn đáp. Nhưng cậu cũng đi ra vườn và bắt đầu vọc bùn.

Bỗng một chú Sóc nhảy xuống đất, ve vẩy cái đuôi rậm lông rất đẹp.

- Có phải cậu là em tớ không? - Tí Bần hỏi.

Chú Sóc nhìn cậu từ đầu đến chân, nói:

- Tớ nghĩ là không. Bộ lông của tớ chải mượt, tổ của tớ sạch gọn, con cái tớ được nuôi dạy tử tế.

Nói rồi, Sóc nhảy lên cây. Tí Bần đứng đợi.

Một chú chim Sâu vừa bay, vừa nhảy tới.

- Cậu là em tớ phải không? - Tí Bần hỏi.

- Không đâu! - Chim Sâu đáp - Cậu không thể thấy ai diêm dúa như tớ trong vườn này đâu, bạn thân mến ạ! Tớ đã mất cả buổi sáng để chăm chút bộ lông. Tớ muốn cậu được nhìn thấy vợ tớ ấp trứng, những quả trứng mới óng ả và sạch sẽ làm sao! Là em cậu ư? Nói thực tình, cậu đừng nghĩ thế!... Chim Sâu dang cánh bay đi. Tí Bần lại đứng đợi.

Lát sau, một chú Mèo đẹp giống Angola xuất hiện. Chú bước đi rón rén sợ bản chân.

- Cậu là em tớ phải không? - Tí Bần hỏi.

- Bạn hãy nhìn vào gương mà xem - Mèo kênh kiệu nói - Từ sáng sớm, tớ liếm bộ lông dưới ánh nắng trong khi người ta biết rõ cậu có rửa ráy gì đâu. Không có người như cậu trong gia đình tớ đâu, tớ lấy làm tự hào nói với cậu như vậy đây.

Mèo uốn lưng, bỏ đi. Tí Bần lại chưng hửng đứng đợi.

Lát sau, một con Lợn lon ton chạy tới. Tí Bần không muốn hỏi nó điều gì, nhưng chẳng đợi lâu, Lợn ỉn ỉn:

- Chào người anh em!

- Tớ không phải là anh cậu - Tí Bần đáp.

- Ô, phải chứ sao lại không? Thực tình tớ cũng không khoái cậu lắm. Song, đâu đâu người ta cũng nhận ra những người trong gia đình chúng ta. Lại đây mau lên! Ta cùng đi tắm mát dưới ao rồi cùng nằm lăn trong hố rác.

- Tớ không thích đến hố rác! - Tí Bần đáp.

- Cậu hãy kể chuyện đó với bọn Gà mái, nghe chưa? - Lợn nói - Hãy nhìn chân tay cậu, cả cái áo của cậu nữa. Thôi, ta đi đi, đang còn sớm, may ra còn có cơm thừa, canh cặn làm bữa trưa.

- Tớ không thích cơm canh thừa - Tí Bần kêu lên, rồi nức nở khóc. Đúng lúc đó, nàng tiên Chải Chuốt xuất hiện. Tiên nói:

- Cô đã sắp xếp, cọ rửa mọi thứ. Cháu phải giữ căn phòng ngăn nắp và sạch sẽ như thế nhé. Còn bây giờ thì cháu muốn đi với em cháu hay đến với cô để học cách sống ngăn nắp, sạch sẽ?

- Đi với cô, với cô thôi! - Tí Bần vừa kêu vừa níu lấy áo nàng tiên.

*LÔ-RA-RI-SA*



## HOA DÂM BỤT

Cô Hoa Huệ trắng muốt, thơm ngào ngạt, cao đong lên, mảnh dẻ, kiêu kì. Cô Hồng Nhung đom đàng một cách kín đáo, áo của cô đỏ thắm óng ánh những giọt sương. Tuy ở cùng với nhiều chị em nhà hoa nhưng ít khi cô Hồng Nhung trò chuyện với ai. Các cô Thuộc Dực sắc sỡ, áo các cô nhiều màu, miệng các cô lúc nào cũng nói cười toe toét...

Trong vườn muôn loài hoa đua nở, nhưng ít ai nhắc đến hoa Dâm Bụt. Dâm Bụt quanh năm đứng ở bờ ao. Các cô biết mình là con nhà nghèo, nên chỉ quây quần với nhau, không dám chơi với các chị em nhà hoa khác. Nhụy của các cô dài và cong xuống như cái cần câu nhỏ xíu. Thỉnh thoảng các cô lại đung đưa màu đỏ của mình đùa với mấy chú Ếch Nhái ăn tham. Mấy chú Ếch Nhái khờ khạo nhảy tót lên, đớp một cái vào cánh hoa đỏ rực kia, rồi lại rơi tồm xuống nước. Các chú nhai rồi nhổ ra, cần nhả: “Nhật, nhật, nhật...”. Tiếng ấy lan ra mãi vang lên khắp mặt ao hồ. Tuy vậy, hôm sau vẫn có những chú Ếch Nhái khác lại mắc mưu đùa của các cô hoa Dâm Bụt.

Cắm Chướng xì xào với nhau từ xa: - Xem kia, bọn chúng không dám đứng cùng với chúng mình, phải ra bờ ao hàng dậu.

- Đã gọi là hoa mà lại chẳng thơm, không ai thềm cắm lên bình, không ai thềm chăm bón, chả ai thềm hái tặng nhau.

- Hoa gì mà chẳng hoa nào thềm chơi với, phải chơi cùng Ếch Nhái!

Một hôm, bọn hoa Cắm Chướng mách với chị chủ vườn:

- Chị ơi! Hoa Dâm Bụt vô tích sự thế, chị để chúng làm gì cho phí đất? Bọn chúng em còn nở cho chị cắm vào bình, cho vườn chị đẹp...

- Bọn chúng em tặng chị hương thơm. - Các cô hoa Huệ nói theo.

Chị chủ vườn thấy các cô hoa nói cũng có lí: “Các loài hoa mỗi người một vẻ: kẻ đẹp, người thơm; còn hoa Dâm Bụt chẳng được tích sự gì, mà lại cứ nở lan tràn khắp triền ao, bờ dậu...”. Rồi chị chủ nhà lấy dao đẵn tất cả các rặng Dâm Bụt đi, các cành to phơi làm củi, lá ủ làm phân bón.

Từ đó, bờ ao, xung quanh vắng mặt màu Dâm Bụt. Các cô Bướm màu thừa qua lại. Các chú Ếch Nhái không còn ai đùa với mình, bớt nhảy tồm xuống ao. Các chú nhớ hoài những rặng hoa Dâm Bụt đỏ. Chỉ có mụ Gió là tự do hoành hành không ai ngăn cản được bước đi của mụ nữa.

Một hôm trời bão. Hàng trăm mụ Gió rú nhau ào ạt xô vào vườn hoa. Bấy giờ các mụ không còn trêu tức nữa mà là cáu giận thật sự. Cô Hồng Nhung bị rách tả tơi cái áo đẹp. Cô hoa Huệ kiêu kì bị sái cả cổ. Nhiều cô Cắm Chướng còn bị dập cả mồm miệng. Các cô chỉ còn biết rên la.

Khi đó, các loài hoa trong vườn mới nhớ đến rặng Dâm Bụt. Phải chăng rặng Dâm Bụt còn thì các cô đâu đến nỗi xơ xác như thế này. Các cô khóc lóc. Cô nọ đổ cho cô kia là đã xui chị chủ vườn chặt mất rặng Dâm Bụt.

Những gốc Dâm Bụt còn lại quanh vườn, nghe các cô hoa khóc lóc, cãi nhau, vừa buồn cười lại vừa thương hại. Ít ngày sau, các gốc Dâm Bụt đâm chồi lên xanh tốt ken dần thành rặng cây dày, trở muôn vản búp non tươi, rồi một sớm mai, nở tung ra những màu hoa rực rỡ.

*Sưu tầm*

### 3. CÂU ĐÓ

Ai đem ngọn lửa lên đây?  
Đề thiêu cây cối, hại mây hại trời  
Rừng xanh nuôi giấu muôn loài  
Phải chăm, phải giữ, phải trồng bạn ơi?  
*(Cháy rừng)*

Quanh năm đứng ở vệ đường  
Các bạn qua lại hãy thương cho cùng  
Cái gì các bạn chả dùng  
Đưa tôi giữ hộ, vất vung người cười?  
*(Cái thùng rác)*

Tay cầm cái chổi  
Chăm chỉ miệt mài  
Quét dọn hàng ngày  
Phố phường sạch sẽ  
Là ai?  
*(Cô, chú công nhân vệ sinh)*

Toàn thân vàng tựa kén tằm  
Khi đứng xó xinh, khi nằm góc sân  
Thế mà chịu khó chịu thương  
Có tôi rác rưởi tìm đường chạy ngay  
Là cái gì?  
*(Cái chổi rơm)*

Mênh mông không sắc không hình  
Gợn trên sóng nước rung rinh lúa vàng,  
Đất đàn mây trắng lang thang,  
Hương đồng cỏ nội gửi thương đem về là gì?  
*(Gió)*

Cuộc đời vô sắc vô hình  
Thân tôi trôi nổi, bồng bênh đó đây  
Có tôi, người, vật, cỏ, cây  
Đều sinh sống được, tôi hay giúp người?  
*(Không khí)*

Nào đâu thấy dáng, thấy hình  
Triệu năm người ấy nuôi mình lớn lên  
Ở đâu cũng ngập bốn bên  
Tặng người, người nhận, lâu bền chẳng vơi?  
*(Không khí)*

Lên cao thì nó loãng ra  
Tuy không thấy nó nhưng ta đều cần?  
*(Không khí)*

Tôi có lại bảo là không  
Cũng không thấy thật ở trong mắt mình  
Người ở đâu, tôi ở bên  
Đã không vẫn có, lại bèn mới hay?  
*(Không khí)*

Tôi có lại bảo là không  
Không ngon, không đẹp nhưng ai cũng cần?  
*(Không khí)*

Cái gì bao phủ khắp nơi.  
Không mùi, không sắc mà ai cũng cần? Là gì?  
*(Không khí)*

## **PHỤ LỤC 2. KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TRẺ 5-6 TUỔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ**

### **LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Hoạt động: **Khám phá xã hội**

Đề tài: **Công nhân môi trường**

Chủ đề: **Nghề nghiệp**

Thời gian: **30-35 phút**

### **I. Mục đích – yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ biết được tên, trang phục, công việc thu gom rác, quét rác phù hợp với dụng cụ làm việc và nơi làm việc của nghề công nhân môi trường.

- Trẻ biết được ý nghĩa của nghề lao công: là công việc vất vả, quanh năm tiếp xúc với rác thải, bụi bẩn để giúp đường phố luôn sạch đẹp, BVMTKK của chúng ta.

- Biết tên, cách chơi, luật chơi các trò chơi học tập

#### **2. Kỹ năng**

- Sử dụng từ chính xác, nói câu rõ ràng, mạch lạc.

- Rèn kỹ năng phán đoán, suy luận, làm việc nhóm.

- Có các kỹ năng BVMTKK : Nhận biết hành động BVMTKK, bỏ rác đúng nơi quy định...

- Trẻ có kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Rèn khả năng phối hợp theo nhóm, thực hiện đúng cách chơi và luật chơi

#### **3. Thái độ**

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động.

- Trẻ yêu quý, tôn trọng nghề công nhân môi trường, có ý thức BVMTKK.

### **II. Chuẩn bị**

#### **1. Chuẩn bị của cô**

- Máy tính, loa, máy chiếu, bảng gài.

- Slide: Trang phục nghề lao công: quần áo, mũ, găng tay, nón, khẩu trang...; dụng cụ làm việc: chổi, xẻng, xe đẩy, ô tô...

- Tranh loto: Trang phục nghề lao công: quần áo, mũ, găng tay, nón, khẩu trang...; dụng cụ làm việc: chổi, xẻng, xe đẩy, ô tô...

- Câu đố “cô chú công nhân vệ sinh”, bài thơ “Bác quét rác”

## 2. Chuẩn bị của trẻ

- Tâm thế thoải mái, trang phục gọn gàng

- Tìm hiểu trước về nghề công nhân môi trường qua sinh hoạt hàng ngày ở trường, ở nhà

- Thuộc và hiểu bài thơ “Bác quét rác”

## III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú</b></p> <p>Cô Ngân xin chào tất cả các con. Cô Ngân có một câu đố muốn đố chúng mình, các con hãy tinh tai lắng nghe xem câu đố nói về gì nhé.</p> <p style="padding-left: 40px;">Tay cầm cái chổi Chăm chỉ miệt mài Quét dọn hàng ngày Phố phường sạch sẽ Là ai?</p> <p>Câu đố nói về cô chú công nhân vệ sinh môi trường. Hôm nay cô cháu mình sẽ cùng tìm hiểu về nghề công nhân môi trường, chúng mình có thích không nào?</p> <p>- Cô mời chúng mình nhẹ nhàng về chỗ</p>	<p>- Chúng con chào cô ạ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Cô chú công nhân vệ sinh môi trường</p> <p>- Có ạ.</p> <p>- Trẻ về chỗ ngồi.</p>

<p>và cùng tìm hiểu về nghề công nhân môi trường.</p> <p><b>2. Nội dung</b></p> <p><b>2.1. Tìm hiểu về nghề lao công</b></p> <p>- Câu đố vừa rồi và bài thơ <i>Bác quét rác</i> cho con đã biết gì về nghề công nhân môi trường nào?</p> <p>- Để chúng mình hiểu rõ hơn thì cô sẽ chia lớp chúng mình thành 2 nhóm. Nhóm bên tay trái của cô sẽ là nhóm 1 và nhóm bên tay phải của cô sẽ là nhóm 2.</p> <p>+ Nhóm 1 sẽ lên lấy tranh loto về trang phục của nghề công nhân môi trường.</p> <p>+ Nhóm 2 sẽ lên lấy tranh loto về dụng cụ làm việc của nghề công nhân môi trường.</p> <p>2 nhóm sẽ tìm hiểu tranh loto của nhóm mình sau đó phát biểu cho cả lớp cùng nghe. Cô mời 2 nhóm lên lấy tranh nào.</p> <p><i>* Trang phục của nghề lao công</i></p> <p>- Nhóm 1 các con quan sát được những gì?</p>	<p>- Bác quét rác đẩy xe, gõ keng đi thu gom và đổ rác vào buổi tối, tuy công việc vất vả nhưng bác luôn vui tươi vì góp phần làm đường phố sạch sẽ, bảo vệ môi trường; bạn nhỏ và mẹ thương quý bác nên mang rác đổ lên xe giúp bác đỡ vất vả</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lên lấy tranh, về nhóm quan sát, thảo luận.</p> <p>Nhóm 1: Trang phục gồm quần áo phản quang màu cam vì các cô</p>
---	--

<p>- Trang phục của cô chú công nhân môi trường như thế nào? Có đặc điểm gì nổi bật?</p> <p>- Ngoài trang phục là quần áo thì các cô chú công nhân môi trường còn có những đồ dùng gì nữa?</p> <p>Cô chính xác hóa thông tin.</p> <p><i>* Dụng cụ làm việc</i></p> <p>- Nhóm 1 đã quan sát trang phục của các cô chú công nhân môi trường rất là giỏi rồi, cô mời nhóm 2 nói về dụng cụ làm việc của nghề công nhân môi trường nào.</p> <p>- Cô chú lao công cần những dụng cụ gì để làm việc?</p> <p>- Rất giỏi, cô khen các bạn nào. Để làm tốt công việc của mình các cô chú lao công cần có chổi, xẻng, xe đẩy rác và cả ô tô nữa đấy.</p> <p><i>* Vận động chuyên tiếp: đọc thơ Bác quét rác</i></p> <p>- Vừa rồi cô thấy 2 nhóm rất là giỏi đấy, cô khen các con. Chúng mình hãy nhẹ nhàng đứng dậy thể hiện bài thơ ‘Bác quét rác’ cùng cô nào.</p> <p><i>* Công việc của nghề lao công</i></p> <p>- Tiếng keng keng trong bài thơ <i>Bác quét rác</i> báo hiệu điều gì?</p>	<p>chú thường làm việc buổi đêm, dải phản quang giúp các phương tiện nhận ra để phong tai nạn; khẩu trang, găng tay, ủng, mũ giúp cơ thể người công nhân môi trường đỡ phải tiếp xúc trực tiếp với rác thải, khí độc</p> <p>Nhóm 2: Cái chổi cán dài và hót rác cao để cô chú quét dọn thu gom rác đỡ đau lưng; xẻng cán dài để đứng xúc được rác; xe đẩy để gom rác ở các ngõ phố; ô tô chở rác để mang rác đi xử lí ở nơi quy định</p> <p>Đọc thơ + minh họa động tác làm việc của bác lao công theo bài <i>Bác quét rác</i></p> <p>- Đây là tiếng keng báo hiệu xe đổ rác đến, mọi người mang rác ra đổ</p>
---	--

<p>- Các cô chú công nhân môi trường làm công việc gì?</p> <p>- Câu thơ nào nói về công việc vất vả của bác quét rác?</p> <p>- Những câu thơ nào giúp con quý trọng người quét rác hơn, vì sao?</p> <p>- Con học được điều gì từ mẹ bạn nhỏ trong bài thơ?</p> <p>- Rác sinh hoạt của các nhà chúng mình sẽ xử lý như thế nào?</p>	<p>- Các cô chú lao công đẩy xe đến các ngõ quét và thu gom rác mang đi đổ ở nơi quy định</p> <p><i>-Xe rác đây ghê.</i> <i>Bác còng lưng đẩy</i></p> <p>- Bác đấm... phố sạch.</p> <p>Vì bác làm việc vất vả nhưng luôn vui vẻ vì đã giúp đường phố sạch sẽ)</p> <p>-Mẹ mang rác đến bên xe, cùng bác chắt rác lên xe cho bác đỡ mệt)</p> <p>- Phân loại rác, bỏ rác đúng nơi quy định để bác quét rác đỡ vất vả, mang rác đi đổ đúng giờ để tránh gây hôi hám, ô nhiễm không khí từ rác)</p>
<p><b>2.2. Khái quát về nghề công nhân môi trường</b></p>	
<p>- Bài thơ cho con biết điều gì?</p> <p>À đúng rồi đấy vào buổi tối các cô chú công nhân môi trường sẽ đi gõ keng để các gia đình mang rác ra cửa, đổ vào trong xe đẩy để cô chú mang đi đến nơi xử lý rác thải. dù nắng mưa hay gió rét các cô chú vẫn chăm chỉ làm việc để BVMTKK, mọi người được sống trong không khí trong lành, sạch sẽ, thoáng mát.</p> <p>- Chúng ta nên làm gì, không nên làm</p>	<p>-Rác gây ô nhiễm môi trường. Bác quét rác đẩy xe, gõ keng đi thu gom và đổ rác vào buổi tối góp phần làm đường phố sạch sẽ, bảo vệ môi trường)</p> <p>- Nên làm: Hạn chế rác thải, phân loại rác, bỏ rác và nhắc mọi người đúng nơi quy định, trồng cây sau tết để các cô chú đỡ vất vả đi bỏ cây...</p>



<p>gì để môi trường xanh sạch đẹp, đỡ nổi vất vả cho các cô chú lao công?</p> <p><b>2.3 Mở rộng</b></p> <p>Trang phục của nghề công nhân môi trường ngoài có màu cam ra thì còn có màu xanh nữa đây (cho trẻ xem slide).</p> <p>Ngoài quét dọn, thu gom rác, các cô chú còn trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh đô thị làm sạch đẹp đường phố, nhất là các dịp lễ tết, các cô chú trồng hoa, cây cảnh suốt đêm...</p> <p><b>2.4. củng cố</b></p> <p><b>Trò chơi 1: Kể nối tiếp</b></p> <p>Cách chơi: Chúng mình ngồi thành vòng tròn, kể nối tiếp các thông tin về nghề công nhân môi trường. Khi cô hô “Bắt đầu”, cô chạm tay vào bạn ngồi bên phải cô, bạn sẽ nói 1 thông tin về nghề công nhân môi trường rồi chạm vào bạn kế tiếp, cứ vậy cho đến hết.</p> <p>Luật chơi: Ai không nói tiếp thông tin, ai nói lặp lại thông tin sẽ mất lượt chơi.</p> <p><b>Trò chơi 2: Phân loại tranh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô thấy chúng mình rất là giỏi nên cô sẽ thưởng cho chúng mình 1 trò chơi.</li> <li>- Trò chơi, trò chơi</li> <li>- Trò chơi: Ai nhanh nhất</li> <li>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội.</li> </ul> <p>Đội 1 phía phải của cô, đội 2 phía trái</p>	<p>- Không nên làm: Bỏ rác trên đường, vứt rác xuống nước, làm đổ hỏng thùng rác công cộng...</p> <p>Lắng nghe, chơi theo luật, nhận xét đánh giá kết quả chơi.</p>
---	---

<p>của cô, đội 3 phía trước của cô.</p> <p>Cô đã chuẩn bị rất nhiều tranh loto về trang phục, dụng cụ và công việc của nghề lao công. Nhiệm vụ của 3 đội là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đội 1 lấy tranh loto có hình ảnh dụng cụ làm việc của nghề lao công.</li> <li>+ Đội 2 lấy tranh loto có hình ảnh trang phục làm việc của nghề lao công.</li> <li>+ Đội 3 lấy tranh loto có hình ảnh miêu tả công việc của nghề lao công.</li> </ul> <p>Sau đó gắn lên bảng của đội mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào lấy đúng, lấy nhiều sẽ là đội chiến thắng.</li> <li>- Trẻ chơi, nhận xét, khen trẻ.</li> </ul> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay cô thấy chúng mình học rất là giỏi đấy, cô khen tất cả các con. Bây giờ chúng mình hãy thu gọn đồ dùng học tập và ra sân trường thu gom rác giúp bác lao công trường mình nào.</li> </ul>	<p>Lắng nghe, chơi theo luật, nhận xét đánh giá kết quả chơi.</p> <p>Dọn đồ dùng, ra sân thu gom, phân loại rác</p>
---	---

## LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: **Khám phá khoa học**

Đề tài: **Bé phân loại rác thải**

Chủ đề: **Trường mầm non**

Thời gian: **30-35 phút**

### **I. Mục đích – yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ biết được thế nào là rác, nhận biết rác vô cơ, rác hữu cơ.
- Trẻ biết sáng tạo, làm một số đồ dùng đồ chơi từ các nguyên liệu, phế thải để góp phần bảo vệ môi trường.

#### **2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ, trả lời câu hỏi mạch lạc, rõ ràng.
- Rèn cho trẻ khả năng phán đoán, suy luận, làm việc nhóm.
- Có các kỹ năng BVMTKK: kỹ năng nhận biết và phân loại rác thải...
- Khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ đích.
- Thực hiện một số kỹ năng tạo hình tô, vẽ, xếp dán để làm một số đồ dùng đồ chơi từ nguyên liệu phế thải.

#### **3. Thái độ**

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động.
- Trẻ có ý thức bảo vệ môi trường sống, BVMTKK: không vứt rác bừa bãi, tái sử dụng rác thành đồ dùng, đồ chơi.

### **II. Chuẩn bị**

#### **1. Chuẩn bị của cô.**

- Máy tính, loa, máy chiếu, bảng gài, chuông.
- Tranh ảnh về các loại rác: vỏ bánh kẹo, vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc, kim tiêm, gạc thấm máu túi, băng dính ruồi, băng dính chuột, vỏ chai dầu gội, vỏ quả, bánh mỳ, cơm lẫn thức ăn, quả hồng, lá rau già, rau dấp nát, giấy rách, túi ni lông, khẩu trang cũ, quần áo rách, giày dép rách... đủ cho 3 nhóm
- 3 sọt rác màu xanh, màu cam, màu đỏ cho mỗi nhóm

- Một số rác tái chế là giấy, vỏ hộp, ống hút...; rác hữu cơ là lá, hoa, hạt...; rác thực phẩm là vỏ sò, vỏ hến, vỏ ốc...

## 2. Chuẩn bị của trẻ.

- Tinh thần thoải mái, trang phục gọn gàng, sạch sẽ.
- Quan sát, tìm hiểu về rác và phân loại rác qua sinh hoạt hàng ngày ở lớp, ở nhà, trên đường giao thông.
- Thuộc và hiểu bài thơ “Thùng rác trò chuyện”, thuộc và hiểu bài hát “Không xả rác”

## III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p><b>1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú</b></p> <p>- Các con lại đây với cô nào!</p> <p>- Hôm qua cô cháu mình học thuộc bài thơ gì?</p> <p>? Những câu thơ nào cho con biết thùng rác rất quan trọng?</p> <p>? Thùng rác mong đợi điều gì ở mọi người?</p> <p>? Rác thải là gì? Vì sao cần bỏ rác vào thùng?</p> <p>Cô chiếu hình ảnh thùng rác trên màn hình:</p> <p>- Hình ảnh này cho con biết điều gì?</p> <p>Để các bác công nhân môi trường làm việc nhanh chóng và hiệu quả hơn,</p>	<p>Tập trung đến bên cô.</p> <p>- Thùng rác trò chuyện.</p> <p>Không có tôi lọ lem</p> <p>Phố mình đầy rác rưởi</p> <p>Không có tôi nhức nhem</p> <p>Phố mình đầy ruồi muỗi.</p> <p>- Bỏ vỏ trái cây, giấy kẹo, que kem... vào đúng thùng rác để phố phường sạch sẽ</p> <p>- Rác thải là những vật, những chất mà con người không sử dụng nữa và thải ra môi trường xung quanh. Rác thải dễ tạo ra vi khuẩn gây bệnh, làm ô nhiễm môi trường, làm hại các con vật có ích... nên cần bỏ rác vào thùng để công nhân vệ sinh môi trường đưa rác đi xử lý theo</p>

<p>chúng mình có thể làm gì với rác?</p> <p>Có nhiều cách phân loại rác, chúng mình nhẹ nhàng về chỗ ngồi theo nhóm để chúng mình chọn cách phân loại phù hợp với mỗi loại thùng rác nhé:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm 1 ngồi phía phải của cô</li> <li>- Nhóm 2 ngồi phía trái của cô</li> <li>- Nhóm 3 ngồi phía trước của cô</li> </ul> <p><b>2. Nội dung</b></p> <p><b>2.1. Bé phân loại rác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu của mỗi thùng rác cho con biết điều gì? Con biết gì về các loại thùng rác này?</li> </ul> <p>Thùng màu xanh chứa những loại rác có thể tái chế để sử dụng; thùng màu cam chứa những loại rác từ thực phẩm, có thể sản xuất thành phân bón hoặc thức ăn cho con vật nuôi; thùng màu đỏ chứa các loại rác nguy hiểm với sức khỏe, cần tiêu hủy, chôn lấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên bàn của mỗi nhóm có gì?</li> </ul> <p>Nhiệm vụ của mỗi nhóm là xác định đúng các nhóm rác và bỏ rác vào thùng theo quy định.</p> <p>Thời gian dành cho mỗi nhóm là 5 phút, khi chuông reo, các con dừng tay và thuyết minh kết quả các con đã làm được. Đội nào tìm đúng và phân loại hết rác thải sẽ chiến thắng.</p>	<p>quy định</p> <p>Trẻ phán đoán: bỏ rác vào thùng rác, phân loại rác....</p> <p>-Phân loại rác</p> <p>Trẻ hưởng ứng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỗi loại thùng rác đựng loại rác khác nhau. Có thùng màu xanh, thùng màu cam, thùng màu đỏ</li> </ul> <p>Lắng nghe, thể hiện xúc cảm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Có tranh ảnh về các loại rác: vỏ bánh kẹo, vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc, kim tiêm, bông băng thấm máu, gạc thấm máu túi, vỏ túi thuốc trừ sâu, băng dính ruồi, băng dính chuột, chuột chết, vỏ chai dầu gội, vỏ quả, bánh mỳ, cơm lẫn thức ăn, quả hồng, lá rau già, rau dập nát, giấy rách, túi ni lông, khẩu trang cũ, quần áo rách, giày dép</li> </ul>
---	---

<p>Cô mở nhạc nhẹ bài <i>Không xả rác</i></p> <p>Bao quát hoạt động phân loại rác của 3 nhóm, hỗ trợ khi cần.</p> <p>Hết thời gian, cô dừng nhạc, mời các nhóm giới thiệu từng thùng rác:</p> <p>- Cô mời 3 nhóm bỏ rác ở thùng xanh ra để chúng mình cùng kiểm tra nào! Các con tìm được những thứ rác nào, vì sao con cho chúng vào thùng xanh.</p> <p>- Ngoài những thứ rác này, con còn biết những thứ rác tái chế nào?</p> <p>Có nhóm nào chưa chọn hết rác tái chế không, các con hãy nhặt hết trở lại thùng xanh.</p> <p>Cô tặng sao cho nhóm chọn đúng và đủ.</p> <p>- Tiếp theo là rác ở thùng màu cam, các con chọn được gì, vì sao chúng mình lại cho chúng vào thùng màu cam?</p> <p>- Ngoài những thứ rác này, con còn biết những thứ rác nào có thể sản xuất thành phân bón, thức ăn chăn nuôi?</p> <p>Có nhóm nào chưa chọn hết rác thực phẩm không, các con hãy nhặt hết trở lại thùng cam.</p> <p>Cô tặng sao cho nhóm chọn đúng và đủ.</p> <p>- Còn thùng màu đỏ, các con chọn được gì? Vì sao con cho chúng vào thùng màu đỏ?</p> <p>Ngoài những thứ rác này, con còn biết</p>	<p>rách... và 3 “sọt rác” màu xanh, màu cam, màu đỏ</p> <p>Trẻ phân loại bỏ rác vào 3 thùng</p> <p>- Có vỏ bánh kẹo, vỏ hộp thuốc, vỏ hộp sữa, vỏ hộp thuốc, vỏ chai dầu gội, giấy rách, túi ni lông... bỏ vào thùng xanh vì chúng là rác có thể tái chế thành các đồ dùng.</p> <p>- Xoong nồi hỏng, điện thoại hỏng, máy tính hỏng, dây điện hỏng, quạt hỏng, găng tay nilon,...</p> <p>- Vỏ quả, bánh mốc, cơm lẫn thức ăn, quả hỏng, lá rau già, rau dập nát... bỏ vào thùng cam vì chúng là rác có thể sản xuất thành phân bón, thức ăn chăn nuôi.</p> <p>- Rơm rạ, thân cây ngô sau khi thu hoạch, vỏ và lõi bắp ngô, thân cây khoai lang, lá rụng...</p> <p>- Có kim tiêm, bông băng thấm máu, gạc thấm máu túi, vỏ túi thuốc trừ sâu, băng dính ruồi, băng</p>
---	---

<p>những thứ rác nào cần mang đi tiêu hủy?</p> <p>Có nhóm nào chưa chọn hết rác nguy hiểm cần tiêu hủy không, các con hãy nhặt hết trở lại thùng đỏ.</p> <p>Cô tặng sao cho nhóm chọn đúng và đủ.</p> <p>Cô thấy cả 3 nhóm đều rất giỏi, vì vậy cô tặng chúng mình một bài hát để chúng mình vận động, tuyên truyền mọi người không xả rác, giữ vệ sinh môi trường, các con cùng vận động với cô nào!</p> <p><b>2.2. So sánh</b></p> <p>- Các nhóm rác này có gì giống nhau?</p> <p>- Các nhóm rác này khác nhau như thế nào?</p> <p><b>2.3. Mở rộng</b></p> <p>Màu thùng rác có thể khác nhau, chúng ta dựa vào kí hiệu trên vỏ thùng để phân loại rác cho phù hợp, ví dụ:</p> <p>Mỗi màu thùng rác này chứa loại rác nào?</p>	<p>dính chuột, chuột chết, khẩu trang cũ, quần áo rách, giày dép rách..... là rác nguy hiểm bỏ vào thùng đỏ để mang tiêu hủy.</p> <p>- Các chất thải của người bệnh, các con vật bị bệnh chết, pin đồng hồ, pin điện thoại, gói chống thấm trong các hộp bánh kẹo, găng tay cao su,</p> <p>Trẻ hát và vận động theo nhạc bài <i>Không xả rác</i></p> <p>- Đều là những vật, những chất mà con người không sử dụng nữa và thải ra môi trường xung quanh</p> <p>- Khác nhau về nguồn gốc, đặc điểm, về cách xử lí rác: rác thải thực phẩm có thể sản xuất thành phân bón, thức ăn chăn nuôi; rác thải tái chế có thể sản xuất lại thành các đồ dùng; rác thải từ bệnh viện, từ thiết bị điện tử... có thể gây nguy hiểm, cần tiêu hủy.</p> <p>Lắng nghe, quan sát, thể hiện cảm xúc</p> <p>- Thùng màu cam đựng rác vô cơ,</p>
---	--

<p>Rác thải không chỉ gây bệnh, làm ô nhiễm môi trường, nếu xử lí rác phù hợp sẽ tận dụng được nguồn nguyên liệu để sản xuất hàng hóa phục vụ con người, rác còn là nguyên liệu tạo ra các sản phẩm nghệ thuật để góp phần bảo vệ môi trường, như nhiều đồ chơi, bức tranh ở lớp mình làm từ vật liệu đã qua sử dụng hay còn gọi là rác đẩy, các con kể xem nào!</p> <p><b>2.4. Khái quát, giáo dục</b></p> <p>Các loại rác tuy khác nhau về nguồn gốc, đặc điểm, về cách xử lí rác: rác thải thực phẩm có thể sản xuất thành phân</p>	<p>cân tiêu hủy;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùng màu xanh đựng rác hữu cơ có thể sản xuất thành phân bón, thức ăn chăn nuôi;</li> <li>- Thùng màu vàng đựng rác tái chế</li> </ul> <p>-----</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thùng màu vàng đựng các loại giấy thải</li> <li>- Thùng màu lam chứa các loại thủy tinh thải</li> <li>- Thùng màu lục đựng rác thực phẩm</li> <li>- Thùng màu đỏ đựng các rác thải nhựa</li> <li>- Thùng màu xám đựng rác thải kim loại</li> <li>- Thùng màu nâu bùn đất...</li> </ul> <p>- Nên tái sử dụng các vật đã dùng để hạn chế rác; phân loại rác và bỏ rác đúng nơi quy định</p> <p>- Không nên vứt rác ra đường, bỏ rác không đúng thùng rác.....</p> <p>-Bồn hoa từ lốp xe ô tô; làn, bình tưới... từ vỏ chai nước rửa bát...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ sò, lá cây, cành cây, giấy báo,</li> </ul>
--	---



<p>bón, thức ăn chăn nuôi; rác thải tái chế có thể sản xuất lại thành các đồ dùng; rác thải từ bệnh viện, từ thiết bị điện tử... có thể gây nguy hiểm, cần tiêu hủy nhưng đều là những vật mà con người không sử dụng nữa và thải ra môi trường xung quanh, có thể gây ô nhiễm môi trường, gây bệnh cho con người nên chúng mình cần làm gì, không nên làm gì với rác?</p> <p><b>2.5. Củng cố</b></p> <p><b>Trò chơi mang tên: Ai nhanh nhất</b></p> <p>- Chúng mình quan sát xem trên bàn cô đã chuẩn bị những gì đây?</p> <p>- Cách chơi: Khi cô chỉ vào rác nào thì chúng mình sẽ nói tên rác và phân loại rác đó thuộc vào nhóm rác nào nhé.</p> <p>- Luật chơi: Mỗi lần chỉ một bạn trả lời, chúng mình không được nói chen, nói leo, bạn nào biết sẽ giơ tay thật nhanh để giành quyền trả lời. Mỗi câu trả lời đúng bạn đó sẽ nhận được 1 ngôi sao. Chúng mình đã rõ cách chơi và luật chơi chưa.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi.</p> <p><b>Trò chơi 2: Làm tranh bảo vệ môi trường</b></p> <p>Để mọi người quan tâm đến việc sử dụng rác phù hợp, cô mời các con sử</p>	<p>ống mút, hạt cườm, hộp sữa chua, vỏ hương dương, vỏ hạt bí, cánh hoa, lá cây, rom, hạt gấc, hạt na...</p> <p>- Lá cây, cành cây, vỏ hương dương, vỏ hạt bí, cánh hoa... là rác có thể sản xuất thành phân bón</p> <p>- Giấy báo, ống mút, hạt cườm, hộp sữa chua là rác tái chế</p> <p>- Vỏ sò, vỏ hến, vỏ ốc... là rác tự nhiên, có thể làm vật liệu xây dựng</p> <p>Trẻ chơi theo luật, nhận xét, đánh giá kết quả chơi.</p> <p>Trẻ làm tranh theo nhóm:</p> <p>- Nhóm 1 làm tranh từ rác tái chế là</p>
---	---

<p>dụng các loại rác trên đây tạo thành những bức tranh tuyên truyền cho mọi người chung tay bảo vệ môi trường nhé!</p> <p>- Nhóm 1 muốn làm gì với giấy, vỏ hộp, ống hút...?</p> <p>- Nhóm 2 muốn làm gì với lá, hoa, hạt hạt...?</p> <p>- Nhóm 3 muốn làm gì với vỏ sò, vỏ hến, vỏ ốc...?</p> <p>? Để làm tranh, chúng mình cần sử dụng những đồ dùng, vật liệu nào khác?</p> <p>? Các con dự kiến làm sản phẩm gì?</p> <p>? Chúng mình sẽ treo tranh ở đâu, để làm gì?</p> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <p>Trẻ thực hiện làm tranh, có thể chuyển tiếp sang hoạt động sau, sau đó trò chuyện:</p> <p>+ Các con đã làm được những sản phẩm gì từ những loại rác trên?</p> <p>+ Chúng mình sử dụng loại rác nào để làm?</p> <p>+ Hôm nay chúng mình đã được học những gì?</p>	<p>giấy, vỏ hộp, ống hút</p> <p>- Nhóm 2 làm tranh từ rác hữu cơ là lá, hoa, hạt hạt...</p> <p>- Nhóm 3 làm tranh từ rác thực phẩm là vỏ sò, vỏ hến, vỏ ốc.</p> <p>- Giấy nèn, keo dính, kéo....</p> <p>- Tuyên truyền cho mọi người chung tay bảo vệ môi trường, phân loại rác, bỏ rác đúng nơi quy định</p> <p>Trẻ giới thiệu sản phẩm.</p> <p>Trẻ giới thiệu</p> <p>Phân loại rác, bỏ rác đúng loại thùng rác: rác tái chế thành đồ dùng, rác thực phẩm có thể sản xuất thành phân bón, thức ăn chăn nuôi, rác nguy hiểm cần tiêu hủy</p>
---	--

## LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: **Khám phá khoa học**

Đề tài: **Ô nhiễm không khí**

Chủ đề: **Nước và các hiện tượng tự nhiên**

Thời gian: **30-35 phút**

### **I. Mục đích – yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ nhận ra KK có vấn đề (nhiều rác, ồn ào, có khói bụi, có mùi khó chịu...), một số nguyên nhân gây ô nhiễm KK (do vứt rác bừa bãi, do phun thuốc sâu, tiếng ồn của các phương tiện giao thông...)

- Trẻ xác định được các cách thức (giải pháp) giúp KK trong sạch hơn, lựa chọn hành động phù hợp với khả năng của trẻ để BVKK (bỏ rác đúng nơi quy định; giữ trật tự, nói đủ nghe; làm sạch không khí: lau dọn nhà cửa... )

- Biết tên, cách chơi, luật chơi các trò chơi học tập

#### **2. Kỹ năng**

- Sử dụng từ chính xác, nói câu rõ ràng, mạch lạc.

- Rèn kỹ năng phán đoán, suy luận, làm việc nhóm.

- Có các kỹ năng BVMTKK: Phát hiện ra vấn đề về MTKK, phân tích và đề xuất giải pháp BVKK, thực hiện hành động BVKK

- Thực hiện một số hoạt động tạo hình: tô, vẽ, xếp dán để làm một số đồ dùng đồ chơi từ nguyên liệu phế thải.

- Chơi thành thực các trò chơi học tập

#### **3. Thái độ**

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động.

- Có thái độ hưởng ứng hành vi BVKK, phản đối hành vi gây ONKK

### **II. Chuẩn bị**

#### **1. Chuẩn bị của cô.**

- Máy tính, loa, máy chiếu, bảng gài, chuông.

- 4 tranh A3: hồ sen, đường phố khói bụi, phun thuốc sâu, ô nhiễm tiếng ồn

- Slide có các hình ảnh có hành động BVMTKK (bỏ rác đúng nơi quy định, trồng cây xanh, chăm sóc cây xanh, không nói to...), hình ảnh có hành động gây ô nhiễm không khí (vứt rác bừa bãi, khói bụi, đống rác thải, nói to, cháy rừng, khói từ các phương tiện giao thông...)

- Màu vẽ, bút dạ, bút lông, hồ dán, băng dính 2 mặt, kéo, thìa, giấy, đĩa nhựa...

- Nhạc bài hát: *Trái đất này là của chúng mình, Điều đó tùy thuộc hành động của bạn*

- Đồ chơi, cây cảnh bị bụi bẩn; khăn ẩm, xô chậu đựng khăn lau

## 2. Chuẩn bị của trẻ.

- Tinh thần thoải mái, khỏe mạnh.

- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ.

- Thuộc và hiểu bài thơ *Không vứt rác ra đường, Có một chỗ chơi.*

## III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p><b>1. Ôn định tổ chức, khơi gợi hứng thú</b></p> <p>Cô mở nhạc <i>Trái đất này là của chúng mình</i> và nói: Chào mừng tất cả các con đã đến với chương trình “Trái đất xanh” ngày hôm nay.</p> <p>- Mở đầu chương trình, cô có một trò chơi giành tặng cho chúng mình đây, đó là trò chơi “ghép tranh”. Chúng mình có thích không nào? Các con hãy ghép thành 4 nhóm cùng nhau ghép tranh nào.</p> <p>- Luật chơi: Thời gian cho 4 đội là 2 phút, đội nào ghép tranh xong sẽ lắ</p>	<p>Đi theo nhạc đến bên cô, vỗ tay.</p> <p>- Trẻ lắng nghe, ghép nhóm, ghép tranh</p>

<p>chuông trước, tranh ghép đúng hình ảnh thì đội đó là đội chiến thắng.</p> <p><b>2. Nội dung</b></p> <p><b>2.1. Khám phá</b></p> <p><b>* Bé biết KK có vấn đề</b></p> <p>Mời các con giới thiệu và bức tranh chúng mình vừa ghép được!</p> <p><b>- Cô mời nhóm 1</b></p> <p>?Bức tranh gợi cho các con nhớ đến bài thơ nào?</p> <p>?Nhờ đâu con biết không khí ở hồ sen trong sạch?</p> <p>?Câu thơ nào cho con biết không khí ở hồ sen rất yên tĩnh?</p> <p>?Không khí ở hồ sen cho chúng mình cảm giác gì?</p> <p>? Nhờ đâu KK ở hồ sen lại sạch đẹp như vậy?</p> <p>Bài thơ <i>Có một chỗ chơi</i> nói về không khí ở hồ sen trong lành, yên tĩnh, dịu thơm hương sen giúp cho mọi người và cả con vật như con chim bồ nông cũng thoải mái, dễ chịu các con ạ.</p> <p><b>- Cô xin mời phần giới thiệu tranh của nhóm 2</b></p> <p>? Bức tranh này cho con biết điều gì?</p> <p>? Vì sao con biết KK ở trong tranh bị ô</p>	<p>-Nhóm con có bức tranh về phong cảnh hồ sen</p> <p>-Bài thơ <i>Có một chỗ chơi</i></p> <p>- KK trong sạch nên nhìn rõ những bông sen hồng, chú chim bồ nông đứng ở hồ, nước hồ xanh thắm in bóng mây núi.</p> <p>-Một cánh sen rơi Rung rinh mặt nước</p> <p>-Thoải mái, dễ thở, dễ chịu,...</p> <p>- Có nhiều cây xanh giúp KK trong lành, hương sen giúp KK thơm và dễ chịu...</p> <p>Trẻ giới thiệu: Đường đầy xe,</p>
---	--

<p>nhiễm?</p> <p>? Con nhìn thấy mọi người chống khói bụi bằng cách nào? Vì sao?</p> <p><b>- Để tiếp nối vấn đề ô nhiễm KK, cô xin mời phân giới thiệu tranh của nhóm 3</b></p> <p>? Bức tranh cho con biết điều gì?</p> <p>? KK trong tranh ô nhiễm như thế nào?</p> <p>? Vì sao con biết thuốc sâu độc hại?</p> <p>? Con đoán xem mọi người qua đây thấy thế nào, các con vật ở đây sẽ thế nào?</p> <p>? Con đoán xem, cái gì có thể thải khí độc vào KK nữa?</p> <p><b>- Cô xin mời nhóm 4 giới thiệu bức tranh của nhóm mình</b></p> <p>? Bức tranh cho con biết điều gì?</p> <p>Đúng rồi, khi âm thanh vừa đủ nghe thì tạo cảm giác dễ chịu, thích nghe.</p> <p>? Âm thanh như thế nào thì gọi là tiếng ồn?</p>	<p>nhiều khói bụi...</p> <p>- Vì có nhiều xe nên đường nhiều khói bụi, ồn ào</p> <p>- Bịt khẩu trang, đeo kính chống bụi, dùng tay che mũi miệng, mặc áo chống gió bụi... Vì bụi vào mắt gây khó chịu, hít bụi dễ bị ho, khó thở...</p> <p>- Hai người đang phun thuốc sâu</p> <p>- Thuốc trừ sâu độc hại hòa lẫn nước phun vào KK</p> <p>- Người phun đeo khẩu trang, đeo kính bảo hộ, đi găng tay, mặc bộ bảo hộ kín mít</p> <p>- Mọi người khó thở, đau đầu, mệt, các con vật chết vì thuốc độc hại</p> <p>- Bếp than, các loại xe cơ giới, khói nhà máy, phân và nước tiểu...</p> <p>- Mỗi PTGT là 1 nguồn âm tạo ra âm thanh khác nhau, âm thanh vừa đủ nghe nên bạn nhỏ yêu thích các tiếng động đó</p> <p>- Những âm thanh không mong muốn, gây khó chịu cho người nghe, ảnh hưởng tới quá</p>
--	---

<p>? Chúng mình cần làm thế nào để tạo âm thanh dễ chịu, thoải mái?          Vậy con nhận ra KK trong lành ở bức tranh nào, KKON có ở những tranh nào?          ?Con hiểu thế nào là ONKK?</p> <p>? Vậy chúng mình cần làm gì để BVKK?          Có nhiều cách để BVKK, chúng mình cùng đọc bài thơ “<i>Không vứt rác ra đường</i>” xem bạn nhỏ đã làm gì nhé!          ?Bài thơ cho con biết điều gì?          Chúng mình cùng nhau khám phá cách BVKK nhé.  <b>* Bé BVMTKK</b>  <i>a. Giữ trật tự, nói đủ nghe</i>          Cô thì thầm 1-2 lần: Con làm thế nào để lớp trật tự?          Cô dùng tín hiệu vẫy tay từ cao xuống thấp để trẻ trật tự          ?Các con đã nghe rõ cô nói chưa? Vì sao lúc này nhiều bạn không nghe thấy cô nói?</p>	<p>trình làm việc và nghỉ ngơi gọi là tiếng ồn</p> <p>- Chỉ tạo tiếng động khi thật cần, âm lượng vừa phải, đủ nghe, không mở to, không kéo dài...</p> <p>- KK trong làn ở tranh hồ sen, KKON ở tranh đường giao thông nhiều khói bụi và tiếng ồn, tranh phun thuốc sâu.</p> <p>- ONKK là sự thay đổi KK chủ yếu do khói, bụi, khí độc, tiếng ồn làm KK có mùi khó chịu, làm giảm tầm nhìn xa, gây mệt mỏi, bệnh tật cho con người và mọi vật</p> <p>Trẻ kể theo ý hiểu          Trẻ đọc thơ.</p> <p>- Lá gói bánh, vỏ chuối... nếu vứt rác này ra đường vừa gây ONKK, vừa có thể gây trượt ngã nên nhớ bỏ vào</p> <p>Trẻ thể hiện sự chú ý          Trẻ trả lời          Quan sát và làm theo cô, không nói</p> <p>- Vì cô nói nhỏ, các bạn ồn nên không nghe thấy</p>
---	---

<p>?Tiếng ồn gây ảnh hưởng như thế nào?</p> <p>?Vậy chúng mình làm thế nào để giữ trật tự, nói đủ nghe?</p> <p>Cô hỏi các bạn về âm lượng câu trả lời của bạn: đủ nghe chưa, to hay nhỏ...</p> <p>?Chúng mình cần trật tự nhất ở đâu, lúc nào?</p>	<p>-Làm mọi người giật mình, khó chịu...</p> <p>- Không nói quá to, nói quá nhiều, gào khóc làm ảnh hưởng đến người xung quanh và gây bệnh cho chính mình; nói với âm lượng vừa đủ nghe, không gây ô nhiễm tiếng ồn</p> <p>- Nói vừa phải, chờ đến lượt để nói chứ không tranh nhau nói, lắng nghe người khác nói...</p> <p>- Ở lớp trong giờ học hoặc giờ ngủ; ở bệnh viện, ở thư viện...</p>
<p><i>b. Làm sạch KK</i></p> <p>Cô để lồng đồ chơi nhiều bụi, cây cảnh lá bám nhiều bụi, hỏi:</p> <p>?Cây và các đồ chơi này đang gặp phải điều gì?</p> <p>?Chúng mình làm thế nào cho đồ chơi, lá cây sạch lại?</p> <p>?Cách làm sạch đồ chơi, lá cây nào nên làm nhất, vì sao?</p> <p>?Tại sao cần lau sạch đồ chơi, đồ dùng, lá cây...?</p> <p>? Con lau như thế nào? Con đoán xem đồ chơi, lá cây như thế nào sau khi lau</p> <p>Mời các nhóm đến lấy đồ chơi, khăn</p>	<p>Quan sát</p> <p>-Nhiều bụi</p> <p>Trẻ nêu các phương án: lau bằng khăn khô, lau bằng khăn ẩm, rửa, xịt nước...</p> <p>-Lau bằng khăn ẩm vì không ướt quần áo, tay chân, không rót nước ra sàn mà vẫn sạch</p> <p>-Để bớt bụi trong không khí, để nó sạch không gây bệnh...</p> <p>Trẻ nêu cách lau</p> <p>Trẻ lau lá, lau đồ chơi</p>



<p>lau về lau sạch đồ chơi, lau lá cây. Khi hết giờ chúng mình bỏ khăn lau vào xô, lau tay bằng khăn sạch; nhóm nào lau sạch sẽ được cô thưởng.</p> <p>?Nhóm nào lau sạch nhất, vì sao con biết?</p> <p>Cô tặng quà là hạt giống cho các nhóm</p> <p><b>2.2. Mở rộng</b></p> <p>Ngoài cách giữ trật tự, không gây ồn, lau lá cây, lau đồ chơi chống bụi, các con còn biết những việc làm nào giúp BVKK nữa?</p> <p>Chúng mình chăm sóc bảo vệ cây xanh, đi vệ sinh đúng nơi quy định, đánh răng rửa mặt, giữ vệ sinh cơ thể, không khạc nhổ bừa bãi... là góp phần BVKK. Khi thấy ai làm ONKK, chúng mình nên báo cho người lớn...</p> <p><b>2.3. Khái quát giáo dục</b></p> <p>KK cần cho sự sống của muôn loài, KK có thể bị ô nhiễm bởi khói, bụi, khí độc, hơi nước quá nhiều... gây mệt mỏi, gây bệnh cho con người, con vật và cây cối. Vì vậy, chúng mình cần cùng nhau BVKK theo cách của mình.</p> <p>- Chúng mình nên làm gì giúp KK xanh, sạch, đẹp</p>	<p>Trẻ nhận xét, đánh giá</p> <p>Nhận quà, thảo luận cách sử dụng quà</p> <p>Trẻ kể</p> <p>Lắng nghe, thể hiện cảm xúc</p> <p>-Trồng cây, chăm sóc cây, quét nhà, lau lá, lau đồ chơi, giữ sạch quần áo, đi VS đúng nơi quy định, nói vừa đủ nghe, đi nhẹ chân, mở ti vi vừa đủ nghe...</p>
--	---

<p>- Chúng mình không nên làm gì?</p> <p><b>2.4. Cũng cố</b></p> <p>- Chúng mình rất là giỏi, cô khen cả lớp. Cô có chuẩn bị cho chúng mình những trò chơi rất là hay đây.</p> <p><i>* Trò chơi “Ai nhanh nhất”</i></p> <p>- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị cách slide hình ảnh hành động gây ô nhiễm không khí và hành động bảo vệ không khí. Khi cô chuyển slide, các đội sẽ trả lời đó là tranh nói về hành động gây ô nhiễm không khí và hành động bảo vệ không khí.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào giơ tay nhanh nhất thì đội đó giành được quyền trả lời. mỗi câu trả lời đúng thì đội đó sẽ giành được 1 sao. Kết thúc trò chơi đội nào giành được nhiều sao nhất thì đội đó là đội chiến thắng.</p> <p>- Trẻ chơi, nhận xét, khen thưởng.</p> <p><i>* Trò chơi bé khéo tay</i></p> <p>- Trong trò chơi này 4 đội sẽ sáng tạo nên những bức tranh về cách BVMTKK từ những phế liệu, giấy, bút màu có sẵn ở góc tạo hình. Mỗi đội sẽ làm 1 bức tranh sau đó cả lớp sẽ cùng nhận xét, bình trợn xem đâu là bức tranh đẹp nhất, mang ý nghĩa về không</p>	<p>- Nói to, hò hét, khóc mếu, bôi mũi ra áo, vứt rác ra đường...</p> <p>Trẻ lắng nghe, chơi theo luật, nhận xét kết quả chơi</p>
---	---

<p>khí nhất để mang đi trưng bày, chúng mình có đồng ý không nào?</p> <p>- Lưu ý: Khi di chuyển đi lấy đồ dùng thì chúng mình di chuyển nhẹ nhàng, không tranh giành đồ dùng chúng mình nhớ chưa nào.</p> <p>- Trẻ chơi, làm tranh...(cô quan sát đến từng nhóm hỏi ý tưởng, quan sát quá trình trẻ làm). Nhận xét, khen thưởng.</p> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <p>- Hôm nay chúng mình đã được học những gì?</p> <p>- Bây giờ chúng mình cùng giúp cho không khí trong lớp học trở nên sạch sẽ hơn bằng cách sẽ dọn gọn đồ dùng, đồ chơi nào.</p> <p>- Chúng mình làm với món quà cô tặng bây giờ?</p>	<p>Nhận ra không khí bị ô nhiễm, biết các lí do gây ONKK, cách BVKK</p> <p>Tham gia dọn vệ sinh lớp học</p> <p>Thảo luận và quyết định ra vườn gieo hạt, trồng cây</p>
--	--

## LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Hoạt động: **Khám phá khoa học**

Đề tài: **Ô nhiễm tiếng ồn**

Chủ đề: **Nghề nghiệp**

Thời gian: **30-35 phút**

### **I. Mục đích – yêu cầu**

#### **1. Kiến thức**

- Trẻ biết tiếng ồn là những âm thanh không mong muốn, gây khó chịu cho người nghe, ảnh hưởng tới quá trình làm việc và nghỉ ngơi; nguyên nhân gây ô nhiễm tiếng ồn, tác hại của ô nhiễm tiếng ồn với con người và động vật và biện pháp giảm ô nhiễm tiếng ồn, ứng phó với ô nhiễm tiếng ồn.

- Biết tên, cách chơi, luật chơi các trò chơi học tập

#### **2. Kỹ năng**

- Sử dụng từ chính xác, nói câu rõ ràng, mạch lạc.

- Rèn kỹ năng phán đoán, suy luận, làm việc nhóm.

- Có các kỹ năng: Phát hiện ra nguyên nhân gây ô nhiễm tiếng ồn, phân tích và đề xuất, thực hiện hành vi làm giảm ô nhiễm tiếng ồn, ứng phó với ô nhiễm tiếng ồn

- Thực hiện một số hoạt động tạo hình: tô, vẽ, xếp dán để làm một số đồ dùng đồ chơi từ nguyên liệu phế thải.

- Chơi thành thực các trò chơi học tập

#### **3. Thái độ**

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động.

- Có thái độ hưởng ứng hành vi đúng, phản đối hành vi gây ON tiếng ồn

### **II. Chuẩn bị**

#### **1. Chuẩn bị của cô.**

- Máy tính, loa, máy chiếu, bảng gài.

- Video:

- Tranh loto: hình loa gạch chéo, công viên cây xanh, chợ nhiều người, còi xe, em bé gào khóc...

## 2. Chuẩn bị của trẻ.

- Tinh thần thoải mái, khỏe mạnh.
- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ.
- Thuộc và hiểu bài thơ *Tiếng động quanh em*; hiểu truyện *Chú vịt khôn*.

### III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
<p><b>1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú</b></p> <p>Các con lại đây với cô nào! Chúng mình cùng nhau lắng nghe xem tai chúng mình nghe thấy những âm thanh gì nào!</p> <p>?Nhờ đâu chúng mình nghe được các âm thanh xung quanh?</p> <p>?Bài thơ nào nói về nhiều tiếng động xung quanh?</p> <p>Chúng mình cùng đọc thơ và đi về chỗ ngồi nhé.</p>	<p>Lắng tai nghe, nêu các âm thanh nghe được: tiếng quạt quay ù ù, tiếng gió thổi, tiếng lá bay xào xạc, tiếng chim kêu, tiếng bước chân, tiếng ồn từ lớp bên...</p> <p>-Nhờ tai thính, nhờ lớp mình trật tự nên nghe rõ âm thanh từ các phía khác...</p> <p>-Tiếng động quanh em</p> <p>Trẻ đọc thơ, đi về chỗ ngồi</p>
<p><b>2. Nội dung</b></p> <p><b>2.1. Khám phá ô nhiễm tiếng ồn</b></p> <p>?Bài thơ cho con biết điều gì?</p> <p>?Điều gì xảy ra với chúng mình nếu ta nghe âm thanh to và kéo dài?</p> <p>Các con ạ, những âm thanh không mong muốn hoặc âm thanh hay nhưng phát ra không đúng thời điểm, không phù hợp với mong muốn người nghe cũng được gọi là tiếng ồn. Vậy theo các con, tiếng ồn do đâu mà có?</p>	<p>-Mỗi phương tiện giao thông tạo ra âm thanh khác nhau, âm thanh vừa đủ nghe tạo cảm giác dễ chịu.</p> <p>-Mệt mỏi, đau đầu</p> <p>Lắng nghe, thể hiện cảm xúc</p> <p>- Tiếng ồn phát ra từ các máy móc hoạt động, do con người, con vật, hiện tượng tự nhiên...</p>

<p>?Con hãy kể 3 loại âm thanh hay nhưng phát ra không đúng lúc, bị coi là tiếng ồn?</p>	<p>-Ví dụ: tiếng hát to vang lên khi mọi người đang ngủ; tiếng chim gáy vang rền khi mình đang ốm, đau đầu; quá nhiều tiếng động cơ và tiếng còi xe trên đường ...</p>
<p>?Con hãy kể các vật gây tiếng ồn trong nhà mình.</p>	<p>-Đồng hồ tích tắc hoặc đồ chuông ban đêm, máy giặt, tủ lạnh, máy sấy, nồi chiên không dầu, máy làm sữa hạt...</p>
<p>?Những âm thanh nào ở lớp mình gây ồn?</p>	<p>-Tiếng khóc, tiếng la hét, tiếng kéo bàn ghế trên sàn, tiếng quăng ném đồ chơi, tiếng xô loảng xoảng trong nhà vệ sinh...</p>
<p>?Câu chuyện nào nói về tiếng ồn mà cô đã kể?</p>	<p>-Chú Vịt khàn.</p>
<p>?Vịt đã gây ồn như thế nào?</p>	<p>- Thấy ai, Vịt cũng hét toáng lên gọi tên âm ã; gân cổ hát thật to, hét vào tai các bạn, luôn mồm khen cái này đẹp, chê cái kia xấu; kêu toáng lên và gào khóc âm ã...</p>
<p>?Truyện khuyên chúng mình điều gì? Nếu tiếp xúc thường xuyên với âm thanh lớn (gây chói tai) sẽ ảnh hưởng đến việc vui chơi, giấc ngủ và sức khỏe của chúng mình. Vậy tiếng ồn gây hại như thế nào cho cơ thể mình?</p>	<p>-Không được nói quá to, nói quá nhiều, gào khóc làm ảnh hưởng đến người xung quanh và gây bệnh cho chính mình; nói với âm lượng vừa đủ nghe, không gây ô nhiễm tiếng ồn</p>
<p>Trẻ phán đoán</p>	
<p>?Những tiếng ồn nào quá to mà con cảm thấy chói tai?</p>	<p>-Tiếng máy khoan, còi hú, động cơ máy bay, bánh tàu rập trên đường</p>

<p>Âm thanh chói tai có thể làm thủng màng nhĩ gây nghe khó hoặc điếc hẳn. Nếu tai không nghe được thì chúng mình bị thiệt thòi điều gì?</p> <p>? Vì sao trong bài thơ Quạt cho bà ngủ, Giữa vòng gió thơm... em bé lại muốn các con vật đừng gây ồn?</p> <p>Vì tiếng ồn làm tăng mệt mỏi, căng thẳng, mất ngủ, khó chịu cho mọi người. Tiếng ồn cũng có thể gây các bệnh huyết áp và tim mạch...</p> <p>? Vậy người nói to, nói nhiều gây ồn có bị ảnh hưởng không? Điều gì đã xảy ra với vịt con khi thường xuyên làm ồn?</p> <p>? Muốn cơ thể khỏe mạnh, không gây ồn làm phiền người khác, chúng mình nên nói như thế nào?</p> <p><b><i>Trải nghiệm làm giảm tiếng ồn</i></b></p> <p>- Cô nói như thế này, các con nghe có đau tai không? Bạn trả lời, chúng mình nghe rõ chưa, có đau tai không, vì sao?</p> <p>? Chúng mình làm gì để giữ trật tự trong lớp?</p> <p>- Bây giờ, chúng mình đứng dậy, cất ghế theo cách của mình để không gây ồn nào. Cô quan sát, hỏi trẻ không gây ồn:</p> <p>? Con đã làm thế nào để không gây ồn?</p> <p>Các bạn làm thử theo cách của bạn A</p>	<p>ray...</p> <p>- Không nghe được những bài hát hay, tiếng chim hót, tiếng bố mẹ gọi mình, lời nói yêu thương của bố mẹ...</p> <p>- Vì lúc bà ôm cần được yên tĩnh để nghỉ ngơi, tiếng ồn làm bà thêm mệt mỏi, căng thẳng, khó ngủ, lâu khỏi bệnh.</p> <p>- Vịt con đau họng rồi không nói được nữa.</p> <p>- Nói vừa phải, đủ nghe, nói khi được mọi người đồng ý</p> <p>Trẻ nhận xét.</p> <p>Trẻ nói theo ý hiểu</p> <p>Trẻ đứng dậy cất ghế theo cách của trẻ</p> <p>- Kéo nhẹ ghế ra phía sau rồi mới</p>
--	--

<p>xem nào, vậy chúng mình học được điều gì khi đứng dậy?</p> <p>-Chúng mình lại để ghế và ngồi vào chỗ cũ sao cho không gây ồn. Con làm thế nào?</p> <p>Các con rất giỏi, đã biết cách để và cất ghế không gây ồn, cô khen các con nào!</p> <p>-Cả lớp cùng vỗ tay tạo ra âm thanh khác 1 người vỗ như thế nào? Câu thơ nào nói về điều này.</p> <p>Vậy chúng mình vỗ tay như thế nào cho lịch sự, không ảnh hưởng lớp bên? Chúng mình vỗ lại nào!</p> <p>-Các con cùng lắng nghe và đoán âm thanh nào nhé, cho trẻ xem hình ảnh nếu cần</p> <p>Video 1: Tiếng bước chân 1 người đi bộ trên cỏ</p> <p>Video 2: Tiếng bước chân 1 người đi giày trên đường bê tông</p> <p>Video 3: Tiếng nhiều bước chân chạy trên đường bê tông</p> <p>?Xếp âm thanh từ to đến nhỏ như thế nào?</p> <p>Cô mời các con nhẹ nhàng kéo ghế, bước ra đây với cô nào! Chúng mình có nghe tiếng bước chân của mình, của bạn không? Để tiếng bước chân không gây ồn, chúng mình làm thế nào?</p>	<p>đứng dậy, nâng ghế lên để cất đi chứ không kéo ghế</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>-Đặt nhẹ ghế xuống sàn, cách bàn 1 đoạn để bước vào ngồi rồi kéo ghế thật nhẹ</p> <p>Trẻ vỗ tay</p> <p>- Cả lớp vỗ thì tiếng to hơn 1 người vỗ, câu thơ: <i>Mẹ mẹ ơi cô dạy Bàn tay con bé lắm Vỗ lên nghe nhỏ thôi Nhưng cả lớp cùng vỗ Nghe to lắm mẹ ơi</i></p> <p>-Khum lòng bàn tay vỗ thì âm to, dễ gây ồn; vỗ bằng 2 nửa trên của lòng bàn tay thì đỡ gây ồn.</p> <p>Trẻ nghe, đoán.</p> <p>Xem video sau khi đoán</p> <p>-Nhiều người chạy – 1 người chạy trên đường bê tông – 1 người chạy trên cỏ</p> <p>Nhẹ nhàng kéo ghế, bước ra</p> <p>-Bước nhẹ nhưng sai bước dài, đi tất hoặc giày dép để mềm đỡ gây ồn</p>
--	--



<p>-Chúng mình có thể làm gì với chân bàn, chân ghế cho chúng đỡ gây ồn? Mùa hè nóng bức, không trải thảm nên bàn ghế lớp mình kê luôn xuống sàn, các con thử bọc chân bàn ghế theo cách của mình và thử xem nào. ?Cái bọc nào giảm tiếng ồn tốt nhất? Vì cao su đàn hồi nhất nhất giảm âm tốt nhất, đỡ gây ồn nhất</p> <p><b><i>Trải nghiệm chống lại tiếng ồn</i></b></p> <p>Cô tặng lớp mình hộp quà, trong khi phụ mở loa ngoài hiên. -Chúng mình được tặng gì, có thể sử dụng khi nào? Làm gì để đỡ nghe thấy tiếng loa? Mời các con thử xem nào! Cô làm kí hiệu tháo nút tai, hỏi: ?Con cảm thấy thế nào khi đeo nút tai hoặc chụp tai? ?Việc đóng cửa có ồn không, vì sao? Cho các nhóm ra đóng/mở cửa sổ, cửa ra vào để cảm nhận sự thay đổi âm lượng tiếng loa.</p> <p><b>2.2. Mở rộng</b></p> <p>Ngoài những tiếng ồn do con người tạo ra trong cuộc sống hàng ngày, thiên nhiên cũng tạo ra những tiếng ồn, các con kể cho cô nghe nào?</p> <p><b>2.3. Khái quát, giáo dục</b></p> <p>Ô nhiễm tiếng ồn ảnh hưởng xấu đến</p>	<p>Nêu cách làm theo ý của trẻ: Đẽ bàn, ghế trên thảm; bọc chân bàn ghế bằng nilon/nhựa/cao su... Trẻ bọc chân bàn ghế</p> <p>-Bọc cao su</p> <p>-Nút tai, bông, chụp tai... Thử đeo nút tai, chụp tai, đóng cửa</p> <p>-Nghe tiếng loa nhỏ hơn -Có ồn, vì tiếng loa cũng nhỏ hơn lúc mở cửa</p> <p>Vận động, di chuyển đi đóng, mở cửa sổ, cửa ra vào.</p> <p>-Tiếng sấm sét, tiếng mưa, tiếng gió hú, tiếng sóng vỗ vào bờ đá...</p>
---	--

<p>sức khỏe. Để giảm ồn cho ngôi nhà nơi mình ở hoặc học tập, có thể dán kín khe hở ở cửa, ốp tường bằng gỗ hoặc bằng vải dày, lắp kính cách âm, rèm cách âm, thảm trải sàn cách âm, trồng nhiều cây xanh xung quanh nhà, đặt những thiết bị trong nhà phát ra tiếng ồn (máy giặt, tủ lạnh) xa chỗ nghỉ ngơi...</p> <p>Chúng mình nên làm gì, không nên làm gì để giảm ô nhiễm tiếng ồn?</p> <p><b>2.4. Củng cố</b></p> <p><b>Trò chơi: Bé làm tranh tuyên truyền</b></p> <p>- Cô chia lớp thành 2 đội: đội 1 ở phía bên tay phải của cô, đội 2 ở phía bên tay trái của cô.</p> <p>- Cách chơi: Nhiệm vụ của 2 đội là lên dán tranh tuyên truyền chống ô nhiễm tiếng ồn từ các hình ảnh trên bàn:</p> <p>Đội 1 tuyên truyền về vật gây ồn, ảnh hưởng của tiếng ồn</p> <p>Đội 2 tuyên truyền về cách giảm tiếng ồn.</p> <p>- Luật chơi: Mỗi lần chơi, chỉ 1 bạn lên dán 1 tranh. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào dán đúng và nhiều hình ảnh là thắng cuộc.</p> <p>- Trẻ chơi, nhận xét, khen thưởng.</p> <p><b>Trò chơi Truyền tin</b></p> <p>-Cách chơi: Hai đội ngồi theo hàng dọc,</p>	<p>Lắng nghe, quan sát, thể hiện cảm xúc</p> <p>Kể việc nên làm, không nên làm</p> <p>Lắng nghe, chơi theo luật, nhận xét đánh giá kết quả chơi</p>
---	---

<p>mỗi cô thì thắm 1 thông tin vào tai bạn thứ nhất, bạn thứ nhất nói thắm vào tai bạn thứ hai... cho đến cuối hàng.</p> <p>-Luật chơi: Đội nào nói nhỏ, không lộ thông tin cho đội bên và bạn cuối hàng nói đúng thông tin ban đầu sẽ chiến thắng</p> <p>- Trẻ chơi, nhận xét, khen thưởng.</p> <p><b>3. Kết thúc</b></p> <p>- Hôm nay chúng mình được tìm hiểu về gì?</p> <p>- Chúng mình cần làm gì để góp phần làm giảm ô nhiễm tiếng ồn?</p> <p>- Rất giỏi, cô khen cả lớp nào. Mời các con nhanh chân ra sân chơi, nhớ lịch sự đi nhẹ nhàng ở hành lang và cầu thang để không gây ồn các con nhé.</p>	<p>- Ô nhiễm tiếng ồn, cách chống ô nhiễm tiếng ồn, cách chống tiếng ồn</p> <p>Trẻ kể các cách giảm tiếng ồn</p> <p>Nhẹ nhàng đi ra sân chơi</p>
---	--